8° Indoch 787

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 9170

HÙM CÁI ĐỜI NÀY

...ch-thuật TRẦN-DƯƠNG-LÊ duyệt lại

...ẠT-KÝ SỢ VỢ !!!

"Hoạt-kê tiểu-thuyết"

8° Indoch. 787

Bài vẽ của ông Phạm-Quỳnh, Nam-Phong chủ-bút.

Librairie NAM-KY Éditeur
N° 17 BOULEVARD FRANCIS GARNIER N° 17
HANOI

Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France

Từ nhà kho Quán Ven Đường

Biếu không :

CATALOGUE I 1928 et 1929

Livres classiques — Librairie NAM-KÝ

Quối tháng Août thì có Catalogue các sách học. **Ban Tú-tài, ban Cao-đẳng tiểu học pháp-việt,** và **tiểu-thuyết tây nam,** ông nào muốn lấy xin viết thư về **Librairie Nam-Ký** Hà-nội, sẽ nhận được Catalogue kính biếu tại nhà.

Nhà in NGUYỄN-KÍNH công-ty

84-86, Avenue Paul Doumer 84-86,

HAIPHONG

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 9170

BIBLIOTHEQUE NATIONALE

BÀI TỰA THỨ NHẤT

«Của ông Phạm Quỳnh chủ-bút Nam-phong»

TỰA

Sách Hùm cái đời nay. «Nhật-ký sợ vợ!...» này là một tập tiểu-thuyết hoạt-kê Tàu, tả tình-cảnh bại-hoại một gia-đình vì người vợ nhiễm phải những thói văn-minh dởm, tự-do xằng. Truyện là truyện hoạt-kê, lại là truyện bên Tàu, tưởng muốn đọc cho vui thì đọc, chứ đối với ta không có cái ý-nghĩa gì đáng nên suy-nghĩ. Những gái gớm-ghê như gái họ Vạn, trai khốn-nạn như chàng Long-Khâu, tưởng trong xã-hội ta hãy còn chưa có. Tuy-nhiên, gần đây xem thấy những phong-trào mới, như phong trào cạo răng cắt tóc trong bọn nữ-lưu, thì biết rằng nữ-giới ta cũng có biến!... Mới có chi trẫm-triệu như thế, không biết còn bày ra những hiện-trạng như thế nào nữa. Rồi ra còn lắm điều hay, không thể dự-tưởng cho được. Phàm sự biến, duy có bước đầu là hơi khó và hơi chậm, rồi sau như gió cuốn, như nước tràn, sức mạnh vô-cùng, tài nào cản được!...

Như thế thì tập tiểu-thuyết hoạt-kê Tàu kia, chưa chắc là không có chút quan-hệ gì với tình-trạng xã-hội ta, chưa chắc là đối với ta không có cái ý-nghĩa gì đáng cho ta nên suy-nghĩ. Cho nên khi dịch-giả đưa bản dịch cho tôi xem, tôi vui lòng đăng vào **Nam-Phong tạp-chí**. Nay lại muốn in ra thành sách để công-bố cho rộng, vậy cũng sẵn lòng giới-thiệu mấy câu trên đầu sách;

Nay tựa

PHẠM QUỲNH

chủ - bút Nam - Phong

Từ nhà kho Quán Ven Đường

BÀI TỰA THỨ HAI CỦA NGƯỜI IN SÁCH

Ý tưởng khi in cuốn «Hổ cái đời nay» «Nhật-Ký Sợ Vợ!!!»

Phong-hóa cương-thường buổi chín xanh,
Tự-do bình-đẳng lộn tam-bành!...
Chàng Long "tối" hủ chồng vô lễ,
Nàng Vạn "mờ" tân vợ bất-trinh!...
Chép miệng my-ty (1) ran tứ phía,
Kề vai đia-muống (2) dởn trăm khoanh.
Khen ai khéo vẽ con Hùm-cái,
Với ả mày ngài một nét tranh!...

(1) Myty, meste, mày, tôi,

(2) Đia muống, dras amoux, người tinh-nhân yêu-quí;

Ấy là một mối cảm-tình trong khi tôi đọc sự tích chàng Long-khâu-Sinh với nàng Tỉnh-sư họ Vạn, ở trong sách Hùm-cái đời nay, « Nhật-Ký Sợ Vợ »

Nội dung trong sách thế nào, Độc-giả chư tôn xem toàn văn sẽ rõ căn nguyên;

Đây tôi chỉ phẩm-bình qua cái ngộ-điểm chàng Long, khâu-Sinh và nàng Tỉnh-sư họ Vạn, Và xin bày tỏ cái ý tưởng tôi đem in quyển Tiểu-thuyết này.

Tiền-Triết có nói rằng : « **Có biết cái giở của mình, mớ học được cái hay của người, có biết cái giở của người-mới gữi được cái hay của mình;**» Nhời nói ý vị thay!

Như chàng Long-Khâu, sinh có học cổ mà không hiểu cổ, ngu ngơ nhu-nhược, cho nên không biết đạo (làm chồng cho đáng tấm chồng, để đến nỗi cái thân bẩy thước dâu mày chịu khuất-nhục trong vòng khuê-khổn, đó là (tội) hủ mất hết khí tượng kẻ trượng-phu.

Nàng Tỉnh-sư họ Vạn, học tân mà không hiểu tân, hợm hĩnh lăng-loàn, cho nên không biết đạo (tự-do trong vòng lễ-giáo), để đến nỗi cái thân nghìn vàng khuê-các, làm tan tành cả nếp cương-thường, đó là (mờ) tân, cái hay của người chả học, học ngay cái giở.

Ôi, cuộc đời tiến-hóa như chạy như bay, tân-học văn minh, như vàng như ngọc; (qui thay).

Còn mấy trăm triệu người ở trên mặt đất Á-đông, không mau mau trông gương những cường quốc Thái-Tây, nối gót theo chân mà học lấy cái văn-minh tinh-tuy,thì thế tất phải chầm-mai tiêu-diệt, không sao sinh tồn ở cái thế-giới cạnh chanh này, khốn thay, hai chữ văn-minh ở tay người như thần như thánh, vào tay mình ra quỉ ra quái, thế chả phải mình không biết dùng hai chữ văn-minh du : không sét, cho rõ cái chân-lý văn-minh, mà cứ nhắm mắt liều chân, khua càn nói láo, kết quả thành lố-lăng ngộ-nhĩnh, làm cho trò cười thế-gian, người nước văn-minh trông thấy bật cười, cho bọn nệ-cổ bất-thông mượn cớ mà chế bác sằng. Ấy vì lẽ ấy nên tôi đem in sách Hùm-cái này, có mấy nhời thô-thiển để chất-chính cùng các bậc cao-minh, và giúp sức cho các bậc mới xem qua chưa tường căn-nguyên, khỏi mắc phải cái nhầm thấy nghẹn mà bỏ ăn vậy ;

Viết ngày 1 Août 1928 (ngày 16 tháng 6 năm Mậu-thìn)

Nay tựa

Song động

Từ nhà kho Quán Ven Đường

TỰA

Vợ sao mà phải sợ? Mắt phượng long-lanh, miệng hoa chúm-chím, rỡ-ràng vẻ đẹp thiên-nhiên; tiếng oanh thỏ-thẻ, hương sạ ngạt-ngào, đằm-ấm mối tình ân-ái; khuê-phòng kết ngãi, hơn thú vẻ mày, đôi lứa đa-tình, nặng nguyền kết tóc! Uyên-ương mặt nước khinh thường, bươm-bướm vành hoa tủi thẹn! Tớ tớ mình mình, cười cười nói nói, khác chi hình bóng theo nhau, hệt tựa keo sơn liền dính; gió xuân lọt cửa, chùm hoa tịnh-đế nở tung, trăng dãi đầu giường, kết mối đồng-tâm khăng-khít, sự vui thú đời người như vậy, tưởng còn gì hơn được nữa không? Thế thì vợ ấy khác gì ngôi thánh dụng-tình, vị thần tư-ái, khiến cho tình ta vui-vẻ mà tính ta thỏa-thích vậy. Vậy thì ta mến-yêu đằm-thắm, chiều chuộng mặn-mà, còn lo không thích, việc gì mà lại sợ ru! — Vợ thực đáng sợ thay! mày nhăn chữ bát, vẻ non xa sát-khí mịt-mù, mắt quắc sao tua, làn thu-thủy máu ghen sôi nổi. Tiếng sư gầm thét. Trần-Qui-Thường (1) không dám ngồi lỳ; thế hổ bồn-chồn, Mã-Dới-Phủ (2) cũng đành bó cánh! Tình cho chuyên-nhất, phòng nghiêm đi sớm về khuya; luật định vô-tư, cấm hẳn trèo tường chọc vách. Nhấp-nháy gái tơ xóm nọ, phạt nặng không tha; say-mê hoa liễu làng kia, gậy phang chẳng nể. Tự-do đáng thích, trai-trẻ trăng hồ được tự-do; giải-phóng nên khoan, đồ ngông-cuồng dễ cho giải-phóng. Anh-hùng cúi mặt, chớ cho lọt khỏi ngoài khuôn; đôi lứa đồng-tâm, cốt phải theo trong khuê-giáo; vợ thật đáng sợ lắm thay! — Xem thế thì biết kẻ làm sách này cũng một tình như vậy. Nhắn-nhủ hoa tự-do, ấy là cái gương soi chung trong chốn khuê-môn đấy, chuốc mãi mà chơi!

Sợ vợ đề ở Tiểu-liễu-đường hạt Hà-đông.

(1-2) Hai người này đều là người giỏi có tiếng mà sợ vợ cũng có tiếng ở đời xưa.

Lời dịch-giả. — Đây là sổ chép hàng ngày của chàng Long-khâu-sinh chép cái nông-nỗi lấy phải vợ là người tây-học không tinh, hiểu lầm hai chữ tự-do, không biết cái tinh-thần tự-do mà tự-do xằng, tự-do bậy, làm tan nát cả cái gia-đình của chàng, ông Nhiêm-ông nhặt ở trong đống sách nát, đem về san-nhuận và phê-bình câu thú-vị để làm gương cho đời soi chung.

Phàm những chỗ có cái dấu (. . .) viết chữ nghiêng đều là lời ông Nhiêm-ông phê cả.

Dịch-giả thấy truyện cũng lâm-ly, mà văn lại ly-kỳ, nên lược-dịch ra đây, hay hay dở, phải hay chăng, độc-giả chư-tôn tự phán-đoán lấy.

Có một điều trong đám nữ-lưu ta gần nay cũng đã thấy ít nhiều cô nhố-nhăng quá đáng, lắm truyện thương-tâm, mà trong đám tu-mi cũng có ít người nuông chiều quá đỗi, gây tệ về sau, mất cả môn-phong, hại lây phong-hóa. Séo thấy sương lo sắp thành nước đá, ấy là một tấm lòng áy-náy của kẻ dịch vậy.

Dịch-giả **Lạc-Khổ** *chí*

Từ nhà kho Quán Ven Đường

NHẬT-KÝ SỢ VỢ

I. — Tưởng sự trăm năm

(ngày 18 tháng 5)

Xuân hết hạ sang, ngày dài dằng-dặc, nghỉ hè về nhà, thư-phòng vắng-vẻ, ngồi tựa câu-lơn, nhìn ra trước sân kia, mấy khóm cây xanh biếc, rủ bóng tròn xoe, vài cây thạch-lựu, mấy bữa nọ đỏ như guồng lửa, mà bây giờ đã lá xanh rì, quả núc-nỉu, đối cảnh sinh tình, tấm lòng chan-chứa, ngẫm nghĩ đời người, trăm năm mấy chốc, có lẽ nào để uổng cái thì xuân xanh ru! Nghĩ như mình tuổi đã cập-quan, mà cái thu khuê-phòng hãi còn chậm chễ, khi trước thấy mẹ nói chuyện con nhà dì là Thu-Tần, kém tôi tôi hai tuổi, vẫn định giạm lấy cho tôi, hồi tưởng lúc còn để trái đào, thường thường sang chơi nhà dì, dì xoa đầu tôi, hôn má tôi, có lúc lại cho quà cho bánh, lúc về lại cho các thứ đồ chơi. Thu-Tần với tôi thì cùng chơi đùa nghịch-ngợm tôi vẫn gọi là em Tần kia mà. Tính em Tần rất khiêm-hòa, tôi vẫn biết nhà dì tôi hiền lành, sinh gái nhu-mỳ là lẽ tất-nhiên, đang lúc định-hôn, tôi chỉ mong cho sự chóng thành, suốt ngày giỏng tai để nghe tin-tức, ngờ đâu mẹ tôi nhẹ dạ, cả nghe những lời bàu nhảm, bảo rằng tôi là học trò phải lấy cô nữ-học-sinh mới vừa đôi phải lứa, Thu-Tần không thể sánh đôi được, vì thế nên sự mới không xong, sự ấy tôi lấy làm

ăn-năn mãi, sau nghe thấy mẹ tôi đã định-hôn cho tôi lấy con gái ở cùng làng họ Vạn tên là Tỉnh-Sư (Tên thật xứng với sự thực, chắc là của sản ở Hà-đông) học ở tràng Cao-đẳng, ai cũng khen là học trò có tài cao vậy. Mẹ tôi thường kể chuyện người mối nói rằng: Cô ả ấy sắc đẹp như nàng Tây-Thi (Nguyên - nhân thứ nhất), tài cao hơn ả Đạo-Uẩn, (Nguyên-nhân thứ hai) nhà lại giàu có lắm (Nguyên-nhân thứ ba) ; bố ả mất sớm, mẹ ả yêu như hòn ngọc trênt ay (Nguyên-nhân thứ tư), thường khoe là bậc nữ-tiến-sĩ đó, (có bốn nguyên-nhân ấy, cứ lẽ thì nên yêu quý thật. nhưng vì sự yêu quý đó nên mới thành cái thói kiêu-ngông) ; con lấy nó, thật là phúc đẹp vô-cùng, sau này tiếng đàn giọng học, khiến cho cái nhà gianh vách nát này thêm vẻ phong-quang, thì thân già này từ đó cũng không lo gì nữa! Ôi! Lời mẹ nói thực ru? dối ru? nghĩ như thân anh học trò xác ở cái ngõ hẻm này, tu tỉnh gì mà được đôi lứa quý báu ấy, nếu có thật thế, thì dẫu quì lạy dưới bóng hồng-quân cũng là sướng lòng, mẹ tôi thật yêu con quá thật. Hôm qua nghe chuyện cái ngày làm lễ cưới đâu vào lúc lúa vàng hương ngát đó, tưởng-tượng thái-độ người ngọc bóng dáng gái tài, chả mấy nỗi nữa đã rành-rành hiện thân ở trên trướng gấm đỏ hồng; êm-ái chuyện tình,ở trong màn the thắm ngắt, gắn chữ đồng-tâm, ngâm câu giai-lão, sự khoái-lạc đời người tưởng không gì hơn nữa, tôi mơ-tưởng

đến đấy, bất-giác ngủ thiếp đi, nằm mơ thấy cái người mà trong ý tôi tưởng ấy, mặt hoa rờn-rờn, mày ngài phơn-phớt, miệng hoa chúm-chím, ngón tay thuôn-thuôn, bàn chân nhỏ-nhắn, nét tình mặn-mà, dịu-dàng bước lại, trông thấy tôi, liếc mắt phượng nhìn, má hồng gay đỏ, tôi thích quá bất-giác vỗ bàn nói rằng: « Như mình thật là người đẹp nhất trên thế-gian, tôi sẽ làm nhà vàng để mình ở, nấu nước trầm để mình tắm, cùng với mình tới lúc bạc đầu». Người ấy hốt-nhiên biến đổi nét mặt, mày ngài hóa ra mặt đỏ, (mặt hoa rờn-rợn) miệng lớn như chậu máu (miệng hoa chúm-chím!), móng tay sắc như lưỡi câu (ngón tay thuôn-thuôn), lông đùi như lộng rím (bàn chân nhỏ nhắn), mắt lòi lọi như đèn ô-tô nhìn vào tôi. (Liếc mắt phượng nhìn) thật chẳng khác gì con hùm tinh vậy. Tôi sợ tái mặt giật lùi lại, họ dảo bước lại, (dịu-dàng bước lại), giơ cái bàn tay như cái phướng nắm chặt lấy tay tôi, đau buốt đến xương, tôi bất-giác kêu la ầm-ỹ, họ hốt-nhiên gầm thét rằng (tiếng oanh thỏ-thẻ đấy!): « Như ta đây mới thực đẹp nhất trần-gian chứ, chàng sợ gì? » Tôi gượng đáp rằng: « Vì mình đẹp nhất nên tôi phải sợ » (hết thảy những người sợ vơ nên coi đó) người ấy hốt-nhiên cười nhạt như cú rúc, tôi giật mình tỉnh dậy, mồ hôi toát ra, mắt mờ quay tít, nhìn bức tranh tố-nữ treo ở trên tường còn mỉm cười liếc người thần-trí mới hơi yên. Bấy giờ mặt trời đã gác núi, muôn loài lặng-im, sực thấy con đòi lại mời

Từ nhà kho Quán Ven Đường

ăn cơm tối, dưới đèn chép chuyện, trong lòng còn bàng-hoàng không yên !

Lời phê-bình. — Bởi mẹ tình thâm, đầy con bể khổ, thói đời như thế, đã mấy người thoát được tục-tình ! Chu-Bách-Lư tiên-sinh bảo rằng : lấy vợ cầu người nết-na, chớ có ham phần của nả, nếu vợ nó có nhiều tiền ấy là cậy của hợm mình, nếu lại có tài láo một chút nữa, thì cái ác càng to mà nhà cửa không sao yên được, một tý gì cũng thấy trở-ngỡ, là vì đã nuôi thành tính kiêu lại buông thả quen nết vậy. Nước Tề là nước to, không thể sánh đôi được với gái nước Tề, chàng dễ chưa nghĩ tới chăng ? Giấc mộng thư-phòng, biết bao ảo-cảnh, rõ-ràng người đẹp như tiên, mà vụt chốc biến ra hùm-tinh. Ôi ! mỹ-nhân với hùm-tinh, vẫn là một mà hóa hai, hai mà vẫn là một, tiếc cho chàng chẳng nghe lời hiểu ý ngay để đến lúc ván đã đóng thuyền, hối sao kịp nữa !

. . . . . .

Nàng Thu-Tần vốn là người nết-na, tiếc cho mẹ chàng rẻ gần chuốc xa, mà cô ả Tỉnh-sư họ Vạn kia cùng với chàng Long-khâu-sinh chắc là năm trăm năm trước đã cùng một nhà chăng ? Cuốn sách này gọi là tái-thế thư-uy cũng là phải lắm !

Chủ Quán Ven Đường, Huỳnh Chiếu Đẳng sưu tầm.

II. — Ngày lễ tơ-hồng

(Ngày 30 tháng 8)

Giữa ngày đón dâu, khí trời rét lạ, hàn-thử-biểu sụt xuống đến năm độ, dẫu hơi thu lạnh lẽo, cũng chẳng bao giờ lạ đến thế. (Ấy là cái khí túc-sái oai sư !) Mình mặc áo bông, còn run-cầm-cập. Quá trưa, mưa sa gió tá, giọt nước vào cửa kính lách-tách như đánh dịp. Bấy giờ cô dâu vừa tới, xe loan ướt sạch, mụ mối ướt lướt-thướt như gà sa ao, đội âm-nhạc thổi không thành tiếng, chỉ tiếng tay rung trống, còn thấy tiếng rinh-rinh hoài, vì rằng khí rét vào người, tay không phải dùng sức mà sức run nây-nẩy, tự-nhiên trống cứ kêu hoài, hòm siểng trang-sức, bùn đất lấm bèm. Vả lại lúc đi qua cầu gỗ giữa đường, một thằng phu-kiệu chượt chân, xuýt nữa làm cô dâu đâm nhào xuống hồ. Tôi đi đón dâu về, lòng run rẩy mãi, đến lúc tới nhà trên, đuốc hồng sáng quắc, vợ chồng giao-bái, cô dâu người óng-chuốt mà dong-dỏng cao, tôi dòm nét mặt hình như có dáng bất-bình, lúc giao-bái, mụ mối cố ép mới chịu lạy ; lễ xong, tôi-đòi xúm-xít đưa vào động-phòng, mùi thơm sực-nức, không ngờ cô dâu vừa ngồi xuống giường, bỗng khóc oà lên, dứt phăng cái mạng che mặt xuống như là xé lụa, quăng cái kính xuống tan tành từng mảnh, thét lũ tôi-đòi rằng : Chao ôi ! ta ra đời hai mươi năm trời nay, có phải khuất-tất với ai bao giờ đâu, mà hôm nay sa vào cái gia-đình

chuyên-chế này, phải muối mặt mà chịu, đầy-đọa ta vào hang chó ngựa, còn gì nhơ-nhuốc hơn không, ai là người nhịn cho được. (Phu-nhân ngôn-luận lần thứ nhất, oai sư đáng sợ thật !) Chúng bay gọi người giới-thiệu lại đây cho ta, ta tự-khắc có cách đối-phó. — Lũ tôi-đòi lật-đật lui ra, dây lát, môtmụ già áo vải quần sồi, mon-men cái châncẳng-cà vào, rụt-rè không dám tới gần, vén tay áo chúc câu vạn-phúc. (Người giới-thiệu lại như thế à ?) Cô dâu quát to lên rằng : Làm sao không tuân lời ước của ta, cái quyền tự-do của ta hôm nay, bị mày bóc lột hết sạch rồi đấy. Mày tự nghĩ xem, trước kia đã nói rõ sự yêu-cầu của ta rằng, phải làm phép cưới văn-minh, thế mànay lại bắt ta làm chó ngựa, rập đầu xuống đất, mặc người bông-phèng (lời nói câu nào cũng hợp đạo cả !) cái tội mày làm ngộ-sự ta,thật là kể không xiết đó. » — Mụ già gãi đầu gãi tai, nhập-nhù trả lời rằng : « Vái trời lậy đất, là lễ của ông Chu-công, (Mụ già nói cũng có điển-tích) mợ còn trẻ-trung, chưa biết rõ lễ, già này là người tuổi-tác, có lẽ nào làm ngộ-sự của mợ ru ! — Cô dâu đỏ mặt tía tai mắng rằng : Đồ lẫu-cẫn ! Ta hãng hỏi mày thế nào gọi là trời đất ? (Câu hỏi lạ lùng !) Lễ Chu-công định ở thiên nào ? Những lễ-chế dã-man ấy, ở những nước dân-trí đã hơi khai-thông, ai cũng biết là không hợp-thời, thế mà mày lại kể dặng đa bà cụ, không biết là lỗi ư ? Nói tóm lại cái nước hủ-lậu sở-dĩ không hay bỏ hết sự mê-tín, bóc lột hết thần-quyền, đều

là vì lũ mày ma-mãnh, mở miệng trời đất, ngậm miệng cũng trời đất, nó làm ngang trở đó thôi! (Thật là không trời không đất, tội quá! tội quá!) — Mụ già vội vàng chắp tay niệm A-di-đà-phật luôn, cô dâu sì một cái bảo rằng: « Cút ngay đi, đừng làm rác tai người ta nữa, để đến lúc ta về thăm nhà ta sẽ bảo cho mày hay. » — Mụ già được lời, như tù được tha, dảo bước ra ngoài miệng vẫn na-mô hoài. Một lát khách khứa đến mừng, xôn-xao chật ních. Cô dâu cởi lễ-phục ra, mặc áo lụa trắng, chân đi dầy trắng, tay đeo xuyến kim-cương, nhấp-nhánh lóa mắt, cổ đeo hạt châu to như hạt đậu, thoạt trông phảng-phất như ả Văn-quân mới góa. Bấy giờ mắt tôi choáng đi, thần tôi mê đi, liếc nhìn mặt y như thược-dược lồng mây, phù-dung ánh nước, thật khiến cho người nhìn mãi không chán, khách đến mừng đều khen là bạch-y-đại-sĩ, có người thì na-nẩm rằng: Cô dâu mới, ăn mặc trắng thật là gở quá, có người thì nói: Dễ là cô dâu đi bước thứ hai, nên không quên chồng cũ. Cô dâu nghe thấy, cười nhạt hềnh-hệch rằng: « Trong vùng dã-man sao lắm kẻ ngu-si nhảm-nhí như vậy, cút ngay đi, không rồi đừng trách mặt này tàn-tệ đó. » Lũ khách nghe chẳng hiểu ra sao, tôi vội-vàng bảo họ đi ra. Bấy giờ tôi tuy chưa nói chuyện với cô dâu câu nào, nhưng lặng nghĩ tính cô dâu ngông-nghênh như thế, e rằng khó nỗi bảo-ban, nhà mình cơ-nghiệp mong-manh, những lo đói rét,

nghĩ đến đấy bất-giác cái lòng vui-vẻ hóa ra nhạt dần. Đang lúc tôi ngẫm nghĩ âm-thầm, bỗng nghe thấy cô dâu to tiếng bảo con hầu rằng : « Ngồi mãi trong xó buồng này, thán-khí ngạt cả mũi, mở cửa mau, để ta ra sân, hút ít khí trời mới-mẻ, không thì não-cân bị hại hết. « Nói đoạn dắt con hầu bước thẳng ra ngoài buồng, bấy giờ khách-khứa đang chén tạc chén thù, nhác thấy thế lặng yên tất cả, mắt nhìn tròng-trọc cả vào cô ả áo trắng, có người không biết giật mình hỏi: Gái hóa nhà nào mà đẹp như tiên vậy? Kẻ biết chuyện vội-vàng xua tay bảo im. Xem cô dâu đi tới giữa sân, tập uốn chân tay năm phút, xong lại làm phép hô-hấp, (như thế mới có khí-tượng mới chứ!) một chốc lại tập chạy đến ba phút đồng-hồ, áo-quần phất-phới, như cô hằng múa, khách khứa người nào cũng mờ cả mắt. Chưa mấy chốc cô dâu đã mệt lử thở dốc-dác, dắt con hầu đi vào buồng, tôi cũng theo vào, bất-giác cũng phì buồn cười, lòng riêng nghĩ mình cũng là người trong học-giới, chửa thấy có ai cử-động mặt dầy như vậy! Giây lát dì tôi cùng Thu-Tần tới, mắt cứ nhìn vào cô dâu tròng-trọc. Thu-Tần ăn mặc suềnh-soàng, mà cái vẻ tươi-tắn vẫn còn như trước, hốt-nhiên ghé vào nói thầm với tôi rằng: «Mới rồi khách-khứa nhào-nhào nghị-luận rằng cô dâu dở hơi, anh nghĩ thế nào? » Tôi sợ nó nghe thấy lại sinh lôi-thôi, vội lườm mắt bảo thôi. Thu-Tần biết ý vội dắt dì tôi đi ra, một lí, một thằng bé

ngỗ-nghịch hốt-nhiên vào nhẩy nhót hoài, gọi các bạn bè bảo rằng: «Mau mau ra xem cô dâu dở hơi.» Con hầu nghe tiếng sợ tái mặt, tôi vội-vàng đứng dậy đuổi thằng bé nghịch ra, cô dâu biết chuyện bảo con hầu rằng: « Lạ thay! ta có dở hơi bao giờ, dễ thường mới rồi chúng nó thấy ta tập thể-thao, cho là lạ-lùng, nên bảo ta là dở hơi chăng? Ta thật không hiểu ra sao. Ôi thân-thể tự-do, cha mẹ sinh ra ta, cũng còn không can-thiệp được, thế mà nay lại bị những quân ngu-phu tục-tử này chế nhạo ư?» Lúc nói nét mặt giọng nói đều ra ý gay-gắt dữ, con hầu khuyên giải mãi, cô dâu mới nguôi-nguôi dần (Lúc bấy giờ mới là chỗ anh-thư dùng võ chứ!) Tôi đứng bên nghĩ bụng cô dâu nóng nẩy như vậy, thân mình mỏn-mọn thế này đương nổi miệng sư sao được, nếu không toan tính được cách giá-ngự, tất không sao thoát được, ta nghe cứng thì phải lấy mềm mà trị, hãng thử nghiệm xem, chắc các loài người ở cõi đời không loài nào là không có thể hóa được. Chủ-ý nhất-định, mới dời bước ra ngoài, tới đến nhà ngoài, khách-khứa đã về hết chỉ còn bà dì và Thu-Tần ở lại, còn đang chuyện trò tíu-tít ở trái tây với mẹ tôi, tôi bước vào ngay, dì tôi thấy tôi thốt-nhiên hỏi rằng: « Cô dâu mới có cái gì khác-người không?» Tôi không dám nói hết lời, chỉ nói rằng: « Mợ nó tập quen cái thói kiêu-ngông nhà giàu,

đã thành ra tự-nhiên rồi, lại bị các tân-học mập-mờ nó làm lầm, coi khinh cả mọi người, nhưng tôi đã có cách giá-ngự phải phép, cũng không lo gì vậy. (Chỉ sợ nói hão, kết-cục thành lo to thôi). Dì tôi bảo rằng: « Cháu đã có phép giá-ngự, thì chúng ta cũng được ngủ yên không lo gì! » mẹ tôi nghe cũng phì cười. Bấy giờ đã tới nửa đêm, trong nhà chả còn ai, bọn dì tôi ra ý mỏi mệt mới giục tôi vào buồng và bọn họ cũng vào trong nhà yên nghỉ. Tôi lững-thững qua chái tây, tới nhà giữa, vắng chả có ai, đến đỗng-phòng thấy hai cánh cửa đóng chặt, (cô dâu giữ chặt cái chủ-nghĩa bế-quan), tôi thành ra anh chàng ngoài đỗng vậy, lấy tay gõ cửa, lặng ngắt như tờ, đứng chờ ít lâu, gió thu lùa vào khe cửa sổ tiếng kêu vo-ve, hình như giúp tôi mà than-thở ở ngoài cửa! Một chốc thấy đồng-hồ trên vách đánh boong-boong hai tiếng, mình tôi rét run cầm-cập, bất-đắc-dĩ vỗ mạnh vào cửa ba cái, cũng chả thấy ai ứng cả, một mình mới ngẫm nghĩ dễ hôm nay cô dâu cũng bắt-chước sự nàng Tô-Tiểu-Tiểu đánh đố cậu Tấn-học-sĩ chăng? Nếu như vậy, thì đầu bài cũng ra bây giờ, dễ không biết học-trò ứng-thí đứng đợi dưới cửa Viên-môn đã lâu lắm rồi ư! Lại một lát nữa, thân-thể mỏi-mệt, không thể chịu được, mới dựa mình vào tường đứng, sực nghe thấy tiếng giầy lẹp-kẹp ở trong buồng đi ra, tinh-thần tôi bỗng nhiên thấy phấn-chấn một chút, nhưng vẫn chưa

thấy mở cửa ngay. (Bà chủ-khảo còn đẫm mực quẫy bút!) Lâu ước chừng tới ba phút đồng-hồ, mới thấy đút một mảnh giấy ở khe cửa ra, tôi mừng quá như bắt được đồ rất báu, cầm ra nhà giữa, vặn đèn lên xem, té ra là một dòng chữ ngòng-ngoèo viết bằng bút sắt mực đỏ, tôi phấn-chấn tinh-thần vận-động não-cân, ước chừng lâu tới ba-mươi phút đồng-hồ mới tóm tắt dịch được đại-ý có ba mươi mốt chữ rằng: « Tối nay mỏi mệt, hãng đợi đêm mai, điều-kiện đề ra, ở ngay trong kỳ chưa cưới, thứ cho cái lỗi không mời, xin đừng xâm-phạm quyền tự-do.» Dưới ký tên là Tỉnh-sư. Bấy giờ tôi hết sự hi-vọng, một lòng sốt-sắng, quăng hết cả ra ngoài bể Bắc-băng-dương, như thằng tù bị sử, gục đầu nín hơi, nằm phục xuống ghế, bóng đèn thảm-đạm, đêm tối mịt-mù, cảnh nào cũng là cảnh đáng thương hết thảy, vừa mới chợp mắt, mặt trời đã rạng đông.....

III. — Định điều luật mới

(Ngày 1 tháng chín)

Mặt trời dọi bóng, sắc vàng hoe-hoe, sáng dậy tôi ăn một tí điểm-tâm, thấy thần-kinh bàng-hoàng, mới vào trong phòng mẹ tôi, để cả áo ngủ, đến trưa, mẹ tôi vào đánh thức tôi dậy, tôi nhìn mặt mẹ tôi hình như có ngấn nước mắt. Mẹ tôi hỏi tôi rằng: «Đêm qua con không ngủ được à?» — Tôi

hàm-hồ thưa lại, rồi đi ra nhà giữa, thấy cỗ bàn đã dọn chỉnh-tề, một mâm khách đàn ông, một mâm khách đàn bà, dì tôi và Thu-Tần đều vào đóng cỗ cả, chỉ còn thiếu một chỗ ngồi đầu mâm, nên chưa ai cầm đũa, tôi biết là còn chờ cô dâu, khách đàn ông thì đã cùng cầm đũa cả, còn thiếu một chỗ ngồi, tôi liền vào ngay, bỗng thấy con hầu ở buồng trong ra, nhưng không thấy cô dâu, (cô dâu còn giới-nghiêm chưa ra), con hầu thưa rằng: « Xin các cụ cứ xơi cơm trước, bà tôi xin ăn cơm ở trong nhà. « Bọn dì tôi mới tần-ngần cầm đũa, con hầu lại gọi nhà bếp rằng : « Bưng mâm cơm vào, phu-nhân đói ngấu rồi đấy. » Nhà bếp tức-thì bưng mâm cỗ thật to vào, lòng tôi mới yên. Bỗng chốc thấy trong nhà có tiếng đập mâm bát soang-soảng, khách-khứa đều buông bát đũa đứng nhỏm dậy lật-đật hỏi cái gì thế? Tôi vội-vàng xin vô-phép bỏ ăn dảo bước vào nhà trong, đến gần cửa buồng, quanh-co không dám bước vào vội, sực thấy cô dâu gầm hét như sấm, sai con hầu gọi nhà bếpvào, con hầu sắp ra, tôi vội-vàng nép vào sau cánh của, (chú rể hóa ra quân-sư cách chức nép xó cửa) con hầu cùng nhà bếp vào, tôi kề tai vào vách nghe thấy cô dâu quát to rằng: « Đồ chết dẫm! ta thường đem tấm lòng coi lũ mày bình-đẳng, mà lũ mày không thể sao thương được! Có lẽ nào đi làm nhà

bếp cho người ta mà lại không mang cả hai conngươi lại không? mới rồi mày mang bốn món ăn vào, không một món nào là ăn được cả, chả nướng thì để cháy hết mỡ (một tội); trong canh cá sộp có cánh chân ruồi (hai tội); gà hầm chưa dừ (ba tội); hảisâm đầy những cát với sỏi (bốn tội); đều là thứ hại vệ-sinh, khó tiêu-hóa, ta đã vứt hết đi, mà ruồi hãy còn kia, dễ mày không có mắt ư? (Ăn rõ như núi, còn cãi sao được). Không những có thế mà thôi đâu, cơm thổi rắn lăn như viên sắt, dạ dầy yếu ăn phải tất sinh ra bệnh ở dạ dầy, dễ mày tuy làm nhà bếp mà thuả bé chưa học phép nấu-nướng phải không?» (Để nó vây màn học lấy mười năm, rồi nó làm cơm cho phu-nhân). — Nhà bếp là một mụ già nhà quê nghễnh-ngãng, (có khác gì đàn gẩy tai trâu) nghe cô dâu nói, ngơ-ngác chẳng hiểu là nghĩa gì, ngập-ngừng trả lời rằng: « Việc vui mừng nhà mợ, việc cỗ bàn là tay anh bếp Bình làm cả, nay anh ta về rồi, già này bất-quá chỉ bưng cơm giót nước hộ mà thôi, (là người giúp hộ; tội-tích tuy có thực, nhưng không chịu trách-nhiệm) dễ phu-nhân hiềm nỗi nấu canh không ngon có phải không? Sự đó không có can-hệ đến già này (tội trọng cãi tuột). Cô dâu nghẹo dầu nín hoi nói: « Nếu thế thì nên trị tội thằng coi việc củi nước, còn mày thì cút ngay đi, hôi hám xông vào người ta, đến mười ngày cũng không sạch được, trên tay áo mày có

Hằng-hà sa-số vi-trùng kia kìa, đi mau! đi mau!» — Tôi nghe nói cũng phải cười thầm, muốn vào buồng lại thôi, vừa gặp con hầu mang những canh thừa bát vỡ ra, thấy tôi có sắc mặt thẹn, muốn nói lại thôi, rồi đi thẳng vào trong bếp ngay, tôi nhân lúc không có ai, đánh bạo vào trong buồng (chú rể to gan!) ; cô dâu đang ngồi trên ghế tréo, thấy vào vội-vàng đứng dậy, khúm-núm vái tôi một cái, rồi lại chìa cái tay nõn như búp măng ra bắt tay tôi và để lên miệng hôn, tôi cuống cả chân tay, giá nó nắm chặt tay tôi, thì tôi cũng đến ngã lăn beo! Vừa bắt tay xong, cô dâu ra dáng bắt-chước thói con gái, kéo vặt áo che miệng, nét thu-ba rờn-rợn, liếc tôi một cái, ra vẻ yêu-đang vô-hạn, một cái liếc này, thật là có cái giá nghìn vàng khó chuốc vậy. Vợ tôi giương mắt nhìn cái ghế tréo, ra ý bảo tôi ngồi. Tôi cũng giơ tay mời cùng ngồi, hai người ngồi ngang vai nhau, sực thấy vợ tôi thò tay vào túi, móc cái ví da ra, mở cựa gà ví da, rút cái danh-thiếp ra đưa cho tôi, tôi tiếp lấy danh-thiếp, muốn tặng trả lại mà không có sẵn. Khẽ bảo vợ tôi rằng: « Tên họ bỉ-nhân, chắc nữ-sĩ cũng đã biết rồi, bây giờ tôi chưa sẵn có danh-thiếp ở đây, xin nữ-sĩ thứ cho. » Vợ tôi nói : « Chàng bất-tất phải làm khách là gì.» Tôi nhìn dòng thứ nhất đề là: Học-trò tốt-nghiệp

trường cao-đẳng nữ-học (một chức) ; hội-viên hội nữ-tử tham-chính đồng-minh (hai chức) ; thầy chỉ-dẫn tràng nữ-tử thể-dục (ba chức) ; thầy giáo chấm thi tràng chấn-hùng nữ-học (bốn chức) ; ở giữa có ba chữ nhớn : « Vạn-phu-Hùng », (chữ nào cũng như tiếng vàng tiếng ngọc ném xuống đất kêu vang) ; ở bên có một dòng chữ nhỏ rằng : Tỉnh-sư ở huyện mỗ tỉnh Giang-tô, (danh-thiếp tí-teo đã có oai-phong lẫm-liệt) Vợ tôi hỏi tôi rằng : « Chàng có tốt-nghiệp ở tràng Trung-học mỗ phải không? » Tôi đáp rằng : « Vừa mới tốt-nghiệp » (đáng mừng). Tên chàng vào hạng ưu phải không? Tôi đáp rằng : « Phải » (đắc-ý). Chàng ở trường có được thưởng gì không ? Tôi đáp rằng : « Không, » (thất ý). Vợ tôi đứng phắt dậy nói to rằng : « Chàng ngày thường có biết tôi là học-trò có tiếng trường cao-đẳng không? Có biết tôi được cờ ưu-thắng cuộc chạy thi bá trăm thước hội khấn-thân ở năm nọ không? Có biết tôi được mền-đay bạc thưởng cuộc thi ngựa nhẩy cao tám thước Anh của hội vận-động ở năm mới rồi không? (sư-tử biết chạy biết nhẩy, thật là siêu-việt hơn mọi loài) Tôi nói : « Cũng nghe thấy mang-máng. » (Trả lời khéo thật, dịu-dàng mà có ý chê bai) Vợ tôi thích quá, cơ-hồ phát điên, gọi tôi đòi vang như chuông, con hầu vào, sai mở va-ly, lấy gói sì-gà ra đưa con hầu một điếu, còn tự hút một điếu, con hầu châm lửa đưa cho tôi, luồng khói xông vào mặt mắt, nước mắt nước mũi ràn-rụa ra. Vợ tôi nói : « Chàng không

hay hút thuốc phải không? Thuốc hại óc, khi trước ôi ở nhà trường cũng không hút bao giờ, sau này ở nhà, cùng các chị em đi chơi, bảo rằng phải có cái ấy ngậm vào miệng làm đồ trang-sức, không thể hiểu được, lâu ngày thành ra nghiện nặng, mỗi buổi sáng không có hai bao sì-gà là không chịu được.» -Lúc nói vừa hút vừa thở, y như người mỹ-nhân đứng trong mây mù, càng thêm vẻ đẹp, trong lòng tôi tuy ghét vợ tôi tập quen thái-quá, song miệng thì phải su-phụng rằng: « Mình thích cái đó, nên cho người ra chợ mua một tá để phòng lúc thiếu dùng. — Chưa mấy chốc trời đã xế chiều, tôi ra ngoài dặn nhà bếp làm cơm bưng lên, tôi ra nhà giữa tùy ý ăn uống, cơm xong dì tôi và khách đàn bà đều lần lượt từ tạ trở về, lại đinh-ninh dặn tôi rằng: « Tôi trộm xét cô dâu quen thói kiêu-ngông, kiệt-ngạo khó bảo, công-tử phải giá-ngự cho khéo, không thì suốt đời nép dưới bóng hồng-quần, không có ngày nào dương oai được đó.!» Tôi vâng lời, bấy giờ đã mờ-mờ tối, sực nghĩ đến cái khổ-huống làm khách ngoài cửa đêm hôm qua, vội từ mẹ già, dảo bước vào buồng, vợ tôi đang chải chuốt lối chiều, thấy tôi vào lại chìa tay ra bắt, thể-thái vui hòa, bảo tôi ngồi xuống, tôi rụt-rè bất-an, ngồi lên ghế tréo hình như có gai góc gì. Một lát vợ tôi trang-sức xong, áo ngắn tay nịt, y như con Vũ-đán trong nhà hát tuồng, ngồi chễm-chệ nói chuyện với tôi. Vợ tôi nói: « Từ nay trở đi, tôi với

chàng nên vợ nên chồng, vợ chồng là nghĩa ngang hàng, cứ lẽ không có phân ra trên dưới gì, nhưng xã-hội nước ta còn có một sự rất là bất-bình từ mấy nghìn năm tới nay, tức là cái thuyết quí trai khinh gái đấy. Chồng thường lấy cường-quyền áp-chế vợ, hi-sinh hết cả cái chức-quyền, dầy séo hết cả cái trời cho, coi như đồ chơi, nuôi như tôi-tớ, thế nào cũng phải chịu hết. Ôi! trai gái đều là loài đầu tròn chân vuông, chỉ khác nhau có một tí mà bất-bình đến như thế a! cho nên chúng tôi muốn ra tay cứu vớt, cho đạt tới cái mục-đích trai gái bình-quyền, cần phải đem mình ra làm khuôn khép, kiểu-chính ngay ở đầu giường mới được.» Tôi nghe những câu nghị-luận mà run rẩy cả người. Vợ tôi lại nói: « Thuả tôi còn bé, mẹ tôi yêu như ngọc báu trên tay, hỏi tôi rằng: «Việc chồng con nghĩ sao?» Tôi nhỏ phì không thèm nghĩ tới. Đến lúc lớn, ra nhà trường học định giữ cái chủ-nghĩa « một mình », nay mẹ già bách mãi, (giả-cách cao-thượng làm gì thế!) sợ thương lòng mẹ thêm lo cho mẹ, bất-đắc-dĩ lấy chàng, xin cùng chàng đính-ước, chàng nên theo trong phạm-vi của tôi nghe lời chỉ bảo của tôi, tôn-trọng tự-do gìn-giữ điều-ước có thế thì tôi mới nhận chàng là chồng, đính nguyền giai-lão. (Miệng hoa nói ra thân-thiết biết bao! bất-cứ sự gì đều là trột hết.) Nếu không được thế, thì «không được tự-do, thà chết còn hơn.» Tôi không phải là kẻ hèn dốt

như ai, quyết không có theo như thói cũ, chàng có theo không? » (Chủ-đoạn cưỡng-bách!) Tôi nói: « Mình ơi, tôi đã là chồng mình, mình yêu-cầu gì, tôi lại chả nghe, lời mình nói là phải cả đấy.» Vợ tôi nói: «Khi định-tình rồi, chàng phải gọi tôi là « người yêu của ta» (điều thứ nhất); cung cấp tiền nong cho tôi dùng (điều thứ hai); việc nhà tôi không phải chịu trách-nhiệm (điều thứ ba); nhưng có khi tôi cũng có quyền hỏi đến (điều thứ tư); không cho chàng giữ chủ-nghĩa lấy nhiều vợ (điều thứ năm); tôi làm sự gì, chàng không có quyền hỏi đến (điều thứ sáu); tôi có mệnh-lệnh gì, chàng phải theo ngay (điều thứ bảy); tôi trách tội chàng, chàng không có quyền cãi lại (điều thứ tám); quyền tự-do của chàng, tôi có thể bóc lột rõ ràng (điều thứ chín); chàng có làm sự gì trái khuôn phép, tôi có thể bẻ bắt ngay ở đấy (điều thứ mười); tôi có cớ gì, có thể lâm-thời tuyên-cáo sự giới-nghiêm trong chốn chiếu chăn (điều thứ mười một); nhất-thiết những tục mê-tín trong gia-đình phải bỏ hết sạch (điều thứ mười hai). Ấy những điều tôi kể ở trên, chàng không được vin cớ gì phản-đối ra ngoài phạm-vi, nếu sai ước tôi sẽ dùng hình-phạt về thân-thể, hoặc giam-cấm ở trong buồng (hình-luật); ý chàng thế nào? Tôi nghe nói, bất-giác bật cười, nghĩ bụng, dưới mé trang-đài, có tòa án nhỏ, thật cũng là một sự hay mới-mẻ trong chốn khuê-phòng; vội-vàng đứng dậy thưa rằng: « Điều-ước của phu-

nhân, tôi xin tuân-thủ hết thảy. » Vợ tôi bỗng dưng cười bảo rằng : « Chàng cũng biết bên Thái-Tây tôn-trọng nữ-quyền hơn nước ta nhiều lắm chứ: rạp hát gặp khách sang, đàn bà hỏi chuyện, đàn ông không hề nói chi, hội-hè vợ chồng dự cuộc, vợ tất ngồi bên tay phải, chức-quyền đàn-bà, tôn-sùng như thế, chàng đã tuân-thủ điều-ước của tôi, lại nên tôn-sùng nữ-quyền của tôi nữa. » Tôi vâng luôn. Vợ tôi nói : « Như thế là anh bằng lòng cả rồi, mời anh ký công-tơ-ra đi.» Bấy giờ đã đến canh hai, đêm khuya lạnh-lẽo, khả-dĩ lên giường, (nghiên-cứu vấn-đề chủng-tộc,) lòng tôi vui thú, hơi thèn-thẹn, cởi áo đi ngủ, cái cảnh vui thú trong làng ôn-nhu, thật không sao tỏ cho người ngoài biết thấu được. Canh năm đang lúc tôi mơ-màng, hốt-nhiên không thấy vợ tôi ở trên giường, sờ-soạng trong chăn, không thấy gì cả, sợ quá, đánh diêm dậy soi khắp cả bốn phía, không thấy tung-tích đâu; nhìn ra cửa buồng, then vẫn đóng nguyên lấy làm lạ quá, đã toan kêu to, sực nghểnh đầu lên thấy vợ tôi phục nằm ở đầu giường. (lạ lùng!) xua tay ra ý bảo tôi im, tôi đứng đợi một tí, thấy trên đầu giường có tiếng đánh đập rất mạnh, (bắt giặc chăng, bắt trộm chăng?) Tôi lấy làm ngạc-nhiên, sắn quần nắm tay, định nhẩy lên giường đánh giúp, bỗng thấy vợ tôi nhẩy bổ xuống, tay bắt được một con vật, mắng tôi rằng: «Nhà mày thật chẳng khác cái hang cầm-thú (hay tuyệt hay tuyệt!) chuột đàn suốt đêm kêu nhẩy, làm người

ta hết bao nhiêu hơi sức mới đánh chết được loài ác-vật ấy ; (sư-tử bắt voi dùng hết sức, bắt chuột cũng dùng hết sức), anh mới ở trong giấc mê tỉnh dậy, dễ không sợ chứng dịch chuột truyền-nhiễm ư ? Ta nghe ở tỉnh Mỗ đang dịch-hạch dữ, phải phòng-bị cẩn-thận mới được. Người Tây sợ chuột như hổ, anh xem con vật mắt loè loè này có sợ không ? » Tôi coi con chuột là vật thấy luôn, làm gì mà hãi-hùng như vậy, bất-giác phì cười ra. Vợ tôi lại gọi con hầu dậy bảo rằng : « Phải đem vất vào trong sông, để trọng lòng công-đức. » Con hầu cũng cười ngặt-nghẹo. Bối-rối suốt đêm, đàng đông đã rạng, vợ tôi bảo tôi rằng : « Tôi sắp ra sân tập thể-thao năm phút, luyện-tập gân xương, chàng có bắt-chước tôi đi không ? » Tôi lấy làm khó chịu sẽ khuyên vợ tôi rằng : « Đừng, trời lạnh như thế, ngộ cảm-hàn thì sao ? » Vợ tôi gắt lên rằng : « Thật à ! đồ hèn dát, anh có thấy ai vì tập thể-thao mà ốm bao giờ không ? Người nước Tàu vì không chân-trọng về Thể-dục, cho nên mới có cái huy-hiệu là « nước ốm. » — Tôi bất-đắc-dĩ phải theo ra sân, gió rét sương ê, mà vợ tôi uốn-éo tự-nhiên, mà tôi thì thấy các kháp xương kêu đăng-đắc, vợ tôi tập năm phút đồng-hồ, lại tập thêm hô-hấp. Tôi thấy mình rét run lập-cập, bở hơi tai, thở dốc-dác, không thể chịu được nữa, mới vội-vàng chạy vào buồng nằm nghỉ, bất-giác lại thiêm-thiếp giấc nồng vậy.

IV. Về thăm mẹ già

(Ngày 2 tháng 9)

Giấc nồng thiêm-thiếp, sực có người lay tôi đánh thức tôi dậy, nắm chặt hai cánh tay tôi kéo dậy, (sức phu-nhân khỏe thay!), tôi xoa mắt hỏi rằng: « Người yêu của ta làm gì thế? » Vợ tôi nói: « Mày tập quen lười biếng, mới nháy mắt đã vào ngủ đấy rồi, con sư ngủ đến năm nghìn năm, Mày còn chưa tỉnh ư? Làm con trai mà không có huyết-tính đến như thế ư? » Tôi nghe nói đang ngái-ngủ bật cười tỉnh dậy, nhìn thấy vợ tôi trang-xức đã xong, ăn mặc lại càng ngộ-nghĩnh, áo vạt khách ngắn mà không có cổ, bốn bên tết chân chỉ hạt bột, lấp-lánh chiếu dọi vào khóe mắt người, cổ để phơi ra ngoài, gió tây thổi vào; sắc phấn như sắc bồ-đào, váy ngắn choèn-choẹn đến gối, mà rộng thùng-thình, chân đi bí-tất phin kéo thẳng đến đùi, da thịt bóng lộn, đôi dầy da trắng, đế cao đến năm tấc, đầu búi giắt châm, tóc mây rờn-rợn, cơ-hồ như tiên sa. Tôi sẽ hỏi rằng: « Người yêu của tôi hôm nay ăn mặc lối mới, định đi đâu thế? » Vợ tôi nói: « Về thăm mẹ già. Anh muốn có đi không, mặc anh tự-do, tôi không bắt ép. » Tôi nói: « Xin theo người yêu của ta cùng đi. » Vợ tôi tức thì nắm chặt tay tôi, đau buốt đến xương, nói rằng: « Đi thì đi ngay, » dắt tôi ra đi, tiếng giầy lộp-cộp, bước nhanh như bay, con hầu theo sau, chậy nhược không kịp, tôi cho sự dắt tay

là khó coi, mà quẫy-quại không ra được, mồ hôi ướt đầm, trống ngực đánh gấp, vợ tôi vẫn không biết đến, cứ thẳng bước đi nhanh, qua các chợ chiều y như lính cảnh-sát bắt người mà người cứ dằng-dai không đi. Bấy giờ người ở chợ cười ầm, theo xem từng lũ, y như xem khỉ làm trò, tôi thẹn quá không thể nhẫn được, vùng tay một cái, hốt-nhiên chượt chân ngã khoèo, vợ tôi cười nhạt bảo rằng: « Sức chân yếu-ớt như thế, thế mà còn sợ tập thể-thao, tập chạy mãi ư? Xem ta mạnh hơn biết bao ». Người đi đường ai cũng phì cười, mà vợ tôi cứ điềm-nhiên, hình như không biết, lại giơ tay định dắt tay tôi mà tôi thì ân-hận không tiếp. Vợ tôi nói: « Chàng không xem các nước văn-minh, vợ chồng đi chơi, tất dắt tay nhau, dáng-dấp xinh đẹp, ái-tình nồng-nàn, ta muốn bắt-chước, mà lại bị mình làm ngăn-trở, mình thật không thể bảo được. » Nói rồi đi thẳng, gió cuốn mây đưa, tôi hết sức theo mà không kịp. (Cái công-phu thì chạy ba trăm bước thật chớ không hư). Đến lúc đến nhà thì đã thấy vợ tôi dựa cửa ngóng tôi, y như mẹ già ngóng con đi xa về vậy, (chú rể chầy toét gót chân, cô dâu ngóng mờ tinh mắt.) Tôi đến nơi con hầu cũng vừa tới, bước vào trong, qua dẫy hiên dài, sực thấy một con chó giới nhẩy ra gâu-gâu cắn tôi, tôi hết sức xua, chó nhẩy chồm lên vai, cắn áo tôi rắt bươm từng mảnh, trước ngực thủng to bằng cái bát, vợ tôi hết sức chẹn cổ chó quát

rằng: «U-oát-tờ, đô-giờ» đừng bắt nạt đồ hèn nhát ấy (chó cũng đồng-đẳng). Mới vắng mặt có ba hôm, mà đã không biết rằng bà chủ vềà ?» Chó vẫy đuôi ra dáng xin thương; vợ tôi bế vào trong lòng, hôn luôn hai cái, rồi mới dắt chó và tôi vào, tôi trỏ chỗ ngực hổng bảo vợ tôi rằng: «Khó coi lắm !» Vợ tôi nói: «Chẳng hề chi, để cho nó thông không-khí một chút. » (pha trò cũng khéo). Tôi không làm thế nào được, phải cùng vào nhà giữa, mẹ vợ tôi và bà dì khúm-núm đón tôi, bước chân xuống thềm, vợ tôi chạy ra hôn mẹ tôi rồi lại hôn dì, mãi mãi mới thôi, tôi rụt-rè không dám đến gần vội, mẹ vợ tôi đã giơ tay ra đón, tôi cũng tới lại bắt tay, tay già sần-sẹo, ram-ráp đầu cả thịt. Một loáng, bước lên nhà giữa thấy ở trên treo một cái biển đề bốn chữ «văn-minh gia-đình », chữ to hơn cái mẹt, bốn mé, tường treo đầy những tranh vẽ sơn, lấp lánh lóa cả mắt. Tôi ngồi yên, nghe thấy tiếng đàn dìu-dặt, pha tiếng kèn hát ấm e, vang động cả tai «khí-tượng văn-minh!». Một lát, thấy thằng nhỏ lại mời tôi vào trái bên uống nước, tôi theo vào, thấy trên bàn bày la-liệt những kẹo bánh hình-thù lạ-lùng, chẳng còn biết tên là gì cả, chỉ biết ăn vào thấy có ít mùi sữa bò mà thôi, vị chè hơi ngọt, thằng nhỏ nói rằng là cà-phê đấy (chú rể nếm của mới lần thứ nhất). Tôi ngồi một mình, chả có ai tiếp, lấy làm buồn quá, sờ túi móc đồng-hồ xem, thấy cái áo rách bươm khó coi quá, mới bảo thằng nhỏ nói với mẹ vợ tôi cho

tôi mượn một cái, nhà mẹ vợ tôi lại không có quần áo ta, lại phải sang nhà láng giềng mới mượn được về cho tôi thay, mẹ vợ tôi vào, ngồi hàn-huyên một tí rồi bảo tôi rằng: «Con bé cháu nuông chiều đã quen tính kiêu-giông, lại bị cái tân-học dở-dang nó truyền-nhiễm, tập quen thâm quá, trong gia-đình không làm như thế, thì không vui lòng, thậm-chí thấy già này không biết chữ, cho là ngu dốt khó chịu, năm nọ đem già này vào nhà ấu-chĩ-viên học tập, cầu cho biết chút căn-bản (sự lạ lùng thay!), già này tuổi đã gần kề miệng lỗ mà nó cưỡng phải theo, bảo rằng không thế thì không thể làm bà chủ nhà văn-minh được. Mỗi buổi sáng lại dậy già này tập thể-thao, già này không nghe nó cứ cố ép, kỳ được mới thôi; già này sợ nó như cọp, nay may gặp Công-tử là người đứng-đắn, tùy-thời dạy-dỗ, may ra không đến nỗi để cười ở thế-gian.» (Biết con ai bằng mẹ, mẹ không sao dạy được, muốn cầu bác đồ hèn nhát cũng khó lắm thay!) Tôi đang nhún nhường đáp lại, sực thấy con hầu ở trong nhà ra, quay vào trái bên, mời mẹ vợ tôi và tôi, nói rằng: «Phu-nhân bảo phải vào nhà trong ngay.» Mẹ vợ tôi vội-vàng cùng tôi đi vào, nhà trong rộng-rãi, mặt đất giải thảm, yên lặng như tờ, sạch lầu như chải, phu-nhân và bà dì và hai con hầu đã đứng cả đấy, cùng mặc áo múa trắng cả, mẹ vợ tôi và tôi tới nơi, tức thì bảo thay áo, mở hội khiêu-vũ, tôi chẳng biết chi cứ thay áo xem, mẹ vợ tôi cũng thay áo, vợ tôi lại sai gọi hai

thằng nhỏ đến, cũng cho thay áo múa, thay xong, ra hiệu-lệnh. Mẹ vợ tôi đối với bà dì, hai con hầu đối với hai thằng nhỏ, vợ tôi đối với tôi, đều cầm tay nhẩy múa, tất cả bốn cặp, y như bươm bướm liệng hoa, uyên-ương rởn nước. Tôi chẳng hiểu cách-thức ra làm sao, cứ ỳ như trẻ con, mặc vợ tôi dắt-díu tung-tăng, mà trong đám múa thì vợ tôi thuần-thục hơn cả mọi người, đi đứng không sai một li nào cả, vừa múa vừa nói tên: «Cái này là cách múa Thiên-na, cái này là cách múa Nga-cung, cái này là cách múa Kiều-hi-lạp.» Múa một lúc mới nghỉ một chút, tôi mệt thở như bò, xin lỗi là vụng-về, mọi người cũng xin thôi cả. Vợ tôi gắt nói rằng: «Giống người da vàng vốn là không có tính kiên-nhẫn, khó lòng thành-công gì được.» Tôi mặc kệ, cứ khoanh tay đứng xem, vợ tôi lại còn tự múa cách múa Đàn-hương-sơn, vẻ người mềm-mại, cách-điệu nhanh-trai, cứng như chồi mai tuyết phủ mềm như cành liễu gió đưa, bất-giác cũng than-thở là khéo tuyệt. Ước chừng tới ba mươi phút mới thôi, mọi người đều cởi cả áo múa ra, cùng đi ra ngoài, vợ tôi mắng tôi là không thể bảo được, tư-cách hèn-hạ đến cực-điểm rồi, khó lòng làm ông chủ nước văn-minh được. Tôi bấy giờ chỉ kính theo lời dạy, vâng vâng, dạ dạ, chẳng có cãi-cọ gì cả. Cơm trưa xong, con hầu ra nói phu-nhân đòi tôi vào nhà trong, tôi theo con hầu đi vào, quanh-co tiến vào, mùi thơm sực-nức, thấm

vào tâm-can, bước vào trong thấy gương đứng sáng quang, giường đồng bóng lộn, bốn bề tường treo đầy những tranh mỹ-nữ trần-chuồng, vợ tôi ngồi dựa gối trên giường, nhác thấy một người lom-khom hình như bò trong bùn lầy, tôi nhìn ra thì chính là mụ mối mỗ, lạ quá! Ôi! không biết làm sao, vợ tôi thấy tôi vào, bảo con hầu đóng cửa rồi thong-thả nói rằng: « Chàng có biết nó phạm tội án gì không? Nó trái lời ước tôi, nói dối rằng làm lễ cưới văn-minh, cập-kỳ đến lúc tới nhà mình lại làm lễ quì lạy, ép ta gục lưng xuống thềm, đãi ta như là tôi tớ, (nguyên tới lai như thế, lại nhắc án cũ) tôi không thể tha được,» Tôi nhìn mụ nước mắt ràn-rụa, sợ co như dím, đưa mắt nhìn tôi, hình như nhờ tôi xin tha hộ, tôi vừa toan mở miệng, vợ tôi mắng át ngay rằng: «Mình sinh-trưởng ở gia-đình chuyên-chế, không có quan-niệm về thế-giới chút nào, rập đầu xuống lạy thì-thà thì-thụp, không cho là nhục, thế có khác gì loài người mường-mán ở các thời-đại chưa khai-hóa không? Làm nhơ-nhuốc cả mấy trăm triệu nòi giống da vàng ta, mà lại còn áo quần súng-sính, vác mặt vênh-vênh ư! Mình thích quì, phải quì cùng với con mụ kia, mau!» Tôi lặng im không nghe, vợ tôi sầm ngay mặt xuống, thét to: Quì.... quì mau! — Tôi không nỡ để trái ý nữa, mà trong nhà trừ mụ mối ra, tịnh không có ai, bất-đắc-dĩ phải vén quần quì ngang với mụ. (phá cách quì lạy dưới bóng quần-hồng lần thứ nhất) Mụ

mối dụi con mắt già liếc nhìn tôi, tôi coi mặt mụ ra dáng sợ hãi không yên, (mình còn thẹn huống-chi mụ già). Vợ tôi sê cái ghế «tôn-nê» ra ngồi trước mặt hai chúngtôi, y như là vị quan tòa, (xưa là khách ngồi trên sập, nay là tù quì dưới thềm!) móc túi lấy thuốc lá ra, bật lửa châm vừa hút vừa nói: «Ta nghe nhà bác-học bên Tây nghiên-cứu những lũ quan-tràng bên Á-Đông, nói rằng: Ở trong đầu gối có kim-chất, ở chân cũng có cả, (lời bàn kỳ thay khó thay) những lúc lên lạy các quan trên, xuống gối rập đầu, là nhân trong đất nó có sức hút mạnh, kim-chất bị hút xuống cho nên như vậy, lũ chúng bay chắc cũng là nòi giống ấy, nên thích quì thích lạy, nay ta cho chúng mày quì sướng cho đến chiều» (cái tên quì sướng cũng là tên mới lắm!) Lòng tôi càng sợ-hãi, nhìng mụ mối chỉ thấy chắp tay niệm phật lầm-rầm, (na-mô cứu khổ cứu nạn hoàng bồ tát). Một thoáng thấy con chó giới ở sau ghế chồm ra, (sao thiên-cẩu lại chiếu đến), nhẩy xổ lên đầu, tha ngay cái mũ của tôi ra, nhá ra từng mảnh, vợ tôi nắm cổ con chó quăng ngay ra ngoài cửa. (tấm lòng bất-nhẫn-nhân của phu-nhân phát-hiện ra!) Tôi cũng không dám đứng dậy nhặt mũ, vợ tôi nhặt lấy để lên trên bàn, tựa-hồ có dáng buồn cười, cơn giận nguôi nguôi, tôi thấy trời đã gần tối, cúi đầu xin thôi, mụ mối cũng bắt chước tôi lạy, (một cặp sâu gục đầu đáng thương!). Vợ tôi mới hơi gật, bỗng nghe thấy có tiếng cười khanh-khách ở ngoài cửa, mụ mối đứng dậy, lạy tạ tôi hai ba lần mới ra, vợ tôi

cứ ngồi yên trên ghế mỉm cười, sực thấy con hầu ẵn cửa vào mời ăn cơm chiều, tôi theo gót ra, đầu trọc lốc, mũ bị chó cắn rách, ôm đầu thui-thủi, đi vào nhà giữa, lúc vào ngồi, thấy mẹ vợ tôi có mời mấy người hàng xóm đến ăn cỗ, họ trông thấy tôi đều nói rõ tên họ ra dáng thân thưa, nói cười vui-vẻ, rót vài tuần rượu, bỗng thấy đèn điện sáng chưng y như ban ngày, có một người khách đã ngà-ngà say, hốt-nhiên ngư-ngác hỏi tôi rằng: « Tiên-sinh đi Hồ-giáo sao? sao trên trán lấm bèm, đầu gối cũng thế, dễ thường mới cầu cúng buổi tối chăng? Tôi vội-vàng soa đi, miệng lầm - rầm đọc: « Đức trời yêu ta... đức trời yêu ta... » Khách mới tin là thực, (chữa thẹn khéo thật!). Một người khách nói: « Tôn phu-nhân thật là bậc Nghiêu-Thuấn trong làng khăn yếm, trong chốn thôn quê, nầy tiên-nga ấy, tiên-sinh sánh đôi, thật là phúc vô-cùng, chắc rồi cái thú khuê-phòng, hơn những hạng vẽ mày hẳn, có đâu như chúng tôi, bố-cu lấy mẹ-đĩ, áo vải quần nâu, hôi nách rức mũi, ngắm xem thì đầu bù tóc rối, mặt sạm đùi đen, chẳng khác gì ma mút vậy ». Nói chửa rất lời dứt, một người khách đưa mắt bảo im, sực thấy một người đàn bà ở sau bình-phong xổ ra, mắt tròn xoe như mắt beo (hùm báo sư tượng. cùng là một loài), gầm thét như sư-tử, tay cầm chầy đâm cua, bước tới gần chỗ khách ngồi, phang một cái thật mạnh, đầu toạc tưởng máu chầy đầm-đìa, người đàn bà tay nắm tóc người khách-

quai miệng quát to rằng: « Mày gớm thật ! mới nháy mắt đã lẻn ra cửa, vào đây uống tràn nói láo, không kiêng nể gì cả, quên mất gậy của gái già rồi à? về thẳng-không thì lại chầy nữa bây giờ » Khách bưng đầu trốn thẳng, bọn khách đều sợ mặt tái mét, mình run cầm-cập, tôi nghĩ bụng oai-vọng đàn bà, nguyên-lai như thế, những hạng sợ vợ, thiên-hạ thật chẳng thiếu gì, thế thì đây, quì lạy dưới bóng quần-hồng, cũng còn là cái sợ văn-minh! (sợ cũng có văn-minh dã-man thật là tên mới !) Mà cũng là một hột thóc trong bể khơi mà thôi ! Một tý,» khách ăn tiệc đứng dậy từ ra về hết, người nào cũng có ý còn thòm-thèm !

Cơm xong, con hầu đã châm đèn đưa phu-nhân ra về, mẹ vợ tôi đã sắp cho hai cái xe đưa hai vợ chồng tôi về, con hầu đi bộ theo sau, giữa đường vợ tôi hốt-nhiên bước xuống kiệu nói rằng : « Ngồi ro-ró trên xe buồn lắm, mất cả sự hành-động tự-do của người, ta thích đi bộ, cho con hầu ngồi kiệu, nói rồi dảo bước đi trước, tôi vẫn không biết chuyện, đến lúc đến nhà, xe đỗ đầu cổng, bấy giờ trời đã tối mịt, gió rét xương lạnh, mặc áo kép còn rét run, tôi định làm cái ơn nhỏ, cuốn hộ áo xe dắt tay cùng bước vào trong, vào tới nhà giữa, bóng đèn soi tỏ, mới biết cái người tôi dắt tay đó là con hầu, không phải là phu-nhân, sợ quá, buông tay ra, nhìn thấy vợ tôi ở trong đon-đả ra đón, thấy dắt tay con hầu, mắng nhiếc tôi rằng: « Sáng ta dắt

tay thì ra dáng tấm-tức, sao bây giờ lại thích dắt tay con hầu, trái luật phép ta còn cãi được nữa không? Tôi nói rõ ràng không biết, vợ tôi mới nguôi giận, lại kể cho biết chuyện giữa đường xuống xe đi bộ, tôi lấy làm ngạc-nhiên, lấy làm hổ-thẹn quá ; cùng vợ tôi cùng vào trong buồng, vợ tôi lại không đi ngủ ngay, lấy sách chữ ngòng-nghèo đố tôi mãi, đến lúc đồng-hồ đánh boong-boong mười một tiếng, vẫn còn tựa bàn học mãi, (phu-nhân hiếu học thay!) cái tiếng líu-lo, nghe thanh-thú lạ. Vợ tôi còn học, tôi cứ ngồi im, không dám thúc-giục, mà cũng không dám đi ngủ trước, chân tay run rẩy lạnh giá như đồng, mãi đến nửa đêm vợ tôi mới ngủ, gấp sách cởi áo, cùng vào giấc nồng.....

Lời phê-bình. – Tên mình là Sư-tỉnh, mắng người sư ngủ, thật đáng bật cười! giá khắp cả thiên-hạ cũng như phu-nhân thì suốt đêm không có một tiếng ngáy nào nữa.

V — Câu chuyện điểm-trang

(Ngày 10 tháng chín)

Ngày tháng thoi đưa, bóng câu qua cửa, từ ngày kết-hôn đến nay, bất-giác đã vừa tròn một tuần rồi, cái cảnh-tượng ở chốn khuê-phòng trong một tuần ấy, mừng giận thương vui, y như trời mới sang thu, nắng rợp biến đổi, giây phút khác nhau, cái tính-cách tôi cũng dần hóa vợ tôi. Thể-thao buổi sớm, cũng tập quen dần, áo tây giầy da, cũng ưa mặc lắm, chỉ còn một sự tắm gội nước lã, đương lúc khí trời thu lạnh, tôi lại là người hay ốm,

khó chịu nổi được. Hôm nay dậy sớm, tập thể-thao vừa xong, vợ tôi liền sai con hầu múc nước đem vào trong buồng, đổ vào trong chậu, bắt tôi cởi áo vào tắm, tôi rụt-rè ra ý sợ, vợ tôi nói : « Chàng không nghe lời tôi chỉ bảo chăng? Tắm bằng nước lã, có ích cho sự vệ-sinh hơn tắm nước nóng kia, người Âu cứ sáng nào dậy, tập thể-thao rồi cũng tắm nước lã, hay khiến cho gân xương cứng-cáp, da-rẻ săn-sắn, không đến nỗi giăn-giúm nữa, anh nên tắm mau, dễ tôi lại muốn cho anh chết rét sao ?» Tôi miễn-cưỡng cởi áo vào tắm, lạnh buốt đến xương, xanh xám cả mặt, mới giội qua loa, chân tay đã run như dẽ, mất hết sức vận-động rồi, đang lúc xuýt-xoa, hốt-nhiên thấy nước lạnh chảy tràn vào lưng, không kịp phòng-bị, miệng cứng như sắt, nói không ra hơi, quay cổ lại nhìn, thấy vợ tôi vừa buông thùng cười ngặt-nghẹo, tôi không thể chịu được nữa, lồm-ngồm bò ra, lau-liếc xong, như người sốt rét, răng đánh cầm-cập, trùm đầu sủ tay, ngồi tựa vào đệm. Xiêm gấm vừa trút giải là, một đó thiên-nhiên dần lộ, nhìn xem vợ tôi (1) ra tắm, thớ da nhỏ-nhắn, trong ngọc trắng ngà, đem sóng với bức tranh cô mỹ-nhân đời xưa là Dương Thái-chân ra tắm hồ Hoa-thanh (2) thật cũng chẳng kém gì. Vợ tôi vào bồn

(1) — Dương thái châu
(2) — Hồ Hao-Thanh-

tắm, không có dáng sợ-hãi gì, lấy vải bông cọ khắp cả mình rồi bảo tôi rằng : « Làm thế này để giúp cho máu-dãi nó tuần-hoàn đó. » Bấy giờ tôi hãy còn run chưa thôi, vợ tôi tắm ước chừng hai mươi phút đồng-hồ mới đứng dậy ra ghế tréo ngồi, tay cầm vải nhung lau kỹ, không có dáng mỏi-mệt chút nào cả. Mặc áo xong, ngồi yên bảo tôi rằng: « Chàng chỉ khen tôi là đẹp như tiên, mà không biết tôi đẹp là vì cái công tu-dưỡng của tôi ; như Ưu-tát-lạp-bội-nhi phu-nhân bên Thái-Tây kia sở-dĩ giữ mãi được tiếng đẹp ở trên cõi đời, cũng là vì sáng nào cũng cố làm phép này, rét nóng không bỏ đó. » Trong lòng tôi tuy không cho là phải mà miệng thì vẫn phải vâng, vợ tôi mới hiện ra dáng vui, mắt biếc má hồng, bóng-bẩy như là tiên...

Bóng mặt trời đến cửa, vợ tôi chải-chuốt xong, chẳng phấn son gấm vóc, mà thanh-thú thiên-nhiên, tôi đứng bên giá gương, ngắm kỹ một lúc, lòng riêng thú lạ. Vợ tôi không tốt tóc mấy, bảo tôi búi hộ, tôi không quen tay, búi ba lần vẫn xổ, vợ tôi gắt rằng: « Mình thật không thể bảo được, gọi con hầu ra búi luôn. » Vợ tôi lại bảo tôi rằng: « Những các con gái bên Âu bên Mỹ, đầu tóc gọn đẹp, mắt trong-trẻo lạ, không phải là vì trang-sức mà được thế đâu, cũng là của ông tạo-vật gây dựng nên đó ; tóc họ mỡ, da họ nhuận, máu-dãi họ đầy đủ, không phải là lấy

nhân-công mà trang-sức được cái đẹp ấy đâu. Đàn bà con gái nước ta thích bôi son đánh phấn, ăn mặc xa-hoa, coi những thứ trang-sức như là bùa thủ-mệnh, thế thật chẳng khác gì pho tượng đẹp, không phải là cái đẹp thiên-nhiên; trút gấm buông vàng, bụt thành ra quỉ, tô son đánh phấn, cú hóa thành tiên, bỏ gốc chăm ngọn, thật là vô-vị quá (Những lời phu-nhân nói đây, thật là tinh thâm, thật là hiểu thấu cái đẹp.) Duy tôi đây hết sức kiểu-chính cái tệ ấy đi, tu-dưỡng ngay cái căn-bản, chú-trọng thể-dục, giảng-cứu vệ-sinh, khiến cho không bị ốm đau mà sinh ra cái đẹp hoàn-toàn đó, chàng nghĩ phải không? » Tôi chịu phục lời bàn ấy là rất phải, mới nói rằng: « Phu-nhân bàn cái đẹp như thế, thật là đúng lắm, tất như mặt mắt phu-nhân, mới có thể gọi là đẹp được, phu-nhân không cần son phấn mà tinh-thần sáo-xảo, ấy là cái đẹp ở cái răng trắng mắt trong, phu-nhân không cần phải quàng bịt mà dáng-dấp dịu-dàng, ấy là cái đẹp ở tay sen lưng liễu » Vợ tôi mỉm cười nói rằng: « Ừ! thế là vì tôi chăm vận-động và tắm nước lã mà được đó. » Tôi cũng ứng hão rằng: « Phải rồi. » Lòng vợ tôi cũng vui-vẻ lắm.

Mưa dây gió thoảng, trướng rủ rèm che, đang lúc tôi mơ-màng trên ghế, thoáng nghe thấy vợ tôi ôn lại Anh-văn; một lát tôi bừng mắt ra thấy vợ tôi tay cầm cái ấm sứ gọi con hầu pha chè,

vừa lúc con hầu đi vắng, lòng vợ tôi nổi giận bừng-bừng, quẳng ấm xuống đất đánh soảng một cái, vỡ tan-tành, tôi dật mình nhổm dậy, con hầu cũng nghe tiếng chạy đến, vợ tôi quắc mắt nhìn con hầu và mắng rằng: « Dễ mày muốn bắt tao làm tôi-tớ, làm-lụng các việc hèn-hạ chăng? Tao đang học ôn khát khô cả cổ, mày không chực sẵn ở bên, thoảng đã mất hút đi đâu thế? » Con hầu gục đầu xuống ngực, không còn nói sao được nữa, vợ tôi đứng phắt dậy, giơ chân đá luôn, trúng ngay vào đùi, máu chảy đến gót. (Gió nhỏ sóng cồn, phu-nhân hung-hăng gớm nhỉ! Thật biện hết cái thói kiêu giông con gái !) Tôi hết sức khuyên ngăn con hầu đã hạt châu lã-chã, bành toang mắt mà chẩy ra rồi, mà vợ tôi hãi còn giận tức chưa nguôi, mắng lôi rằng : « Anh cầm quyền trị nhà, để con hầu lười láo như vậy, không phục theo lời tôi sai khiến là nghĩa làm sao ? » Tôi phân-trần qua loa rằng : « Nó vừa ở trong buồng ra, phu-nhân có khát, nên gọi to tên nó, hay là tự dóm lò mà pha lấy, tội gì mà miệt-mài sách vở lắm thế? » (Không trách lỗi đánh vỡ ấm lại trách sự trăm học ». Vợ tôi nghe êm nét mặt nói : « Anh trách tôi chăng? Tiếng tôi nhỏ không quen gọi to. (Dễ cổ họng con gái bé cả chăng? Phu-nhân thật là nói quàng cãi cối) Dóm lửa pha chè, tay không quen tập (Chè còn không biết pha, thì các công-phu học về khoa nấu nướng của phu-nhân thế nào, cũng thừa biết rồi, song xem hết các sách vở dạy về khoa

học nấu nướng, tuyệt không có phép pha chè, cũng là một điều khuyết-hám, phu-nhân không quen chẳng có lạ gì!) Cho nên lấy làm bực-tức ». Tôi nói : « Pha chè nấu nước, trẻ con còn làm như chơi, có khó gì ! » Vợ tôi nói : « Tôi ở nhà chỉ biết học thôi, ở tràng tuy có học khoa nấu nướng, nhưng không học đến cách ấy, nên mới không quen, ví như con hạc tài múa, bắt đi cày thì đành co cổ, con trâu tài cày, bắt vào múa thì cũng đờ chân. Tính giống vật còn thế, huống-chi là người, anh muốn cần cho biết cả à ? Người ai có đủ muôn tài, tôi không biết, có xấu gì, mà lại cứ quai mồm mà lôi-thôi mãi ư ? » (Đại-nghị-luận một hồi, không sợ người ngoài răng lạnh ngọn lưỡi khiếp thật !) Tôi tắc lưỡi không còn nói được câu gì nữa, mới nói rằng : « Tôi nói đùa đấy mà, xin phu-nhân thứ cho ». Vợ tôi mới ra chiều nguôi-nguôi, nhìn ra con hầu cũng không dám khóc nữa, đã lấy cái ấm bạc khác pha chè đem đến rồi. (Nghị luận một hồi, nước nấu đã sôi, thật là phao-phí quang-âm, tiêu mòn ngày tháng). Tôi vội-vàng rót một chén đưa cho vợ tôi, vợ tôi mới vui lòng. Trời gần mờ tối, vừng tịch-dương ngậm náu gác non tây; đàn Giơi treo ngược dưới mái gianh, gió thổi cứng đờ, tiếng kêu choe-chóe, trẻ con láng giềng cầm gậy chọc xuống làm đồ chơi vui, vợ tôi trông thấy bảo tôi rằng : « Giống này cũng hay truyền-nhiễm bệnh dịch kia đấy, các nhà bác-vật

nghiên-cứu, nhận đích là chuột lỗ hóa ra, nếu nó làm tổ vào đâu, cũng có cái lo dịch-hạch đó, anh nên sang các nhà láng-giềng kiếm lấy một con mèo ngay, không thì lòng tôi ghê sợ, suốt đêm không ngủ được đâu. Nếu không được, nhà mẹ tôi yên, tôi về ngay đó ». Tôi phải bỏ năm hào ra mua mèo về, để trong buồng, ngoeo-ngoéo như bà già niệm Phật, chẳng có oai-vọng gì, đêm khuya chuột lại làm quen, lu-bù chẳng sợ, thế mà vợ tôi thấy mèo, lòng vui sướng lạ, mà tôi cũng được yên tâm.

Lời phê-bình — Tả chàng ở dưới đài gương búi tóc ba lần không được, dốc hết lòng yêu mà trong vẫn sợ, duyệt giả cứ xem kỹ thì biết.

Phu-nhân bàn về cách tu-dưỡng của mĩ-nhân có kiến-thức thật. Phu-nhân hết sức mỉa-mai bọn bàn bà con gái son phấn xa-hoa là cái tượng gỗ đẹp rất là xác-đáng, rất là mới mẻ, ấy là văn chương mặt bên, cốt là muốn khoe cái đẹp thiên-nhiên không cần trang-điểm đó.

IV. — Cuộc chơi mật-nguyệt (1)

(Ngày 20 tháng 9)

Sáng sớm hôm nay, vợ tôi thốt-nhiên bảo tôi

(1) Tục bên Tây vợ chồng mới cưới, cùng nhau thân cần luôn trong một tháng, có ý ngọt-ngào, liền dính như một, nên gọi là. Mật-nguyệt, nhà nào giàu thì trong tháng mật-nguyệt này đi chơi suốt tháng) mà nghèo đến đâu cũng phải đi chơi mấy ngày. (Dịch-giả

rằng : « Tôi tính đốt từ hôm định-tình đến nay, thấm-thoắt đã hai tuần rồi. Trong hai tuần ấy, tôi buồn-bã lạ-lùng, y như chim trong lồng, cá trong chậu, mất hết cả tự-do, không còn cái gì là thú nữa. Bấm tay tính nhẩm cái kỳ đầy tháng, còn những một tuần nữa kia, nếu cứ như trước, chịu khổ qua ngày, thì tôi sẽ mắc phải bệnh sưng phổi mất. (Chưa đầy một tháng đã như thế, lâu sao được mà...) Cứ như ý tôi, sao bằng bắt-chước cái cuộc chơi giong trong tháng mật-nguyệt như vợ chồng mới nước văn-minh, thú-vị biết bao ! Đang lúc khí thu mát-mẻ, cảnh-vật đẹp xinh này, ý mình thế nào ? » Lòng tôi trước còn không thích, sau nghe nói nếu không thế thì sinh bệnh sưng phổi, người đẹp thế kia sao để thế được. (Hai câu này thật là ở dưới đan-điền bật lên). Nếu ốm thật thì ôm bụng nhăn-nhó, ta nỡ trông thấy không ? Lập-tức vâng ngay và nói : « Sự đó cũng đi được, nhưng không biết rằng ý phu-nhân định đi đâu ? Tôi nghe nói chốn Bạch-hạ là chỗ danh-thắng thiên-cổ, núi cao nước trong, đủ cho lòng ta vui thú, tôi cùng phu-nhân sớm chiều quanh-co ở hai cái hồ Tần-hoài Mạc-sầu, cái thú ấy thật chẳng khác gì thần-tiên, (Một người ý-kiến như thế này), mình có biểu đồng-tình không ? » Vợ

tôi lắc đầu nói : « Trong thành Thạch-tần, từ khi có việc chiến-tranh tới nay, cảnh sắc tiêu-điều, chả còn có gì, tôi nghe cái chỗ phồn-hoa nhất, văn-minh nhất của nước ta, không đâu bằng xứ Thượng-hải, như là một khu đất Xuân-thân, mười trượng vẻ hồng-trần cũng đủ chỗ cho chúng ta ngao-du trong kỳ mật-nguyệt ». (Một người ý-kiến như thế kia). Tôi cho lời nói là rất phải. (Chẳng thế cũng chẳng xong) Vợ tôi liền nói : « Thế thì đi đi. » Tôi liền vào nhà trong từ-biệt mẹ tôi, mẹ tôi đang ngồi yên niệm Phật, thấy tôi vào dừng miệng hỏi tôi có việc gì. Tôi sợ cái tên chơi giong tháng mật-nguyệt, người tuổi tác không hiểu, nên mới thưa rằng : « Con xin đi chơi Thượng-hải với nhà con.» Mẹ tôi hốt-nhiên đổi nét mặt buồn bảo rằng: « Già này nghe vợ chồng mới cưới, một tháng không dời buồng, trái lại ngộ không lành chăng, con nên nghe lời mẹ bảo.» Tôi còn không dám trái lời mẹ dạy, bước ra nghĩ bụng không có cách gì mà từ chối với vợ tôi được, (lời mẹ già dạy, lệnh phu-nhân truyền, hai bề khó nghĩ) còn đang tần-ngần, vợ tôi đã tay xách những đồ: va-ly, ô tây, (hành-trang của phu-nhân ở cả đây rồi) chạy vào sân trong nói rằng : « Đi mau lên, còi tàu đã rúc ba hồi rồi ». Tôi nhập-nhù đem lời mẹ dạy bảo vợ tôi, vợ tôi giận-rộ quát rằng : « Mụ già lẫn-cẫn nào ! Chỉ khư-khư giữ lối cổ tin xằng, thật không có văn-minh học-thức, đi mau, đi mau, tháng mật-nguyệt, còn tin nhảm, sự đề-phòng không

sao! » Tôi không làm thế nào được, kiếm-điểm tiền nong, (Phi ba trăm lạng không xong) không kịp từ mẹ mà bước ra sinh-sịch, còi tầu tu-tu, bóng hai chúng tôi như gió cuốn mây đưa, chớp mắt đã đến ga, đường xe như mắc cửi rồi. Lầu cao trăm thước, đèn như sao sa, ở giữa Nam-kinh có một nhà trọ to nhất mới mở cửa hàng, khách-khứa tây tầu, chen nhau vào ở. Trong nhà choáng lộng, như chốn thần-tiên, tôi với vợ tôi ngồi ngang vai nhau, nghỉ ở buồng trong, nhách mép đồ ăn uống đã bưng lên, hầu hạ ân-cần kính-cẩn. Vợ tôi ăn phi cơm tây không no, uống phi xâm-banh không thích, tôi trả tiền cơm, bồi bàn không nhận, ý-giả là khách qua đường, chủ-nhân đãi, không lấy tiền của mình chăng? Cơm xong vợ tôi có ý say bảo rằng: « Đêm nay cẵng nghỉ, để sáng mai sẽ đi chơi vung, mật ngát mùi hương, mơ-màng ngủ tít. Sáng ngày 21 ngủ dậy, đã không thấy bóng vợ tôi đâu, (ở chỗ tập thể-thao hay tắm nước lã) vội-vàng mặc áo dậy, trèo thang gác xuống, thấy vợ tôi đang đánh quần với người khách trọ khác, đứng đợi đến nửa giờ mới nghỉ. (Tính nhẫn-nại tốt sao!). Dắt tay lại lên gác. Vợ tôi mở va-ly, lấy quần áo đầm ra, trang-sức ít lâu, gọi con hầu nhà trọ búi tóc lối tự-do, kéo gương ngắm-nghía, lòng thêm vui vầy, lưng ong uốn-oéo, bóng-bẩy y như các bà đầm. Trang-sức xong, mặt trời đã đứng bóng, cơm xong xuống gác, sai bồi gọi chiếc ô-tô đến, dắt tay lên

xe, chạy biến như bay, trước quanh vài ba vòng ở những con đường nhiệt-náo, rồi mới đỗ ở trước cửa rạp làm trò mỗ, xuống xe dắt tay nhau, vợ tôi ở bên tay trái, tôi ở bên tay phải, bước đều vào trong, thấy có những trò chớp bóng, hát tuồng, cho đến những trò quỉ-thuật, múa dối, cái gì cũng vui lòng sướng mắt, tôi y như mán vào rừng, mắt nhìn không xiết, thấy cái gì cũng rú lên xem, nghĩ bụng ra cái gì cũng là mắt mình chưa trông thấy, tai mình chưa nghe thấy cả, sau cùng vào nhà khiêu-vũ (Đầu cái sở-thích), vợ tôi vừa ngồi yên, thấy có hai người tây đang nhẩy múa, cười nói xì-xồ, một chốc họ mới nghỉ, vỗ tay như đánh nạo-lạt, có một người liếc nhìn vợ tôi rồi cười, vợ tôi đứng phắt dậy ra bắt tay luôn, giở tiếng Tây nói chuyện một lúc, rồi thấy có tên bồi mang cà-phê và bánh vào, hai người ăn xong tức thì đứng dậy, cởi áo ngoài ra, sắc trắng nõn-nà, mùi thơm thoang-thoảng, cùng dắt nhau vào nhà khiêu-vũ, (ngứa nghề-nghiệp cũ, chim xồng lồng còn có kiêng chi!) đến ba mươi phút đồng-hồ mới thôi. Tôi đứng thừ người ra, như là phỗng đá. Lâu lâu mới thấy vợ tôi ra, khoác cánh tay tôi đi ra ngoài rạp, bấy giờ nhà nào nhà ấy đã đèn thắp như sao sa, ra đến cửa, ô-tô vẫn còn đợi đấy, nhẩy tót lên xe chạy tít, vợ tôi bảo vặn lái chạy đến nhà hàng cơm mỗ ở con đường Chùa Tĩnh-am, loáng mắt xe đỗ, tôi thấy nhà tây cao ngất, không dám vào thẳng, vợ tôi dắt tay tô

vào ngồi phòng mé tây, thấy khách ăn cơm phần nhiều là người tây, nghĩ bụng hàng cơm ở làng ta vẫn cho là thứ hàng nhỏ, sao mà đây thì rộng-rãi như thế, không biết những hàng ở Kinh-đô Luân-đôn lại to đến chừng nào! Một thoáng thấy dọn cơm lên, đồ ăn bày la-liệt, đầy-đặn lạ dường, ăn được nửa chừng, sực nghe thấy tiếng đàn dìu-dặt, ở trong phòng lại mở tiệc khiêu-vũ, vợ tôi và lấy và để, vội-vàng vào ngay. Một chốc, thấy thở hồn-ha hồn-hển ra bảo tôi rằng: «Mới rồi tôi cùng bà vợ ông quan mỗ múa cách Lan-na, may không sai-lầm gì cả.» Tôi chúc mừng luôn, lòng vợ tôi càng vui-vẻ lắm, nói rằng: «Năm nọ cùng với người đồng-chí là phu-nhân mỗ, ở trọ đất Hồ nửa năm trời, bấy giờ đang đề-xướng cầu cho con gái được tham-dự chính-quyền, mở hội đồng-minh ở nhà đấu-xảo mỗ, chả ngày nào là chả đến đây ăn uống, thế mà việc người bất-thường, bây giờ tới đây, đồng-chí đã mỗi người mỗi ngả. Ngẫm mà buồn tênh!» Cơm xong vợ tôi bảo tôi trả tiền cơm mất bốn mươi đồng, tôi bất-giác lè lưỡi đờ mắt, nghĩ bụng người đời xưa chọc đũa mất muôn tiền, hôm nay thật chẳng kém chi. Trả tiền cơm xong, lại lên ô-tô về nhà trọ cũ, bấy giờ đã tới nửa đêm, cởi áo đi ngủ. (Trong một ngày tiêu phí tới hơn trăm bạc, phu-nhân hào-phóng lắm sao!)

Ngày 22 vợ tôi lại cùng tôi đi chơi giong, đi xem hát tuồng, suốt ngày xe tầu giong ruổi, vợ tôi hào-

hứng càng nồng mà tôi đã thấy hơi mỏi-mệt, nhưng vẫn phải theo đi đến hai giờ đêm mới về đi ngủ, chả có điều gì đáng chép cả.

Ngày 23 các sự cũng như hôm qua, vợ tôi cũng có ý mệt, buổi sáng mãi đến tám giờ mới dậy được, (Không thể tập thể-thao được nữa!) Hai bữa cơm đều là của ông chủ hàng com cho khách qua đường trọ cung-cấp cả. Buổi tối vợ tôi lại phấn-chấn tinh-thần, một mình cưỡi xe ô-tô đi chơi, ước chừng hai giờ đồng-hồ mới về.

Ngày 24 sáng ngủ dậy đã tới mười giờ mà vợ tôi vẫn còn đang giấc, tôi xuống thang rửa mặt súc miệng xong, hốt-nhiên có bạn cùng học là Lý-quân lại thăm tôi, mời tôi ra ngoài thưởng chè, bấy giờ là giữa buổi chưa, Lý-quân với tôi là bạn thân khi trước, biệt lâu khao-khát, gặp nhau tình lại mặn-mà, mới mời tôi về nhà, tôi cố từ không được, mới cùng đi chơi, cơm trưa xong, kể lại chuyện cũ, vui câu chuyện mãi, bất-giác trời đã xế chiều, vội từ về nhà trọ, trèo thang gác lên, thấy vợ tôi đã đứng đợi sẵn, thấy tôi trừng mắt lườm tôi rồi nói rằng: « Anh đã say mê nhân-tình mới, định bỏ tôi ở đây chăng? đã vậy thì anh là anh, tôi là tôi, đi mau đừng quấy rầy nữa! » (Oan thay!). Tôi nghe nói giật lùi lại, vội nói rõ tình đầu, vợ tôi vẫn không tin, gắt mắng ỏm-tỏi, bấy giờ tôi hơi tức nói rằng: « Tôi có phải trẻ con đâu mà cấm-đoán tệ thế, mới rời ra có nửa ngày mà đã om-xòm mãi ư?» Tôi nói vừa

dứt lời, vợ tôi trợn mắt lên, kẽ mắt rách ra, đứng dậy vỗ tay mắng rằng: «Đồ cầm-thú! tôi không cấm-đoán anh, thì còn có ai cấm-đoán anh nữa, anh đi từ sáng sớm, chiều tối mới về, người làm vợ anh dễ không đến nỗi sắp chết đói rồi ư? Thế mà anh lại còn nỏ mồm, tôi vẫn biết rằng anh tới đây, tất là như thế.» Vừa nói vừa vạch đầu giường mở va-li lấy một cái côn ra, (lạ lùng), to hơn cái ba-toong của các thầy đội-sếp cầm, chuôi nhỏ đầu to, nặng ước chừng ngót bốn ki-lô, sơn dầu vàng chuội, tức là kiểu côn của các tràng thể-thao vẫn dùng vậy. (Rút lại nhà đại-gia thể-dục vẫn thích dùng thứ ấy!). Vợ tôi cầm côn phang vào chân tôi luôn ba bốn cái, đau không thể nhịn được, kêu to xin tha, người gác nhà trọ nghe tiếng chạy đến vạch cửa dòm vào, giật mình hỏi sự gì thế? Vợ tôi còn nói dối rằng: « Chúng tôi tung quả bóng chơi không may va vào đầu đấy mà.» Người gác tin là thật mới đi. Vợ tôi bảo tôi rằng: «Anh khỏe nhẩy lắm, nên khảo vào chân, tôi mang cái này đi là để phòng những lúc nhỡ-nhàng đấy, từ nay trở đi anh đã biết tay gái này chưa! hễ không kính giữ ở trong phạm-vi tôi, xin nếm thử cái côn này. (Nếm vị lạ trong tháng mật-nguyệt!) Tôi cứ cúi đầu nín thít, mặc vợ tôi gầm thét om-xòm. Một lát, vợ tôi lại sắp đi chơi để côn vào trong va-li khóa chặt lại, (đồ chí-bảo đó!) xách túi tiền, khóa chặt cửa rồi đi, bấy giờ tôi đang mỏi mệt quá, trùm chăn nằm một mình, tỉnh ra trời đã sáng rồi mà cũng chẳng biết đêm qua vợ tôi về lúc nào vậy.

Ngày 25 dậy sớm, nhìn vợ tôi hẫy còn ngáy như sấm. Tự nghĩ vợ chồng không có thù oán lâu, (lại tưởng như thế), sự hôm qua gác bỏ ra ngoài. Đợi đến lúc vợ tôi tỉnh dậy, hắt hơi luôn mãi, gọi bồi lấy chậu nước lên, vội-vàng giấp ướt khăn mặt đưa cho vợ tôi trước đã, nhìn vợ tôi má hồng gay đỏ, mắt lịm bừng quan, lau qua mặt rồi mặc áo dậy chải-chuốt tinh-tươm. Tôi ngồi yên nửa ngày, đã hơi khoan-khoái. Cơm chưa rồi vợ tôi tại định giam tôi, tôi sợ quá kêu nài mãi mới được tự-do, song không cho cùng đi, một mình lên ô-tô đi. Tôi một mình phòng không vò-võ, ngồi ro-ró trong nhà trọ, gần chiều có tên bồi cầm một cái giấy đỏ lên đưa cho tôi, tôi xem thư rằng : « Hôm nay tôi định mở tiệc uống rượu, cùng họp mặt nhau ở nhà thư-viện Lệ-xuân phố Thanh-hoa đường Tam-mã từ bảy giờ đến chín giờ, mời bác hạ-cố cho». Dưới ký tên Lý-mỗ, ước. Tôi nghĩ bụng Lý-quân mời mình uống rượu, nhân lúc nó không có đây, đi rồi về ngay, cũng chẳng hề gì, nhìn đồng-hồ vừa đúng bảy giờ, tức thì khóa cửa xuống gác đi, thuê một cái xe tay kéo, hỏi thăm đến chỗ họ mời. Thấy Lý-quân đã ở đấy rồi, khách-khứa nói rầm-rầm, mâm bát bày la-liệt, mắt phấn mày xanh, tiếng đàn giọng hát, ầm cả cửa nhà, thật là nhìn no nghe thích, thế mà khách-khứa trong tiệc, còn đòi gọi hết chùm hoa chúa liễu, thích béo ưa gầy, tha-hồ đùa rỡn. Tôi mê tít, đến nỗi gọi cô đầu là chị dâu, để làm cái trò cười cho các khách - khứa nữa.

Bây giờ Lý-quân chủ tiệc, vì tôi mà đặt bữa tiệc này, mới dâng chén chúc thọ, tôi uống đã ngà-ngà say, hốt-nhiên thấy một ông khách đường-đột lại hỏi thăm tôi, chạc người trai-trẻ, áo tây giầy da. Tôi thoạt trông tựa-hồ quen luôn, đến lúc nhìn kỹ, giật mình thất sắc, toan bỏ tiệc chạy trốn, người tuôi trẻ ấy chẳng phải là ai, chính là vợ tô cải-trang như thế vậy, thấy tôi hớn-hở hỏi rằng : « Tiên-sinh tới đây từ bao giờ thế ? » Tôi không nói được một câu nào nữa, bọn khách vội mời vợ tôi vào tiệc, giót rượu đưa mời, vì rằng họ tưởng lầm là bạn thân tôi vậy. Vợ tôi cũng không từ chối, vui-vẻ uống luôn mấy chén, rồi mới cùng bọn khách kể họ kể tên, bọn khách thấy vợ tôi ôn-tồn nho-nhã, ai biết đâu là râu mày mà khăn yếm nữa. Có người hỏi đến tên vợ tôi, vợ tôi liền đáp là « Vạn Phu-hùng » Tôi sợ vợ tôi lõa-lồ, để khách-khứa mỉa-mai, đưa mắt bảo im, vợ tôi vẫn nghị-luận giang-giảng, chả coi ai vào đâu, lại rút thẻ gọi nhà tơ lại, tròng ghẹo bỡn đùa, kề đùi kề vế, mà chẳng ai hiểu là đồng-tính mến nhau ! Bấy giờ tôi ngồi lỳ như ông sư cụ nhập-định, hốt-nhiên vợ tôi chế ghẹo tôi rằng: « Tiên-sinh ngồi lặng không vui, có tâm-sự gì thế? Dễ thường lo hùm-tinh đến quấp mất bà đầm ở nhà chăng? « Lòng tôi lấy làm xấu quá, dịnh từ tiệc trở về, vợ tôi cũng đứng dậy, bảo bọn khách rằng: « Xin các ngài tha lỗi, tôi còn có việc cần lần sau lại hội ». Nói rất lời bước ra, lại hỏi tôi rằng : « Tiên-sinh có đi cùng với tôi không ? »

Tôi không nói gì, cứ theo sau về. Vợ tôi lên gác thay đổi quần áo, y-nhiên lại là cô ả mỹ-miều. Vợ tôi nói : « Cái ngón làng chơi của anh hôm nay thế nào ? Như ta đây là một đứa con gái so với anh là bậc trượng-phu cách thạo lại thế nào? Miệng anh đã nhập-nhù như gái cấm-cung, chân anh lại rụt-rè như đồ quê kệch, thế ma cũng đòi bắt-chước các làng chơi tìm hoa bẻ liễu, chả sợ người ngoài người ta ở n ư? Tôi bảo thật cho anh biết, phải có cái mặt đẹp như tôi, cách thạo như tôi rồi mới có thể nói đến sự đi hát được, không thế thì dẫu mỗi lần quẳng từng nghìn vàng, cũng không sao thoát cái thân-phận «chết dẫm» được». (Vợ chồng bàn cách chơi gái rất là xác-đáng). Tôi vội cãi rằng : « Lời phu-nhân dậy, thật là phải lắm, tôi có như ai, mà dám bàn đến trò chơi gái, mới rồi vì Lý-quân bỡn chơi, vào qua một lúc có hại gì ». Vợ tôi nói : « Ai bảo anh chả cứ ở lỳ nơi vui sướng, bò về cái nhà trọ vắng-vẻ này làm gì ! » Vừa nói vừa có vẻ gay-gắt, tôi xem chừng không còn nói gì được nữa, cứ cúi đầu không dám so kè gì nữa. Bấy giờ đêm đã khuya lắm, đồng-hồ đã đánh hai tiếng. Vợ tôi nói : « Chân anh khỏe, sẵnh một tý là nhảy ngay, khó lòng giữ được, gậy côn nó cũng không thèm thân-thưa với anh nữa. (Nghe cũng lạ thay !) Tôi mệt quá sắp đi ngủ đây, anh phải quì ở đầu giường này, hễ tôi không cho dậy, thì anh không được dậy đó, quì mau, quì mau !...» Tôi nghĩ bụng đêm khuya im-ả, nếu so-kè với nó, tất lại nổi cơn lôi-đình, e làm mất sự yên-

ồn của các láng-giềng bạn khách, trách móc thêm phiền, chi bằng khuất-tất đầu giường, khỏi sinh rắc-rối. (Quì lạy dưới bóng hồng-quần lần thứ hai!). Quì một lúc, thấy vợ tôi ngáy khè-khè, tôi vẫn không dám dậy, mình rét run cầm-cập, mãi đến lúc trời rạng đông, vợ tôi mới dở mình sực tỉnh, thấy tôi vẫn qui ở đầu giường, tha cho tôi dậy và bảo rằng: «Từ nay trở đi, còn dám ra ngoài tìm hoa bẻ liễu nữa thôi?» Tôi nói: «Tôi biết lỗi rồi, từ nay cứ theo mình mà làm, không dám rời cửa buồng một bước nữa.» Vợ tôi mới sẽ gật. Tôi đứng dậy, hai chân giá đồng, tê dại như gỗ, ngã hai ba lần mới cố nhào vào giường nằm, không biết đã thiêm-thiếp giấc mê từ lúc nào!....

Ngày 26 bừng mắt tỉnh dậy, đã quá trưa rồi, nhìn vợ tôi chẳng biết đi đâu, bụng đói như cào, gọi tên bồi mang đồ điểm-tâm lên, ăn một ít, ngồi yên trong phòng, đến lúc mặt trời sắp gác núi, mới xuống gác đứng xem, thấy cách xa ngoài cửa chừng mười bước có một cái xe vừa đỗ, một cô con gái ăn mặc lối mới ở trên nhẩy xuống, dáng-dấp tinh-nhanh, tựa như vợ tôi, cái xe lại đi sang phía đông, trong xe có một chàng tuổi trẻ, mặc quần áo tây, đội mũ quả chám, miệng hút sỳ-gà, mắt tre kính, không biết rõ là ai, lòng lấy làm ngờ lắm, song lại sợ vợ tôi về trách phạt, nên phải lủi lên gác ngay, may quá, vợ tôi không kịp trông thấy, vợ tôi son-son lên gác thấy tôi vẫn ngồi yên. Tôi hỏi: «Mới rồi phu-nhân chơi ở đâu về thế?» Vợ tôi nói:

« Cùng chàng mỗ ở nhà hội kia về, đánh súc-sắc nửa ngày, không ai được thua mấy, năm phút cuối cùng, tôi chỉ thua mất hai trăm, cũng là không may» Tôi nghe nói lưỡi trật ra không thụt lại được nữa, nghĩ bụng số tiền mang đi, có ngót một trăm, đủ cho nó phung-phá sao được, mà nhìn vợ tôi thì chuỗi châu xuyến ngọc, đều đi đời nhà ma cả rồi, lòng rối beng, ngẫm-nghĩ thế này, khó lòng mà về nhà được, thế phải nói rõ cho vợ tôi biết rằng: « Lúc ra đi vội-vàng hấp-tấp, tôi chỉ mang được có một trăm bạc, mà phu-nhân phung-phá như vậy, đầu giường cạn túi, rồi đây bơ-vơ đất khách, xa cách mẹ cha, làm thế nào được ! » : Vợ tôi nói « Túi tôi cũng đã ruỗng tếch rồi, anh là chồng, phải cung-cấp cho tôi tiêu, vấn-đề kim-tiền, anh phải chịu hết trách-nhiệm, có lẽ nào chơi-giong mật-nguyệt mà lại mang được một trăm bạc ranh ư ? Việc anh phải liệu, tôi chẳng biết đâu ». Tôi nghe nói rùng mình, mồ-hôi toát ra, tính đốt mới ở chơi đất Hồ này có sáu ngày mà trăm bạc hết sạch, tiền ăn đường cũng chẳng đủ tiêu, giá thử về ngay sáng nay, cũng đã khó liệu lắm rồi, cố ướm vợ tôi, vợ tôi thây kệ, chỉ gắt bẳn rằng: « Đồ trang-sức của tôi đã cầm cố hết rồi, còn lấy gì mà giúp anh được nữa, thôi anh về nhà lấy mau, ta sẽ đợi anh ở đây ». Lòng tôi bối-rối muôn phần, không làm thế nào được, tạm phải đến bạn cùng học là Lý-quân giật hai trăm bạc, lòng mới yên.

Ngày 27, tôi thấy tiền lưng đã hết, bất-đắc-dĩ nài vợ tôi đi về, vợ tôi còn bậm-bực không thích, tôi cố nài về, tính tiền nhà trọ, mất một trăm rưởi, trước còn bảo rằng người chủ-sự tính lầm, họ nói rằng : « Đây là tính cả các môn phụ nước chè xe-hơi dùng trong hàng ngày nữa đấy; ngồi xe-hơi một giờ mất bốn mươi quan tiền tây, một bữa cơm thường, cũng giá hai đồng bạc, quèn-quèn có một trăm rưởi bạc, có gì má lầm nữa ! Tôi mới rùng mình, biết rằng ở trọ quê người, cái gì cũng là tiền hết, huống-chi vợ tôi lại coi tiền như đất bùn ư ! Trả tiền cơm cố nài về nhà; đến cửa mẹ tôi đã tựa cửa ứa nước mắt, thấy tôi khóc nói rằng : « Hôm nay con mới về à, mẹ mong sốt ruột mấy hôm nay rồi đấy ! ». (Sướng khổ khác xa!). Tôi dắt tay mẹ tôi vào, vợ tôi cũng ra ý bậm-bực đi vào, hầm-hầm chả nói một lời, không khác gì người dưng !

Lời phê-bình. — Mệnh-lệnh khuê-phòng, trọng hơn lời cha mẹ dạy, người mới cưới đời nay, mấy ai không thế !

Trong va-ly để sẵn cái côn, dễ phu,-nhân chỉ chuyên dùng vật ấy để phang vào chân người tri-kỷ đấy ư !

Đội lốt trai vào nhà hát, ghẹo gái uống rượu, thật một sự rất kỳ ! Mình đã như thế, lại còn trách chồng láo biết chừng nào ! chàng quỳ dài suốt đêm oan lắm thay !

Đánh súc-sắc không được thua mấy mà còn mất những hai trăm bạc, đủ biết tính phung-phá là thế nào, không trách nghe mà trật lưỡi, Lúc về thấy mẹ già tựa cửa rơi lệ cùng với lúc vui cười với phu-nhân ở trên xe-hơi khác nhau thế nào ? tả người mẹ hiền, tả con vợ ác, tả anh chàng hèn, như in trên tờ giấy . . .

VII -- Lời mẹ khuyên răn

(Ngày 30 tháng 9)

Gió bắc mưa dầm, mối sầu chan-chứa, tôi thấy mặt mẹ tôi lúc nào cũng có ngấn nước mắt, lòng riêng ngờ lạ, nghĩ bụng trước khi tôi chưa cưới, mẹ tôi thường vui cười luôn, nói chuyện với ai, cũng hi-vọng cái thú cưới được dâu về, mà nay tôi đã chọn được việc vui mừng, chính là lúc lòng mẹ tôi yên-ủi, coi với trước lại khác hẳn, là vì cớ chi? Sáng hôm nay vào buồng thăm mẹ tôi, thấy mẹ tôi vừa mới dậy, còn đang súc miệng rửa mặt, tôi ngồi cạnh giường thấy áo gối mẹ tôi ướt như mới giặt, (nước mắt già sắp cạn!), mặt mũi võ-vàng, hai má gồ ra, đôi mắt sưng húp, rửa xong vào ngồi trong ghế, vừa lau vừa hỏi tôi rằng: « Vợ con đi chơi Hồ về có vui không?» Tôi thưa rằng: «Vẫn như trước.» Mẹ tôi lại nói: «Lòng ta áy-náy không yên, tưởng cha mày mất sớm, còn sót lại vài gian nhà nát, ta đau lòng nghĩ khổ, lấy mười ngón tay kinh-doanh, mới khá một chút, nào hay cái cảnh tinh-huyết hai mươi năm trời, hết cả vì mày, lo lương học mày, đã cơ-hồ túng, lo cưới vợ mày, hết sạch-sành-sanh; lại ngờ đâu, lấy phải con dâu, ăn hoang tiêu rộng, tốn-phí không chừng, già này có phải núi vàng đâu! Bây giờ xem chừng chả còn vay vào đâu được nữa, biết làm thế nào? Mày đi chơi sáu hôm phí mất bao nhiêu?» Tôi nói dối rằng: « Vài ba chục » Mẹ tôi lè lưỡi nói rằng: « Năm

sáu ngày mà tiêu hết vài ba chục bạc, hai tai già này từ thủa bố mẹ đẻ ra đến giờ thật chưa nghe thấy bao giờ! Song-le, mày là chồng, có lẽ nào mặc nó phung-phá, nó sinh-trưởng ở nhà giàu, không biết tân-khổ, mà ta xem mày trăm dạ nghìn vâng, cứ như thế mãi, rồi ra thế nào? Già này đã gần kề miệng lỗ, chịu khổ lây chả bao lâu, mày với nó suốt đời ăn ở, có lẽ nào vì nó đẹp mà chịu nép phục ở dưới bóng quần nó ru! Mày nên tính mau, nếu không hết sức giữ mực tần-tiện, thì già này rất lo rằng của sót các tiền-nhân, tất về tay chủ khác, con cháu nhà lương-thiện, tất lần cửa ăn xin, chẳng những thân già này về chín suối không được miếng gì cúng giỗ mà thôi đâu! (Lời lời vàng ngọc, lời lời huyết-lệ!) Tôi nghe mẹ tôi nói, hai hàng lã-chã tuôn mưa. Mẹ tôi nói: « Khóc còn có ích gì không, già này suốt đêm ở trong cõi đời nước mắt, còn chả ăn thua gì, sự cốt ở mày đó.» Tôi không trả lời mẹ tôi được cái gì nữa, lau nước mắt thổn-thức bước ra, đi gần đến buồng, bỗng thấy tiếng nói léo-séo ở trong buồng, tôi vội dừng bước nghe lóng, thấy có tiếng người con gái nói chuyện với vợ tôi, vợ tôi nói: « Từ khi em bước vào cái gia-đình chuyên-chế này sự gì cũng bị bó buộc, về mặt tinh-thần bị tích-khích vô-cùng, còn ba sư: ăn, mặc, ở, không được vừa ý, thì không buồn kể làm gì nữa, chị còn ưu-du tự-tại, hạnh-phúc sau này, đầy-dẫy chứa-chan, xin chớ có theo mệnh cha mẹ, nghe lời mối-manh, vơ vào lấy chồng, như là em đây lấy phải đồ

ngu-phu tục-tử, còn có thú gì! Chị nên lấy đấy làm gương trước mà soi. Mới rồi em đã quyết định tôn-chỉ, thực-hành cái chủ-nghĩa nô-phu (奴夫) (1) cách-mệnh ngay gia-đình đã, chị bảo thế nào?» Ả ấy nói rằng: « Em nói phải lắm, từ khi nước ta làm cái lễ cưới dã-man ấy đến nay, lấn mất cả tự-do của nữ giới, hi-sinh mất cả hạnh-phúc của con gái, nói đến lại càng đau lòng! Đến nay nhất-đán cải-cách, cho bình-đẳng bình-quyền, con gái tự-do kén chồng, không cho là trái lễ, con gái tự-do bỏ chồng, không cho là thất-đức, em đã bị cha mẹ làm lầm, phải nên tự tính, nay hãy tạm nhẫn, ngộ có thế nào, chị sẽ giúp em một tay, em chớ có tự-bạo tự-khí, đánh mất tự-do, để cho đồng-chí cười chê.» Ả ấy nói đến đấy, vợ tôi cười nhạt hềnh-hệch rằng: « Chị cho em là người thế nào? em dễ chịu cúi đầu muối mặt chịu phục dưới quyền người ư? Em nói thực với chị, chồng em nó đã khuất tất chịu hàng rồi đấy.» Ả ấy to tiếng nói: « Thế thì xin kính mừng cánh quân nương-tử, thắng-trận khải-hoàn, hai vạn vạn nữ-đồng-bào ta đều vẻ-vang thêm vậy.» Nói rồi cười rầm nhà, vợ tôi lại còn nói chêm nhiều nữa. Tôi nghe hết chuyện, bất-giác lùi ra ngoài, đứng ngây người ra mãi mãi. Xế chiều thấy một ả ăn mặc mốt mới đi ra, gót giầy cồm-cộp, áo ngắn quần dài, nhìn đã biết ngay là người trong học-giới.

(1) Nô-phu: Coi chồng như đầy-tớ.

Họ ngắm-nghía suốt cả người tôi, mắt không nhấp-nháy, hình như lượng cái giá-trị của tôi xem, tôi bất-giác đỏ mặt tía tai lẩn vào trong cửa. (thẹn quá)

Lời phê-bình. — Lời mẹ già dạy thế nọ, chuyện phu-nhân bàn thế kia, hai cái chủ-nghĩa, ngang trái lẫn nhau, bác tân-lang cũng khốn thay! biết theo bên nào? Lời mẹ dạy nghe thấy nhỏ nước mắt; chuyện trong buồng bàn, nghe thấy cũng nhỏ nước mắt, hai dòng nước mắt khác nhau chừng nào!

Ả là người chi, khua môi múa mép, thế mới biết những bậc đàn-bà hung-ác, thiên-hạ chẳng có hiếm gì. Phu-nhân bất-quá chỉ là một hột thóc bỏ trong bể khơi mà thôi! đồ bèn nhát kia nghe chuyện trách sa ba sá, cũng chả lạ gì! khi xưa liễu yếu đào thơ, phòng the khép nép, có ai xem mặt, thường thẹn thò không dám ngửng đầu. Đến bây giờ mà khác hẳn, gái nõn chưa chồng, ngắm suốt mình người ta như là đánh giá đồ mua, trai tơ đi học, đỏ mặt tía tai, nép vào trong cửa, thật là điên-đảo âm-dương, nói đến bậ cười không nhịn được.

VIII — Lời ví ong chúa

(Ngày 10 tháng 10)

Trời chín ngày mưa một ngày tạnh, người chin ngày buồn một ngày vui. Sáng hôm ngay vợ tôi về thăm nhà mẹ, tôi mới thừa-nhàn vào thư-phòng học ôn bài cũ, thì đã quên mất quá nửa rồi. Hồi gần trưa học lại sách quốc-văn hai giờ. Cơm trưa rồi, tôi đang xem sách bác-vật, sực thấy vợ tôi vào, tôi không biết là về lúc nào, lòng hơi khắc-khoái,

vợ tôi ngồi ngay ở đầu bàn, khí-độ hách-dịch, phảng-phất như ông thầy dạy trẻ ở chốn thôn quê mười năm về trước, oai-phong lẫm-liệt, có cái dáng không ai dám phạm đến. Vợ tôi dật lấy quyển sách sách tôi đang xem, nhìn qua một lượt, trỏ vào bài dạy về con ong mật, tay chỏ miệng nói rằng: « Ong cũng như loài người, nó cũng tổ-chức một cái gia-đình nho-nhỏ, sinh con đẻ cái, lúc-nhúc từng đàn. Trong một tổ có đến hơn ba chục ong, ở giữa có một cái ổ to hơn các cái kia là chỗ con ong chúa ở, còn thì thuần những ong quân ở cả. Ong chúa tức là ong cái, cho nên người ta lại gọi là bà chúa, còn ong quân thì thuần là ong đực cả. Ong tuy là loài sâu, cũng thích cái chủ-nghĩa nhiều chồng, (phu-nhân ưa thích lắm) ong quân đối với bà chúa ấy, phải hết chức-trách hút nhị hoa, lượm phấn hoa, suốt ngày sa-sả, để cung bà chúa sai dùng, chưa có nghe thấy dám oán-hận bao giờ! Ong chúa có đẻ trứng nào, lại thờ ngòi đốt chết nghiến, ong quân cũng có khi không chịu nó đốt, bay trốn đi nơi khác, thì không bao giờ dám về tổ cũ trông thấy ong chúa nữa; thế-lực ong chúa như thế, nên ong quân không dám coi nhờn. Ôi! Loài sâu bọ còn như thế, thế mà loài người ta, bẩm cái khí thiêng của trời đất, mà lại coi vợ như tôi-đòi, mới biết kém cả loài sâu, mà lại còn vác mặt cho rằng trượng-phu mới biết cách trị nhà, đáng buồn cười lắm thay! Suy xét xem vì cớ sao, đều là bởi con gái

không chịu học, tự bỏ mất quyền-lợi mà thôi! »
(Những lời nghị-luận nghe cũng phải bật cười.) Tôi nghe vợ tôi thí-dụ một hồi, hệt như lời dụ của chuyên-chế ma-vương, hãi-hùng quá sức. Nhưng bụng tôi thì chê mà miệng tôi thì vẫn phải vâng vâng rằng phải, không dám bẻ bai. Một loáng vợ tôi đi ra, lòng tôi mới khoan-khoái. Gần tối cất sách vào buồng, vợ tôi bảo tôi rằng: « Con hầu nó phải về quê ngoại, hai ngày nó mới về. » Các công việc vặt bắt tôi phải tạm làm thay, tôi ra ý ngần-ngại. Vợ tôi mắng ngay rằng: « Anh xem con ong quân nó thế nào, dễ định bắt tôi cất tay làm chăng? » Tôi bất-dắc-dĩ phải vâng cho xong. Vợ tôi sai dặt quần áo, lại sai rửa chậu-bần, tôi nhìn mà dật lùi lại, nghĩ bụng mình ngang-tàng một đấng trượng-phu, mà lại làm sự bần-thỉu này, đã nhục thân-phận lại để cười về sau, sao làm thế được, cố nài vợ tôi hãng để ít lâu, để lúc con hầu nó về nó làm. Vợ tôi nhất-định không nghe, cầm côn xua bảo phải đem đồ rửa ngay. Tôi xin để hoãn đến lúc đêm khuya người vắng rồi đem đi rửa, vợ tôi mới sẽ gật. Chưa mấy chốc đã trăng sao nhấp-nhánh, hình như ông trời cũng cố lòng ghẹo tôi! Mây quang lăng-lắc, bóng thỏ soi đầu, lòng tôi chính như là lúc tận-số, sợ hãi vô-cùng, bưng chậu trong buồng ra, (hết sạch giá) trượng-phu!) trước hết đem đồ ra hố, rồi mới đem ra ngoài rửa. Bất ngờ bên ngòi kia có một ông lão đánh cá, đang ngồi canh đó, ghé mắt nhìn tôi, tôi hổ thẹn vô-cùng, rụt-rè không dám ra rửa vội, ông già thấy thế

ngờ tôi là kẻ trộm, vội-vàng sắn móng lợn qua cầu sang, tôi sợ quá, bưng chậu chạy trốn, (Vẫn không quên đồ báu ấy!) quên mất đường đi, cứ cắm cổ chạy liều, ông già hết sức đuổi, sau tôi vướng chân vào hòn đá ngã lăn xuống đất, nhìn cái chậu đã băng ra ngoài đến hơn một trượng, ông già đuổi tới, nắm lấy cổ tôi như bắt được con cá chép lớn, tôi kêu to không tha, phải nói thực hết nguyên-ủy, ông già vẫn còn chưa tin, sau khám cái chậu của tôi hãy còn bẩn chưa rửa, mới cười sằng-sặc rằng: « Tiên-sinh sợ vợ thật hơn loài cá sợ con giái!» Tôi xấu hổ quá, sờ lên trán sưng bươu bằng cái trứng, đau buốt tận gan, vội nhặt chậu đem ra ngoài rửa, xong rồi trở về nhà, vợ tôi lại mắng là đi chậm quá, dưới bóng đèn nhìn thấy trán tôi có vết thương, hỏi rằng: « Giập đầu lậy ai mà như thế?» Tôi nói dối rằng: « Nhỡ chạm phải bức tường chọc.» Vợ tôi vỗ tay cười dống mãi. Ôi! Cảnh-ngộ tôi sao mà khốn-nạn đến thế! khi chưa có vợ, thường hi-vọng rằng thành-hôn rồi sẽ được hưởng hạnh-phúc lớn-lao, trong khuê-phòng vô-cùng khoái-lạc, soi gương vẽ mày, biết bao sự thú; ngờ đâu khuê-phòng như gông cùm, một thân như tù-tội, có gì mà gọi là cảnh vui, nghĩ đến nỗi rửa chậu bên ngòi, vết thương trên trán, còn chi mà cho là sự thú, nghĩ đến đấy bất-giác tấm lòng chua xót, giọt lệ chứa-chan, nghĩ bụng các cảnh khổ trong chốn khuê-phòng ở cõi đời, có ai như Long-khâu-sinh này nữa không? chắc rằng trước tôi chửa có ai vậy. Than ôi!..

IX — Ghen giết chết mèo

(Ngày 20 tháng 10)

Sáng sớm dì tôi cùng Thu-Tần lại chơi nhà tôi, thấy mẹ tôi uất-ức không vui, trăm chiều khuyên-giải, mẹ tôi vẫn không sao gỡ hết mối sầu, nhìn Thu-Tần nâu sòng áo vải, vẻ đẹp thiên-nhiên, thấy tôi không nói mà cũng không cười, có ý thương xót, hình như đã biết tôi bị vợ ác đè nén, khôn xiết nỗi thảm-thương, nhưng tôi càng nhìn thì càng nhớ đến sự trước, trong não-cân vô-cùng cảm-tưởng, giá bấy giờ mẹ tôi đừng chê là không đi học tràng mà lấy cho tôi, thì bây giờ tôi không đến nỗi phải chịu muôn đắng nghìn cay này, (một nỗi), nhà cũng không đến nỗi nghèo rớt mồng-tơi nợ-nần chồng chất (hai nỗi), mẹ già cũng không đến nỗi vùi đầu khóc lóc. (ba nỗi) Tôi nghĩ đến đấy trong lòng chua xót, nước mắt ứa ra, mới hỏi thăm Thu-Tần được một lời bình-yên đã nói không ra tiếng, ngảnh đầu vào trong sẽ lau nước mắt (Nghĩ hết mọi nỗi, cái khóc ấy cũng không lạ gì). Bấy giờ vợ tôi mới chải-chuốt xong, thoảng nghe thấy tiếng dì tôi và Thu-Tần đến, sai con hầu ra mời Thu-Tần vào trong, nói chuyện một lát cho khỏi buồn. Con hầu ra một lát. Thu-Tần dịu-dàng bước vào. Bấy giờ tôi ngồi ở bên bàn, vợ tôi ngồi trên ghế tréo, thấy Thu-Tần vào bắt tay làm vui, Thu-Tần thẹn đỏ mặt, vừa ngồi yên, vợ tôi than rằng: « Cô xinh đẹp sao, chỉ tiếc rằng ít học mà thôi! » Thu-Tần cũng đứng

đậy khép vạt áo mà nói: «Như phu-nhân người đẹp tài cao, mới thực là bậc quý trên cõi đời.» Lòng vợ tôi vui quá, Thu-Tần lại hỏi rằng: «Tôi nghe phu-nhân đi chơi Thượng-hải, cảnh vui ở đấy thế nào, có thể cho tôi nghe được không?» Vợ tôi nói: «Thượng-hải là một nơi văn-minh nhất, (nhưng lộn-sộn nhất) trai gái các nước, ai cũng thích chơi, ngựa xe như nước, chẳng phiền một bước đi chân, nhẩy lên ô-tô, một giờ đồng hồ, chạy đến sáu mươi dặm, nhanh tít như bay, tiếng còi toe-toe đủ khiến cho người trong xe tinh-thần khỏe-khoắn, những lúc chạy qua những chỗ đông-đúc, người đi đường ai cũng rẽ ra hai bên, tầm con mắt tôi đến đâu, là khiến cho người ngơ-ngơ ngác-ngác, hồn vía bay lên lửng chừng trời, thật không còn gì vui thú hơn nữa». Thu-Tần nghe dứt câu chuyện, cũng mỉm miệng cười, vừa gặp lúc con hầu bưng nước vào, vợ tôi miệng nói tay khua, cánh tay đập ngay vào chén, lăn xuống đất đánh soảng một cái, nước bắn tứ-tung, chén tan từng mảnh, lại còn giận lây con hầu, giơ chân đá phốc con hầu ngã lăn ra ngoài cửa, Thu-Tần sợ rùng cả người, mà vợ tôi thì vẫn cười nói tự-nhiên. Một thoáng Thu-Tần thấy tiếng dì tôi gọi, mới từ bước ra, tôi cũng theo ra hầu chuyện dì tôi, vào chái mé tây, vừa ngồi chưa yên, đã thấy dì tôi bảo tôi rằng: «Mày thật tiêu-ma hết cả cái khí trượng-phu, trọng lệnh vợ truyền, trái lời mẹ dạy, khiến cho mẹ mày cái thân tuổi-tác,

suốt đêm lấy nước mắt rửa mặt, lòng mày phỏng có yên không?» Tôi câm họng không còn nói sao được nữa. Dì tôi lại nói: «Khi trước mày nói mày đã có cách trị, cách trị ấy bây giờ đâu ?» Tôi hổ thẹn vô-cùng, gượng dậy thưa rằng: «Tôi nghĩ rằng vợ chồng mới, cẫng im cho nhà cửa vui vầy!» Thu-Tần ngồi bên bưng mồm cười nhạt. Dì tôi lại nói: «Như thế thì vợ mày vẫn được thích thật, mà mẹ mày thì đến chết thôi! Mẹ già mày lấy huyết-hãn nửa đời người, nuôi nấng mày, thế mà mày lại như thế, thì mẹ mày liệu ra làm sao! Mày nghĩ cho kỹ xem, đừng có trách dì già hay lôi-thôi!» Nói dứt lời dắt Thu-Tần ra, tôi bất-giác ngồi ngẩn trên giường, ngẫm nghĩ những điều dì bảo, lời lời vàng ngọc, ở gan ruột ra, mẹ mình già rồi, chưa được hưởng cảnh thú gia-đình nào, ma tình riêng muốn trả cũng chửa có chi, hôm nọ thấy áo gối của mẹ ước đẫm, trong lòng đã nẫu-nà rồi, chả phải đợi đến những lời dì bảo nữa! Nghĩ đến đấy nước mắt như mưa tuôn xuống, lại sợ vợ tôi nó biết, cài then cửa nằm co trên sập, kéo chăn đắp, bất-giác đã ngủ lúc nào. Con mèo con sợ rét, vào kề bên sập, ngoeo-ngoeo như có ý thương tôi xót sa vậy. Tôi sực tỉnh dậy, trời đã xế chiều, không ăn gì mà cũng chẳng thấy đói, trằn-trọc một lúc lại chợp mắt ngủ, đang lúc mơ-màng, sực thấy có tiếng phá cửa, giật mình dậy, tối mò chẳng trông rõ là ai, vội-vàng bước trên giường xuống, thấy có một người xồ vào, nắm tóc tôi, cắn mặt tôi, đau quá

không thể chịu được, hốt-hoảng hỏi ai đấy? Người ấy nói ngay rằng: «Một cặp khốn-nạn kia, hầm với nhau ở đây, lại giả lờ không biết, còn đi hỏi ta là ai, mày thử nghĩ xem ta là ai, hôm nay bắt được rành-rành cả đôi, còn chối được nữa không?» Tôi nhận rõ là tiếng vợ tôi, không dám cựa, kêu to rằng: «Người yêu của ta lầm to rồi!» Vợ tôi vội gọi con đòi châm lửa đem vào, trong nhà sáng trưng, tôi nhìn thấy vợ tôi soắn tóc tôi, một tay cầm gối gỗ, máu ghen sôi-nổi, có lửa sáng, vất gối đi hình như có ý ngơ-ngác, tôi lại nói rằng: «Người yêu của tôi vu hão rồi, hôm nay tôi ngủ suốt ngày, có hầm với ai đâu.» Vợ tôi mới buông tôi ra, xách đèn soi khắp bốn bên, sau cùng lật chăn lên, thấy tiếng khò-khò, ấy là một con mèo con, quát to lên rằng: «Con mèo ác kia, tao nghe trộm thấy mày phò-phò như là một cặp dã-uyên-ương, cùng gối đàm-tâm, nên mới phá cửa mà vào, mày làm cho tao phải giận, tội không thể tha được.» Liền xách cổ mèo hết sức quật xuống đất, mèo què không đi được, vợ tôi lại xách cổ quật hai ba cái nữa, nhìn ra đã chết cứng rồi, mới sai con hầu vất vào trong sông, (Tuyên cáo tử-hình, sao không lo cái vạ dịch-hạch về sau ư?) rồi ậm-ực bước ra. Tôi nghĩ cái máu ghen của nó gớm thật, mình đã lầm lại còn giận lây đến con mèo, phi làm cho đến chết không thôi, con mèo ấy trước tôi phí mất năm hào bạc mới mua được mà nay mất tăm mất tích, máu giận

nó thế đáng sợ lắm thật, tôi là người nào, dám vuốt râu hổ, nghĩ đến đấy đem hết những lời dì dạy, tung lên trên chín từng mây, rùng mình sởn tóc, nằm bẹp xuống ghế. Một chốc mẹ tôi bưng một bát cháo vào, lật-đật hỏi tôi rằng: « Con đóng cửa ngủ cả ngày, dễ cảm gió rét phải không? Ban ngày mẹ không nỡ đánh thức, còn để phần một bát cháo nóng đây, con húp ngay đi. » (Mẹ già yêu con, ti hào không sót, hai việc so nhau như trời với đất!) Bấy giờ hồn tôi tuy còn kinh-hoàng chưa định, nuốt không trôi được, song nghe lời mẹ bảo như thế, phải miễn-cưỡng nuốt hết, lòng mẹ tôi mới yên mà bảo rằng: « Đêm khuya rồi, ở đây khí-hậu lạnh-lẽo, nên vào ngay trong buồng mà ngủ đi. » Tôi không nỡ trái ý mẹ, theo mẹ ra ngoài chái, mẹ tôi lại cầm đèn đưa tôi đến tận cửa buồng, đợi cho tôi vào trong đóng cửa, rồi bóng đèn mới lấp-ló khuất dần. Trong buồng tối đen như mực, tôi sờ mãi mới thấy bao diêm, bật lửa lên, thấy vợ tôi đã ngủ rồi, tức-thì cởi áo lên ngủ, không ngờ vừa ngả lưng vào đệm, vợ tôi thách vai một cái, tôi ngã lăn quèo xuống đất (ấy là cái công thể-dục!) may ở dưới đất có giải thảm dầy, nên chỉ ê buốt ít thôi, tôi nhỏm dậy quỳ xin mãi mãi, vợ tôi quát to rằng: « Mày thích ngủ với mèo, ta không phải là mèo, không thích cùng ngủ với mày. » Lòng tôi sợ hãi, cố xin hai ba lần, vợ tôi vẫn không đoái đến. Tôi đứng xo-xo, đợi một lúc rét cứng cả hàm, mình run đây-đẩy, mới sẽ bò vào nằm ghé bên chăn, bất-ngờ vợ tôi lại

hạ lệnh đuổi, tôi nghĩ bụng bấy giờ đã đến nửa đêm, nói lôi-thôi tất là nó lại lên cơn lôi-đình, khiến cho mẹ tôi nghe thấy, chỉ quệt nước mắt già, nằm không yên giấc, chi bằng cẫng ẩn-nhẫn xuống giường, ra ghế tràng-kỷ nằm, ngoài cửa gió tây ren-rét, hơi sương lồng ngói xông vào. Than ôi! đêm khuya gió lạnh, đệm chăn còn suýt-soát không yên, mình có như ai mà có đốt xương kiệt-ngạo, trằn-trọc ngẫm-nghĩ, gạt nước mắt thầm, cho đến lúc trời đông ràng-rạng, mà nước mắt đã đầm-đìa vạt áo như Giang-Châu Tư-Mã rồi!...

Lời phê-bình — Những lời bà dì dặn bảo, lời lời ngậm-lệ, mấy đoạn phu-nhân cười nói, khúc khúc ngậm cười, thật như nước lửa trai nhau, lạnh nóng khác hẳn, ghen giết chết mèo, thực đáng phì cười, rõ-ràng ra thói con gái nhà yêu quí! Mẹ già yêu con, vợ ác khinh chồng, cũng là một lạnh một nóng, vui sướng khác xa.

X Cúng nổi phong-ba

(Ngày 25 tháng 10)

Tôi vì đêm qua mất ngủ, mình giá như đồng, mặt sám như chì, sắm ngắt không còn ra sắc người nữa, cố dậy đi lần trong nhà, thấy chân đờ-đẫn, đầu váng-vất, tai ù như sấm, mắt hoa cả lên, một thoáng trời đất quay tít, mình nhôn-nhao như vào trong nước soáy, càng thấy không sao gượng được nữa, nhoi vào ghế nằm yên, con hầu vào thấy hình-dạng tôi thế, hãi quá, vào gần hỏi tôi,

tôi bảo lấy một ít nước gừng, con hầu ra một lát, thấy mẹ tôi bưng nước đến, lo sám cả mặt, thấy tôi bệnh thế, xào xào không ngủ lại ngồi trơ trong ghế. Nói vừa dứt lời, vợ tôi chồm dậy gầm thét rằng: « Con bà như giống thú, chăn màn sạch sẽ của ta, đã bị nó làm rây bẩn cả, còn bà thì sáng sớm đã cứ lào-nhào trong buồng ta, làm mất giấc tốt của người ta làm gì thế » Mẹ tôi ngẩn người ra chả hiểu là nói gì, thấy nó trên giường bước xuống. hầm-hè như hổ, trong lòng lạ quát khẽ hỏi làm gì thế, vợ tôi chỉ vỗ bàn gào thét, tôi thấy thế đứng dậy nắm tay mẹ tôi đưa mắt bảo ra ngoài, không ngờ nôn ộc ngay ra, nhìn ra thuần những máu tươi cả, mẹ tôi chân tay run mắt trợn, vội - vàng nâng tôi vào, gần đến giường tối tăm mặt mũi, ngã lăn bất tỉnh nhân-sự, lâu tới năm phút đồng-hồ mới dần dần tỉnh lại, chỉ nghe thấy những tiếng ồn-ồn mẹ tôi kêu khóc, tiếng con hầu đâm thuốc, tiếng vợ tôi mắng thét rầm-rầm, mẹ tôi luống-cuống đổ thuốc vào cổ nghẽn không vào được. Tôi nghe thấy vợ tôi thét rằng : « Thành bệnh phế-lao, trùng độc trong máu, truyền-nhiễm rất dữ, mà làm rây bừa cả buồng của ta, dễ muốn hãm ta vào cái chết sao ? Con hầu phải rửa mau.» Mẹ tôi nước mắt chan chứa, không còn lòng nào nghĩ đến những lời nó nói. Nó lại bảo con hầu vực tôi ra ngoài chái tây nằm, bảo rằng sợ để rồi trùng trong máu

nó truyền-nhiễm ra. Con hầu nói lại với mẹ tôi, mẹ tôi chỉ gào khóc mà thôi. Tôi nghĩ bụng nó nóng nẩy như thế, tôi không ra ngoài, tất chẳng chịu nào. Thế thì mình dẫu ở lại đây cũng khó lòng mà nằm cho yên, để cho mẹ già thêm nỗi lo buồn làm gì. Mới cố gượng dậy dắt tay mẹ tôi, mon-men vào chái tây, mẹ tôi để tôi nằm trong giường rồi lại vào trong buồng lấy thêm chăn đệm lại, tôi mới ngủ được yên. Mẹ tôi quên ăn quên ngủ trông nom cho tôi mãi đến tối mới bảo tôi rằng: « Năm nay con phạm phải sao nặng, tối hôm nay mẹ đã mời được tám người thầy bùa về nhà cúng rồi, con đừng lo, rồi xem cúng xong là dậy được ngay đó » Tôi hết sức ngăn, mẹ tôi không nghe, đành mặc mẹ tôi làm thế nào thì làm. Mờ mờ tối, tôi vừa chợp được một tý tỉnh dậy, sực nghe thấy nhà ngoài có tiếng nói nhào-nhào, những tiếng chuông trống thanh-la nạo-bạt ầm-ỹ cả tai. Tôi nghĩ bụng tất là mẹ tôi cúng giải hạn cho tôi, mới được một lát, đã thấy tiếng nói rầm-rĩ, có một người thầy cúng vào chỗ tôi nằm tìm cả các xó, tôi hỏi họ tìm gì? họ nói mới rồi chúng tôi vào ăn cơm trong nhà, lúc ra thấy mất một pho tượng đúc Thái-thượng lão-quân và pho tượng đức Thái-ất chân-nhân, tìm đâu cũng không thấy, hay là có đứa trẻ nghịch nào tưởng là đồ chơi, mang giấu vào đây chăng?» (lạ thay! dễ thiên-thần mọc chân.) Tôi nghe họ nói buồn cười không thể

nhịn được. Thầy cúng ra rồi, còn nghe thấy tiếng xôn-xao, hơn một giờ không yên, lẩm-nhẩm không biết tượng ấy đi đâu,(Ngọc-hoàng đại-đế bắt lên giam rồi!) hay lại vợ mình nó ghét làm rầm-rĩ nó giấu đi, cũng chả biết được. Một tý mẹ tôi vào khóc bảo tôi rằng: « Mẹ tự nghĩ tổ-tôn nhân-từ có làm điều gì ác-nghiệt, mà ông trời muốn giáng vạ lớn cho nhà ta! Vừa rồi cúng giải-hạn, hai tượng thiên-thần, thoáng đã biến mất, điềm xấu đã hiện, chắc là không lành được rồi! » Tôi hết sức khuyên giải mẹ tôi vẫn cứ buồn rầu, đứng đờ nghĩ ngẫm, khác hẳn thói thường, sực thấy một người thầy cúng, vào nói thầm với mẹ tôi rằng: « Vừa rồi thấy con hầu tự nói rằng: « Tội quá, tội quá! » mà phu-nhân thì đứng dựa cửa cười sằng-sặc, tôi chắc rằng có lẽ bọn ấy lấy chứ không sai. Mẹ tôi nghe nói ngờ lắm, lại không dám vào hỏi căn-vặn, tôi nói thầm với mẹ tôi gọi con hầu một lát, mẹ tôi dắt con hầu lại, tôi ngồi dậy hỏi con hầu rằng: « Mới rồi mày thấy phu-nhân giấu tượng ở trên đình màn hay dưới giường, phải nói mau. » Con hầu hốt-nhiên đỏ bừng mặt nhập-nhù thưa rằng: « Không có ở đâu cả ». Tôi nói: « Đã có đứa trông thấy kia, sao mày lại dám chối rằng không. » Con hầu nói: « Có thì có thực, nhưng mà ở.... » Tôi nói: « Ở đâu » Con hầu nói: « Ở trong thùng đái của bà tôi, còn có thể lấy ra ngoài thế nào được nữa! » Tôi nghe nói tái mặt, mẹ tôi đập tay vào cái giường kêu trời kêu đất thầy cúng ở bên, rãy chân kêu những « làm ác » mãi

không thôi. Con hầu lại nói: « Phu-nhân dặn tôi không được nói với ai, trái lời thì đánh tôi chết » Tôi bảo mày không sợ, vào mau, đợi lúc nào phu-nhân không có đấy, thì xách thùng đái ra đây, không thì rồi sét đánh mày chết đấy! Con hầu sợ vội ra, một lát xách thùng đái đến, móc hai tượng thần ra, cao hơn một thước, mình vàng choi chói. Tôi bảo mang ra rửa sạch rồi đưa cho thầy cúng, một lũ thầy cúng đều hầm-hầm nổi giận, mẹ tôi khuyên giải mãi và nói rằng sẽ tô đền lại tượng mới, bọn thầy cúng mới nguôi nguôi. Một lát sực thấy nhà ngoài có tiếng đập bàn gầm thét rằng: « Nhà ở chứ có phải đền miếu đâu mà tượng thần, đồ mã, la liệt trong ngoài, chuông trống suốt đêm, làm cho người ta mất ngủ; lạ thay! cái nhà tai-ác này, dễ sắp thành ra ổ yêu ma chắc! Lại còn sai con hầu lấy trộm thùng đái của tao ra, chúng mày đã thích cái ấy, bà có tiếc gì, xin thết cho chúng bay hết vị cam-lộ ấy » Vừa nói vừa cầm thùng đái vẩy khắp trong nhà như mưa dào xuống. khai thối lừng cả đàn-tràng. (ấy là vị đại-sĩ phân dơ đầu phật từ-bi không tiếc vị cam-lộ đó!) bọn thầy cúng quẫn quá, nhìn nhau tái mặt, lại không nỡ để cửa trang-nghiêm dơ bẩn, kẻ thì ôm ấn thiên-sư (pháp-bảo thứ nhất). kẻ thì nhặt gươm giáng-quỷ (pháp - bảo thứ hai), kẻ cuốn tranh thần (pháp-bảo thứ ba.), kẻ mặc áo pháp, (pháp-bảo thứ tư) chui lẩn như chuột, (có phép hóa ra không phép) kẻ thì nhẩy vào chum nước, (cầu Thủy-tiên đại-đế.) kẻ thì núp xuống

xó bếp, (cầu Đông-trù tư-mệnh). kẻ thì chạy vào buồng tôi, nép dưới gậm giường, mãi mới dám ra kể chuyện cho mọi người biết. Mẹ tôi nghe nói ngất đi hai lần, tôi cũng rùng mình sởn tóc, đợi mãi mới thấy yên, bọn thầy cúng không dám ở lại nữa, mang các đồ trang-nghiêm đi. Mẹ tôi khóc bảo tôi rằng: «Già này ra đời bảy-mươi năm trời nay, chưa nghe thấy thiên-hạ có ai như thế bao giờ, làm bao nhiêu tội, rồi đây nhà ta tan-nát về tay nó hết chứ không lâu! Già này chết chả tiếc chi, con còn đang độ đầu xanh tuổi trẻ, biết tính làm sao! Trước chỉ nghĩ sai một chút, không lấy Thu-Tần, dẫn chó sói về nhà là lỗi của mẹ, thôi mẹ làm lầm con, mẹ làm lầm con!» Vừa nói vừa khóc, tôi cũng xùi-xụt nức-nở cố yên-ủi mẹ tôi mãi mới hơi yên. Rón chân nghe nhà ngoài yên lặng, mẹ tôi mới dám ra ngoài chái, thu nhặt đồ thừa, một thoáng lại vào gieo mình kêu khóc rằng: «Pho tượng đức Bạch-y-Quan-âm 白衣觀音 của già này nương nhờ dưới bóng đã hai ba mươi năm trời nay, vẫn yên-trí ở trên ban trong nhà, mà nay đã tan-tành rồi! Nhà giữa khai nát thối rức óc, khám thờ trên bệ đồ dừ, thần-chủ bỏ ngâm thùng nước đái, tranh ảnh đức Đông-trù tư-mệnh 東厨司命 thờ ở trên bếp cũng xé tan-tành cả, thôi thế là nhà ta tan sạch, già này quyết liều cái thân bảy-mươi tuổi này đi không muốn sống làm gì nữa.» Vừa nói vừa đập đầu vào vách, vách rung động cả, tôi đầy gối vội dậy ôm lấy trán, máu chẩy tràn mặt, lòng tôi đau

như cắt; ôm nhau khóc mất cả tiếng. Nửa đêm mẹ tôi mới im tiếng khóc, tôi quên cả ốm đau, đưa mẹ tôi vào trong ngủ, một phen tai-vạ, gia-đình như nước chẩy hoa trôi?

Lời phê-bình. — Phu-nhân thật tâm gan sắt đá, chồng ốm gần chết còn đuổi ra ngoài, người dưng còn không nỡ nữa là vợ chồng ân-ái ư?

Mấy câu học lỏm được của các nhà vệ-sinh, gặp ngay dịp may đem ngay ra diễn-thuyết thật là dởm quá!

Mẫu-tử tình thâm, thành ra thảm-kịch, sinh ra lắm nỗi éo-le, thật không ai có ngờ đến. Thầy cúng tự-nhiên bị khổ xem đến thật phì buồn cười.

Mê tin đồng-bóng quỉ- thần, thật là cái ác-tập, song đức Khổng ngài đã dậy: «Quỉ-thần nên kính mà xa đi!» Việc gì phải bạo-hành như vậy, nghĩ cũng ghê mình! Cách trừ các ác-tục đồng-cốt, như sư-phu-nhân, mới thật thống-khoái.

XI Kim vàng thích chữ,

(ngày 10 tháng 11)

Bệnh vừa mới khỏi, mọi sự chán chường, dằng-dặc ngày dài, chỉ một mẹ già săn-sóc, nghĩ tới ngày hôm nọ, cúng nồi phong-ba, trống ngực còn đánh thình-thịch. Mẹ già khổ-tâm tư-lự, cho rằng vợ chồng tôi bất-hòa, không phải là hạnh-phúc gia-đình, bất-đắc-dĩ sai người đến bảo mẹ nó, mẹ nó tính rất hiền-lành, thấy mời liền lại ngay nhà tôi, trước còn nói chuyện với mẹ tôi một lúc, mẹ tôi nói qua sự-thể như thế. Mẹ vợ tôi nổi giận đùng-đùng, sai con hầu gọi vợ tôi vào chái tây, mãi không thấy đến, mẹ

vợ tôi không làm thế nào được, phải vào buồng nó, những chắc cũng chỉ khuyên bảo qua loa thôi! Mãi đến xế chiều mẹ vợ tôi mới gọi tôi vào buồng. mẹ tôi đưa tôi mãi đến cửa, định vào lại lùi ra, rụt-rè hai ba lần không quyết, đến lúc vào đến nơi, mẹ vợ tôi nói: « Vợ chồng bất-hòa, mấy nhà ai khỏi, hôm nay già này khuyên-giải là lần thứ nhất, con tôi nó có lỗi gì, anh cũng nên hàm-nhẫn, (nói khéo); sự trước chắc cũng là vì cả đôi làm nên, hôm nay người cồi dây ở tay người buộc, nghe lời già này lại bắt tay xin lỗi nó trước, gọi nó là người yêu của ta, thì cái ái-tình vợ chồng lại khôi-phục được hết, thế chả là một sự thú ư? anh làm ngay đi, làm ngay đi.» Tôi trông nó dựa ngả trên ghế tréo, tay cầm một quyển tiểu-thuyết, mắt nhìn tròng-trọc, nhân nghĩ bà nhạc mình vốn là người chủ về sự hòa-bình, lại là người giải-hòa lần thứ nhất, vợ chồng mình bất-hòa với nhau mãi cũng không phải là kế lâu dài, sao bằng thừa cơ-hội này, cẵng nghe lời mẹ vợ. Nghĩ đoạn lại gần trước mặt vợ tôi, vái một cái, vợ tôi làm thinh, không nói gì, tôi lại cầm tay vợ tôi gọi luôn ba tiếng: «Người yêu của tôi ơi!» Vợ tôi mới bỏ quyển tiểu-thuyết ở tay ra, ngồi vểnh mặt bảo tôi rằng: « Từ nay trở đi anh đã biết tay gái này chưa? Phải biết rằng gái này ghét nhất cái tính mê-tín đồng-cốt của xã-hội dã-man. Ma ở người mà ra, lũ ngu-si tin mãi, gia-đình vì thế nghiêng đổ suy-đồi, gái này đã muốn trách người, có lẽ nào mình lại mê-tín trước»

Mình đã bấtc-hình, còn bảo người ta chính thế nào được. Anh là người có học-thức thử nghĩ mà xem, gái này sở-dĩ đem mình ra làm phép trước, là muốn àm cái gương cách-mệnh gia-đình buổi đầu tiên mà thôi! Từ rầy trở đi anh mà chịu khuôn-phép tôi, thì phải thôi đi. » Tôi nghe nó nói lạ-lùng đáng sợ, chỉ vâng vâng rằng phải, y như quan bé yết-kiến quan lớn; nhưng nghĩ ra bất-quá nhơ-nhuốc một lúc, lại không có ai biết, làm như vậy cũng chẳng hại gì là kẻ trượng-phu. Tôi nói dứt lời, mẹ vợ tôi liền mỉm cười bảo rằng: «Công-tử thật là bậc đại-trượng-phu, biết co biết ruỗi, không có như những kẻ ngu-phu, chẳng biết cái gì, chỉ giơ đầu-bò thôi! Phải biết rằng cái thói đầu-bò đầu-bướu, không phải là cách có thể thi ở trong chốn khuê-phòng được đâu, chỉ chịu thiệt mà thôi! » Nói dứt lời từ-biệt ra, nét cười tủm-tỉm! Tôi tiễn chân ra ngoài cổng gặp mẹ tôi, nét mặt cũng ra ý mừng, (thật hệt thái-độ bà lão hiền-lành), lòng tôi mới yên. Ăn cơm trưa rồi, mẹ tôi bảo rằng: « Mình mới ốm khỏi, nên chơi cho khuây-khỏa ». Tôi mới sang nhà Trương-ông bên hàng xóm chơi một lúc, vừa gặp bọn đàn-bà trẻ con họ đang đánh thăng-quan, thua được bao nhiêu đẹt tay thật mạnh, ran-động cả nhà, cũng là một sự vui trong gia-đình vậy. Tôi nhân lúc nhàn rỗi, cũng vào cuộc chọi chát, sóc vụng thua to, bàn tay sưng húp; (tự kiếm miếng khổ mà ăn, ấy mới là đau soàng!) lại đặt liều năm chục đẹt, định cầu may rủi, ruỗi tay cầm ống sóc, còn đang

tách-tách, hốt-nhiên thấy trong đám người đông có một người thò một cánh tay xuyến kim-cương nhấp-nhánh, da trắng ngọc trắng ngà vào nắm chặt lấy tay tôi, (đất bằng nổi sóng, lạ thật!) mọi người đều thất-sắc, ghé mặt nhìn ngơ-ngác. Tôi nhìn ra người nắm tay tôi không phải là ai, chính là bà vợ tôi, đưa mắt lườm tôi, tôi sợ vỡ mật. Vợ tôi một tay đập tan hộp sắc mà miệng thì thét rằng: «Chà! ta lầm tin rằng đây là nhà thanh-bạch, ai biết đâu là sòng cờ bạc ngầm, hôm nay bị ta bắt quả tang đây nhé, đã thế lại còn rủ-rê người nhà người ta vào cuộc dễ muốn dỗ hết tiền nong của người, đến khi đã cùng kiệt rồi, ta chắc là chúng bay lại định-tâm dòm nom cả đồ-đạc trong hòm ta nữa đây? (Ngọn lưỡi gớm thật! ngậm máu phun người!) Ta có phải như ai đâu, chúng bay chắc là chưa biết hẳn, nay mới biết lộng-xảo thành vụng nhé!» Nói rồi cười nhạt như cú rúc, đàn bà con gái nhà láng-giềng chả còn hiểu ý lời nói là thế nào. (lời phu-nhân nói phải có thông-ngôn dịch mới được không thì cỉ như đàn gẩy tai trâu mà thôi!), chỉ nhìn thấy tướng-mạo hung-ác, thì đều sợ hãi bỏ mặc nhà chủ lủi ra ngoài hết. Vợ tôi lại đập bàn gầm thét rung động cả kèo cột mà rằng: «Người nhà đâu ra đây lên quan mau!» Chúng đều ẩn núp sạch. Vợ tôi liền đem những đồ đèn đỉnh đồng-hồ bày ở gian giữa, quẳng ra sân hết, (lại cách-mệnh cả gia-đình người khác!) tiếng vang cả xóm, người nào đi qua đường nghé mắt dòm vào khe cửa trông

thấy oai vợ tôi, ai nấy đều nín thít không dám nói gì. Vợ tôi phá hết đồ rồi, nắm cánh tôi lôi ra, như là dắt con trẻ, những người dòm trộm ở ngoài cửa thấy oai-phong ấy điều chạy xa mấy trăm thước chưa dám dừng chân. Vợ tôi lôi tôi vào trong buồng rồi đóng cửa lại, trói dặt cánh khỉ vào chân giường, không còn nhúc-nhích được một chút, bấy giờ tôi xuống gối quì dài xin mãi không tha. Vợ tôi ngồi bên giường vừa thở hồn-hển vừa mắng rằng: «Mới nhác mắt đã lẩn sang nhà khác đánh bạc, định làm mất cả đồ tư-trang của ta ư? Hôm nay bị ta bắt được, còn cãi được nữa không? Tôi không dám cãi-cọ gì, chỉ nói rằng: «Tôi sợ mình như cọp, còn dám cờ-bạc gì!» Vợ tôi nói, « Không đánh bạc, sao lại cầm con sắc vào trong tay, sáu con sắc hãy còn đây, dễ ta vu cho ư? (Trăm miệng không cãi được), đã sợ ta sao lại còn dám như thế, nếu không sợ thì ba gian nhà bẹp này đi đời từ bao giờ rồi! To gan thật, dám đập ruồi ở đầu hổ à? Ta hẵng hỏi vì cớ gì mà cứ khuất mặt một tý là quêu ngay cái sợ? ở dưới lệnh phòng the thì rụt-rè như chuột, đến trong nhà người khác thì vùng-vẫy như rồng, thế thật là đạo-đức giả đáng buồn cười quá!» Tôi không còn lấy lẽ gì mà nói được nữa, mới xụt-xùi xin tha mà rằng: «Từ nay trở đi không dám quên cái sợ nữa.» Vợ tôi cười nhạt nói rằng: « Ai tin được, ta không thể theo cạnh mình được, chỉ có một cách này làm là không có ngại gì,

mà đến chết cũng không quên sợ được!» Tôi hỏi rằng: « Dùng phép gì? » Vợ tôi cười nhạt không nói gì, đi đốt lò than, lửa đỏ hồng hồng hình như ganh đẹp với đôi má-hồng của vợ tôi. Than đỏ thấu, rút cái kim vàng cài mái tóc ra đút vào trong lò than; tôi cũng chưa biết là làm cái gì, một lát kim vàng đỏ chon-chót, vợ tôi lấy bông lót tay cầm lấy một đầu, hết sức đè tay tôi thích mạnh vào mu bàn tay hơn ba chục cái, đau buốt tim gan. Tôi ngất đi luôn mấy lần, đến lúc thích xong, nước mắt chứa-chan, chân tay run-rẩy, mồ hôi khắp người, thở hộc như bò, nhìn xem mu tay máu thit bê-bết, thảm không nỡ nhìn. Vợ tôi mới buông tay, gọi con hầu mang dấm-thanh và điện-thanh đến, con hầu đi một hồi lâu mới đến, liền sai lau sạch máu đi, hòa dấm-thanh với điện-thanh bôi vào mu tay hai ba lần, rồi lấy vải bông bọc kỹ, rồi nói rằng: « Từ nay trở đi đến chết không quên được cái sợ này nhé? » Bấy giờ tôi sợ mất cả vía, bất-tỉnh-nhân-sự. Vợ tôi sai con hầu đổ nước gừng vào, tôi mới tỉnh dậy, thấy cởi trói rồi mới nhoi vào giường nằm, ốm năm đêm ngày mới khỏi, mở vải buộc ra xem, sưng bướu như cái chén úp, nhìn một cái mà rùng mình, vừa nửa tháng trời, kiêng đồ tanh béo mới khỏi sưng. Vợ tôi nắm tay tôi cởi vải bọc ra, bóc máu dính đi, hình như nét chữ, lấy nước rửa sạch, lại càng tỏ rõ, nhìn kỹ thì là một chữ « sợ » to hơn một tấc, nét bút tinh-kỳ. (công-phu tập chữ của phu-

nhân kết-quả,) tỏ sắc điện-thanh, không bao giờ rửa sạch được nữa! Liếc nhìn vợ tôi có dáng mừng mà tôi thì hai hàng nước mắt đã bành mi-mắt mà dàn ra, (đau lòng thảm mắt đến như thế!). Vợ tôi mắng rằng có phải trẻ con đâu mà khóc-lóc mãi, có hiểu nghĩa câu phượng-ngôn: Nếm được mùi cay-đắng mới nên người không ? Tôi gạt nước mắt khóc nức-nở không nói được nữa. Vợ tôi lại nói: « Từ nay làm cái gì phải nên coi kỹ đấy, thì ngõ-hầu không quên sự sợ ta !» (Tôn-chỉ thích chữ.) Nói rồi cả cười, sực thấy tiếng mẹ tôi gọi tôi ra hỏi, mới nín khóc lau sạch nước mắt, sủ tay bước ra, mẹ tôi thấy tôi đã khỏi,hẳn vui cười hỉ-hả hỏi rằng: « Con ăn có khỏe không? Muốn ăn đồ ăn ngon không?» Tôi đổi nét mặt cười thưa rằng: « Không cần lắm». Mẹ tôi thấy tôi run-rẩy lật-đật hỏi rằng: « Có rét không mà mình mẩy run-rẩy thế? » Vừa nói vừo thò bàn tay da cóc ra định nắm tay tôi, tôi vội-vàng chìa tay phải ra đỡ lấy, vì rằng chữ thích ở bên tay trái, thò ra lại sợ mẹ tôi trông thấy, lại hỏi căn-vặn vậy. Mẹ tôi cầm tay tôi nói rằng: « Tay con giá như đồng, nên lấy áo mặc thêm đi, » Tôi vâng lời quay mình vào buồng, mẹ tôi còn nhìn theo tôi mãi. Ôi ! giá vừa rồi mẹ tôi trông thấy chữ thích ấy thì không biết đến thế nào, Người xưa dậy rằng: « Mình-mẩy tóc da, là thể sót của cha mẹ, không dám tàn-hại. » Tôi lấy gì mà

yên-ủi tấm lòng mẹ già đây?! Tôi nghĩ đến nông-nỗi ấy, thấy trong lòng đau-đớn chán-nản không nỡ nghĩ lại nữa, cầm bút chép chuyện, tay vẫn lập-cập không yên...

Lời phê-bình. — Kim vàng thích chữ, lối Nhạc-mẫu xưa, một là mẹ hiền con hiếu, một là vợ ác chồng hèn, xét kỹ xưa nay mới là hai bận. Một là thích ở lưng rằng: « Tận trung báo quốc ». Một là thích ở tay rằng: « sợ » thật là nghìn xưa ít có, không sự gì là chẳng có đôi, ghê thay! Có người nói rằng: thế thì phu-nhân sao không ăn cắp văn-chương cũ thích ngay rằng: « Tận trung báo thê » có thú-vị trực-tiệt hơn nhiều không? Chao ôi! cứ như lời bác thì những bọn chồng hèn nhát ấy vất đâu cho hết được. Khách phải phì cười. Viết vào vạt áo còn sợ nhãng quên, cho nên phu-nhân công-nhiên nghĩ ra diệu-pháp tối-tân ấy mà thực-hành ngay. Như thế thì bác chồng hèn-nhát kia nhất-cử nhất-động không lúc nào là lúc không có phu-nhân bên mình. Có kẻ nói rằng đó là bắt-chước cái ý: Kiến canh kiến tường (1) của các thánh đời xưa đấy. Than ôi! Thảm thay!...

XII. — Nhục giữa đám đông

(Ngày 28 tháng 11)

Từ khi tôi bị cái đau-đớn thích chữ đến nay, hôm mai nức-nở, lúc nào vắng người, lại gào-khóc thảm-thiết, đêm hôm tuy cùng chăn chung gối, nhưng vợ tôi chưa hề có hỏi đến một câu nào, tôi mới biết rằng vợ tôi nó nhẫn-tâm khác hẳn mọi người vậy. Sáng sớm hôm nay, tôi thấy vợ tôi ăn mặc khác mọi khi, biết rằng lại sắp đi chơi, nhưng chưa biết là đi đâu, trang-sức xong, lại bơm nước hoa, bôi sáp bóng, nhìn gương ngắm-nghía, nhoẻn

(1) Vua Thuấn mến cái đức của vua Nghiêu thân-thiết như là ăn cơm thì thấy ở bát canh, đứng thì thấy ở ngay tường vậy.

miệng cười thầm, tôi thấy vợ tôi có dáng vui mừng, y như trận mưa đại-hạn, lòng riêng thú lạ. Nghĩ bụng kẻ sĩ vì người tri-kỷ liều mình, con gái vì kẻ yêu mình làm dáng, nhìn xem con mắt sao sa, nét cười hoa nở, chả phải là yêu mình là gì, giá cho những người có lòng sắt đá, gặp cảnh ấy cũng phải núng lòng, ta là người nào, mà như bậc thái-thượng vô-tình được ru? Mới bước lại gần, tán-dương nịnh-nọt, hết dạ kính yêu, miệng cười hớn-hở rằng: (thật là đủ cả khóc cười!) «Người yêu của ta hôm nay ăn mặc lối mới đẹp lắm thay! Mơn-mởn như phù-dung sương nhuận, mềm-mại như cành liễu gió đưa, mày không phải vẽ mà nhạt nồng đủ vẻ, tóc không phải uốn mà óng nuột đều nhau, thật chẳng khác gì Nam-Uy Tây-Tử đời xưa vậy.» Vợ tôi mới đền cho tôi một cái «liếc», một cái liếc này, từ hôm mới cưới cho đến hôm nay mới là hai bận, càng thấy mê hồn mẩn phách, tôi lại hỏi rằng: «Người yêu của ta ăn mặc sang thế định đi đâu đấy, có thể cho tôi được biết không?» Vợ tôi nói: «Chào! Anh muốn biết việc của gái này làm gì? Vả lại nét mặt tôi đẹp, không phải chỉ hôm nay mới đẹp, dễ phải đợi lời tán ta đẹp mới được đẹp sao? dễ phải nhờ quần áo đẹp mới được đẹp sao? Thôi anh đừng lè-nhè nữa. Song le, hôm nay tôi rất bằng lòng cho anh cùng đi.» Tôi nghe rõ hai tiếng cùng đi, sướng rủn cả người, nở mày nở mặt, toàn-thể tinh-thần đều cùng phấn-chấn, vội lại gần trang-đài ngọt-ngào hỏi rằng: «Người yêu của tôi ơi, mới rồi bảo cho cùng đi, là đi vào đâu, xin bảo rõ cho tôi biết.» Vợ tôi nói: «Làm gì mà vội lắm thế, tí nữa tự-khắc biết.» Tôi lặng yên không nói nữa,

nghĩ đến sự được cùng đi, bất-giác mừng nở cả tim vậy. Vợ tôi ăn com sáng xong, ngồi yên bảo tôi rằng: «Ngồi đấy tôi bảo... Bạn cùng học ngày trước với tôi là Vương-nữ-sĩ, tên tự là Huệ-Phân, học thông cả Trung-Tây, giá quí ngang bằng ngà ngọc, lúc còn ở nhà tràng, nốt thì bao giờ cũng hơn trăm điểm, khi tốt-nghiệp tên đậu hạng ưu, tình chơi với tôi trước rất nồng-nàn; khi tốt-nghiệp rồi, lại thường đi lại luôn, nói tóm lại cái ái-tình của hai người ta mặn-mà khăng-khít, không phải như đồ chồng hẫng-hờ như anh theo kịp được đâu! Nay chị ta cùng cậu học trò sư-phạm là Lục-Quân làm lễ tự-do-kết-hôn, hôm kia đã viết thiếp cho tôi biết và mời tôi làm người giới-thiệu về phần danh-dự, hôm nay định-tình, tôi tất phải đi, cho anh cùng đi để cho con mắt tối mò trông thấy những cái nước mới-mẻ, mới biết phép mới văn-minh, không có cái xấu-hổ gục đầu rập mặt, như là ngựa trâu, ý anh thế nào?» Tôi vâng vâng xin đi, vợ tôi cũng y lời. Gần trưa sắp ra đi, vợ tôi lại soi gương ngắm lại một lát mới đi, chân vợ tôi khỏe lạ, đi bộ như bay, tôi hết sức theo vẫn lo không kịp, đi độ nửa giờ, xa trông thấy trong lầu cao kia thấp-thoáng có bóng cờ năm sắc phất-phới như cờ bài hàng rượu, vợ tôi trỏ bảo tôi rằng: «Chỗ có bóng cờ thấp-thoáng kia tức là nhà Lục-Quân đó. Vương-nữ-sĩ đã vào ở nhà họ Lục từ hôm qua rồi, ta chả cần phải vào nhà cô ta nữa.» Tôi nói rằng phải, đi

theo vào trong phố, nghe thấy tiếng quân-nhạc vang cả tai, khi tới ngoài cửa, thấy đến hơn mười người đứng sắp hàng hai bên, ngực đeo thẻ bài là : « người tiếp khách », thấy có khách tới, cúi khom như tôm bể, bước vào trong thấy hoa tết treo cao, lắm cờ sắc lạ, trong nhà bày một cái bàn dài phủ khăn vải trắng, hai bên bày đầy những đàn tranh, dưới đất giải thuần thảm dệt bằng sợi gai trắng, hoành-phi treo cao có chữ rằng : «*Cổ-võ bình-quyền* 鼓舞平權 Nhìn xem qua-loa, từc thì có những người tiếp khách dẫn vào chái đông tôi nhìn thấy năm hồng bảy tía, bất-giác mắt mờ thần mẩn, ngồi không yên chỗ. Vợ tôi vào trong nhà trong, tôi ngồi đến lúc quá trưa, thấy quân-nhạc lại rầm-rĩ, khách-khứa đầy nhà, gái trai lẫn-lộn, không hẹn mà cùng đến tới hai ba mươi người, hai bên mé tường đều dán giấy, đề rõ là chỗ khách đàn bà ngồi, chỗ khách đàn ông ngồi, chỗ người giới-thiệu ngồi, chỗ người làm chứng ngồi, chỗ người chủ-hôn ngồi, đâu ra đấy cả, không có lẫn-lộn chút nào. Một thoáng có người rung chuông boong-boong như những xe dầu hỏa đi bán giong phố, tiếng vang bốn phía, khách-khứa đều đứng cả lên, ai nấy đeo thẻ bài lớn, khí-khái nghênh-ngang, tôi sực thấy vợ tôi vào chỗ người giới-thiệu ngồi, mặt mày hớn-hở, rồi thấy chú rể ra đứng bên tay phải, đội mũ lễ, mặc áo lễ, nét cười tươi-tắn, liếc gần nhìn xa, ra dáng vui mừng tự-đắc, khách xem ai lấy đều tấm-tắc khen đẹp, trong

bọn khách đàn bà phần nhiều là các cô nữ-học-sinh áo quần xúng-xính đều nghé mắt nhìn chú rể, cũng có cô xôn-xao bình-phẩm nữa. Một thoáng, viên phù-dâu nghểnh cổ nói một tiếng : «Cô dâu vào chỗ ngồi.» Khách-khứa trong nhà im lặng, không ai dám huyên-hoa gì nữa. Cô dâu mắt đeo kính đen, mái tóc tết đầy hoa tươi, quần dài chấm đất, áo ngắn ngang lưng, giầy da trắng bóng, đế cao đến năm tấc, tôi nhìn kỹ cách ăn-mặc của cô dâu này thật chẳng khác gì lối vợ tôi vu-qui ngày trước ; thoáng thấy viên giúp lễ xướng to rằng : « Cô dâu chú rể đứng đối mặt nhau cúi đầu vái ba vái, rồi vái người chủ-hôn hai vái, vái người giới-thiệu một vái. » Đàn nhạc âm-âm, người làm chứng đọc tờ làm phép cưới, người chủ-hôn, người làm chứng ký tên, người giới-thiệu ký tên, cô dâu chú rể đều ký tên, xong rồi, ấy là đại-điển hoàn-thành, lâm-li đến mực. Bốn bên vỗ tay như sấm, y như lúc thằng ề ở rạp hát lên đài, xong lại vặn đàn cử-nhạc, chú rể cô dâu, còn phải đứng đợi, không có đưa vào đỗng-phòng ngay. Viên giúp lễ lại xướng : « Người chủ-hôn ban lời dạy. » Tức thì có người đại-biểu ra diễn-thuyết qua-loa mấy câu. Lại xướng : « Người làm chứng đọc văn.» Liền thấy có một chàng thiếu-niên ăn mặc tây ra đọc văn chúc. Lại xướng : « Chú rể cô dâu trả lời.» Chưa dứt tiếng đã nghe thấy có tiếng nói to rằng không ai được đại-biểu, nhìn ra người nói ấy là một cô nữ-học-sinh đứng chót-vót trên bàn, chúng lại vỗ tay ran cả nhà cửa, cô dâu tranh lên đàn trước, cúi đầu vái một cái, rồi diễn-thuyết về cái lợi-hại

sự tự-do kết-hôn, vận cái miệng như thác chảy, luỡi như sóng cồn, điệu giọng giang-giảng như giót vào tai, trong nhà muôn đầu chen-chúc, vỗ tay như pháo ran; cuối cùng nói về cái hại bó-chân, cô dâu hiện thân thuyết-pháp, giơ chân cho khách xem. Lại tháo cả giầy ra để lên bàn nói rằng: « Chân tôi to lớn như thế này, đi đường tiện-lợi mà đứng ngồi thư-thái biết bao, coi như kẻ gót sen ba tấc, đôi dép vòng cung, thì thật là thân tù gông trói, uổng phí mất đời người vậy. » Khách-khứa xì-xào, nói cười ầm-ỹ, cô dâu vẫn ung-dung tự-nhiên, nói hơn một giờ mới nghỉ. Chú rể thì rụt-rè không dám lên đàn, ai chế cũng đành nín thít. Một lát, người giúp lễ lại xướng: «Người giới-thiệu và khách-khứa, đến nường ra diễn-thuyết.» (Đến lượt sư-tử hẳn) Liền thấy có một người nhẩy lên trên đàn, nhìn ra chính là vợ tôi vậy, lắng nghe vợ tôi khẳng-khái tức-tối bảo rằng: «Tôi xin nói về vấn-đề sự so sánh lễ cưới cũ và lễ cưới mới» tiếng vang rậy bốn bên, khách-khứa ai nấy đều hết lòng chú-ý, nghểnh đầu lắng tai, mắt nhìn tròng-trọc. Vợ tôi cũng hiện-thân thuyết-pháp đem những lễ cưới cũ ngày trước, nào sụp lạy thế nào, nào rập đầu thế nào, hình-dung hết cách, tôi nghe nói cũng hơi thèn-thẹn, núp vào xó nhà. Vợ tôi lại nói cái dã-man của gia-đình chuyên-chế những thế nào, mê-tín những thế nào, chẳng sót một tí; lại đem cả cái lịch-sử của tôi kể cho mọi người biết hết; lại nói cả những cách-thức dùng để đối-đãi với, tôi bảo rằng

cái chủ-nghĩa nô-phu làm thật có hiệu. Nói rồi trỏ tôi bảo khách-khứa rằng : « Các ngài không xem cái người ẩn núp ở xó nhà như lợn, giống người mà không phải người kia, tức là cái công-phu tôi thực-hành cái chủ-nghĩa nô-phu mới ba tháng nay đã kết-quả đấy. » Khách-khứa nghe nói quay cả mặt lại nhìn vào tôi tròng-trọc, mà một thân tôi mới thành ra cái « đích » cho muôn nghìn tia mắt chiếu vào, bản-tâm tôi là định đến xem mặt cô dâu chú rể, mà nay cô dâu chú rể lại đưa hai con mắt lòi-lọi lại xem mặt tôi, bấy giờ tôi muốn lẩn mà không được, về phần tinh-thần xấu-hổ lạ-lùng, không sao nói cho thấu được. Nghe thấy vợ tôi lại nói rằng : « Về phần tôi đã thành-công như thế rồi đấy, trong hai vạn vạn nữ-đồng-bào ta có ai lo sợ sau này bị chồng hà-hiếp thì lúc mới cưới, phải bắt-chước làm ngay, trong hòm trang-sức, phải để sẵn một cái côn, mu tay ông chồng, phải thích cho một chữ « *Sợ* ». Bấy giờ khách-khứa đàn ông ai nấy đều tái mặt, nhìn chú rể mồ-hôt mướt trán, khách đàn bà thì lại vỗ tay chan-chát, cô dâu quên cả sự mình cũng vỗ tay cười sằng-sặc. Tôi thì sủ tay nép ở xó nhà, mặt như chàm đổ. (Không dám thò tay trái ra !). Nghĩ nhẩm ra đời hai mươi năm trời nay, chưa có bao giờ nhục như hôm nay, thế chẳng sao được, đành mặc nó ngông cuồng. Vợ tôi lại nói : « Bây giờ tân-học sáng rực, quyền gái lên dần, lời nói qui trai khinh gái, rồi

đây cũng phá quang dần hết, mà xét ra bây giờ, những hạng tay hùm mắt vọ, coi vợ như là tôi-tớ cũng còn nhan-nhản, xét kỹ ra chỉ vì trong bọn nữ-đồng-bào ta, còn có nhiều người giàu lòng bồ-tát, (nhẫn tâm như cô thật hiếm lắm !), tự làm mất uy-nghiêm của mình mà thôi ! Than ôi ! bên giường mình nằm, dễ cho ai ngủ, bạn đồng-chí ta phải nên tỉnh mau theo riết, lấy ngay tôi đây mà làm gương phản-chiếu cũng nên. Tôi nói đã nhiều lời rồi, xin cho tạm nghỉ, sau này gặp dịp, lại cùng trò-chuyện với các liệt-quí và bày tỏ cái công-phu thực-hành chủ-nghĩa nô-phu trong ba năm về sau kết-quả ra thế nào, chắc các liệt-quí cũng vui lòng nghe vậy.» Bấy giờ tiếng vỗ tay lại rầm-rầm, trong cuộc cũng có người hầm-hè mắng nhiếc là nói láo nói bậy, nhưng số ấy thì như râu rồng lông phượng, hiếm có lắm thay ! Vì rằng những hạng bụng cho là xẳng, nhưng không dám nói ra miệng, chỉ trừng mắt lườm vợ tôi, cũng đã là to gan lắm rồi. Tôi vì ai cũng nhìn tròng-trọc vào mình, không sao chịu được, đành phải nhắm mắt như sư cụ ngồi đàn, nghe vợ tôi nói đến đấy rồi cúi đầu bước xuống, bấy giờ chú rể thì đứng trơ như bù-nhìn, cô dâu thì vui mừng như phượng múa. Người giúp lễ lại xướng : « Đưa hao tặng khách, phù dâu vào đỗng-phòng.» Tôi nghe câu ấy, như người tội được tha, thần-trí yên yên một chút, trừng mắt thấy khách-khứa rì-rầm, đâu về đấy cả, tôi mới được tự-do hành-động, lủi

vào chái trong, (Duyệt-giả xem một chữ «lủi» có thể tưởng được cái cảnh khốn-nạn lúc bấy giờ là thế nào!) tìm chỗ kín ngồi, không ngờ họ lại theo chân vào xem tôi lũ-lượt, so với số vào trong buồng cô dâu có phần lại hơn không kém. Tôi thẹn quá, ngồi chết điếng chẳng nói gì, một chốc có người vào mời tôi ra tiệc uống rượu, lòng tôi bàng-hoàng, nghĩ ha đường cùng khó, nếu không ra tiệc mà trốn về, lúc vợ tôi về nhà khó lòng khỏi cái cầu pháp-luật, mà ra dự tiệc ngay, thì về phần tinh-thần tất phải chịu sự kích-thích lạ-lùng. (Thật là hai đường khó nghĩ!) Trong khi ngần-ngừ, người tiếp khách đến mời luôn mãi, tôi nghĩ rằng kích-thích về tinh-thần, may còn cố-nhẫn được, nếu không mà phải bị đau-đớn về phần xác, khó nỗi chịu qua; lập-tức theo người tiếp khách ra, đến nhà giữa, thấy cỗ-bàn đã dọn chỉnh-tề, khách-khứa ngồi yên chỗ cả, còn để một chỗ ngồi trên, chủ-nhân hòa-nhã vui cười, dẫn tôi vào ngồi và nói rằng: «Ngài là người đại-biểu cho người giới-thiệu, nên ngồi chỗ này» (Nguyên là nhờ cái phúc của phu-nhân!) Tôi cố từ hai ba lần không nghe, đành phải đánh bạo ngồi xuống, trong nhà có ba cỗ, đông tới hơn ba chục người, lúc mới cầm đũa còn im lặng một chút, đến lúc chủ-nhân rót và tuần rượu rồi, khách-khứa đã ngà-ngà say, mặt đỏ lững, trước còn nghị-luận rì-rầm, nghe không rõ tiếng, sau nghe nói tướng lên rằng: «Số người hoạt-bát như phu-nhân diễn-thuyết mới rồi đây, thật thiên-hạ không mấy ai đáng sánh bằng, mà

hạng người sợ vợ như quí-khác ngồi nhất trong tiệc này thật thiên-hạ cũng khó kẻ bằng vai! Có kẻ nói rằng: «Quý-thường tái-thế». Có kẻ nói rằng: « Vạn-thạch phục-sinh ». Có kẻ lại trỏ tôi hỏi mọi người rằng: « Họ dễ là kẻ điếc không nghe thấy tiếng gì chăng? Sao mới rồi bà vợ mắng nhiếc tận-từ, thế mà họ vẫn giương mắt trừng-trừng nhìn người, dễ không biết giận ư? » (Ta cũng nghĩ là điếc) Có người nói: « Không phải, tôi thấy hắn thấy người vui cũng vui, người cười cũng cười, tai sáng kia đó ». (Không điếc). Khách lại ngờ hỏi rằng: « Tôi thấy hắn mắt dờ miệng đớ, đứng ngẩn không nói gì, hay là anh câm chăng? » (Ta cũng nghi là câm). Có người nói: « Tôi nghe rõ hắn trả lời vâng vâng rất rõ kia, mà sao lại bảo là câm được? » (Không câm). Hốt-nhiên thấy một người khách ngồi nhổm dậy đập bàn nói rằng: « Các bác đừng nghị-luận tung-hoành làm gì cho lắm, hắn chả điếc chả câm gì đâu, chắc là hắn vẫn đè nén phu-nhân tệ, phu-nhân thừa-cơ, kể-lể hết nỗi, rồi về là nghiêm-trách phu-nhân bằng gậy đó! » Có người nói: « Anh biết đâu, tôi nghe người ta nói bàn tay trái hắn có thích chữ « Sợ » kia, thế thì đủ chứng rõ rằng: là sợ vợ chớ không phải là vợ sợ rồi! » Khách nói: « Thế thì anh thấy tay hắn bao giờ mà biết rõ thế? » Khách nói: « Bàn tay hắn kia, xem thì biết ngay. » Có người nói: « Thế thì bác ra vạch tay hắn xem

nào ?» Khách ra dáng e-lệ, cầm chai tự rót rượu uống. Bấy giờ tôi mật khiếp như chuột, lòng rối như bông, ù cả tai, thuần nghe những tiếng nói đến tôi, mà cả mắt thuần những ánh liếc vào tôi. Ôi ! Tôi tội-lỗi gì mà y như thằng tù đợi xử, như các đồ bày chơi, để cung cho khách-khứa nói cười, bình-phẩm ru ! Song le, ai rắc vạ cho tôi, tôi không thể không đổ cả cho vợ tôi được ; vợ tôi đứng ở giữa tiệc, tỉa-tót hết những sự ẩn-vi của tôi, kể-lể hết tội-lỗi của tôi, khoe-khoang hết cả những cung-cách đối-đãi, với tôi, nhiếc tôi là giống người mà không phải người, để cho khách-khứa đều chú-mục vào tôi mà thêm vui câu chuyện, tôi cấm làm sao được mà trách lỗi làm sao được. Than ôi ! Tôi ngồi trên nhất ăn cỗ to, còn nuốt trôi được nữa không ! Chốc lát, cuộc rượu sắp tàn, lòng tôi mừng quá, hốt-nhiên thấy hai người khách lại ân-cần với tôi, một người bắt tay tôi xin lỗi, tôi vội-vàng nhún-nhường cảm-tạ và chìa tay phải ra bắt tay, khách ra ý vui vẻ, nắm chặt không buông, một người bỗng thò tay vào túi móc thuốc lá ra đột-nhiên đưa cho tôi, chỉ cách nhau có một cái bàn, đang lúc tôi vô-ý chìa ngay tay trái ra tiếp lấy, chữ thích lộ ra, bị khách trông thấy, vội-vàng rụt tay lại mà không kịp nữa, nhìn mặt khách ra sắc sợ hãi, ra cách đô mươi bước, nghe mang-máng tiếng khách nói rằng : « Chà ! Anh nói đúng thật, tôi hằng chịu

anh một tiệc rượu đó, mai tôi sẽ trả anh một cuộc túy-lý ở nhà 39 lầu Xuân-hoa! » (Xem sự thương-tâm của người ta mà đánh cuộc mua vui, khách cũng đa-sự lắm thay!) Một người thì vui cười nhẩy-nhót cùng khoác tay nhau mà đi, tôi bất-giác mê-mẩn cả người đi, tiệc vừa xong, trời gần gác núi, sực thấy vợ tôi đon-đả ở trong bước ra dắt tôi từ-tạ ra về, tới nhà đã mờ-mờ tối, lặng ngồi nghĩ bụng hôm nay bị cái nhục lạ-lùng thế này, cũng là tự ta rước lấy, lại còn oán ai! Mới rõ sự đời có vui tất có khổ, có vinh tất có nhục, khổ tức là cái nhân được vui, nhục tức là cái nhân được vinh, chẳng sai một mẩy; đang lúc ngẫm-nghĩ, sực thấy vợ tôi hỏi rằng: « Bữa tiệc to hôm nay thích không? Phi gái này dắt đi thì anh chỉ chẩy dãi nuốt không mà thôi! » Tôi nói: « Phải, người yêu của ta yêu ta, cám ơn lắm lắm.... »

XIII. Nỗi ngày trừ-tịch

(Ngày 30 tháng chạp)

Tiếng pháo nổ ran, giá tan tuyết lở, một năm thấm-thoắt, lại hết mùa đông, hôm nay là hôm nào, mà trăm họ rước thờ thần Táo, ấy là ngày đại-từ-tịch vậy. Chỉ một nhà tôi lạnh ngắt như tờ, nhàn như sư cụ là sao? Vì rằng hết thẩy những tục-lệ rước thờ thần Táo, đều đã bị vợ tôi cách-

mệnh gia-đình rồi, những vị Táo-thần Thạch-thần đã hầu như quan đại-phu ở nước mất, trốn núp vào đỉnh núi Thủ-dương rồi! Mẹ tôi cũng không dám trái mệnh, chỉ chắp tay không niệm Phật mà cũng chỉ rì-rầm như tiếng dế, sợ rằng vợ tôi nghe thấy. Bóng đuốc khoe hồng, chén quỳnh năm sớm; vốn là sự vui thú đời người ta, huống-chi lại là vợ chồng mới, vui lại gấp mấy mươi! Nghĩ lại hôm nay năm ngoái, trong nhà chỉ chụi có hai mẹ con nói chuyện với nhau, mà hôm nay thì trong tiệc lại thêm một mĩ-nhân như hoa như ngọc, còn gì vui thú hơn! Tôi nhìn mẹ tôi có dáng bức-rứt không yên, mà không biết trong lòng toan tính sự gì, chúc mời uống rượu, cũng không thấy nguôi. Một lát tôi nghe thấy tiếng gõ cửa rất mạnh, mẹ tôi vội ra mở cửa, tôi thấy một người khách vào cắp cả sổ sách bàn tính lẩm-nhẩm với mẹ tôi mãi không thôi; hỏi ra mới biết là khách đòi nợ, mẹ tôi ân-cần tiếp-đãi, ước đến sang năm trả hết, khách cứ lắc đầu, ngồi giữa nhà không đi; một lúc lại thấy lần lượt kéo đến, đến hơn mười người, đòi hỏi rối-rít, vang cả láng-giềng, mẹ tôi một miệng không sao đối lại được nhiều lời, vợ tôi thấy thế, bỏ ăn lẻn vào trong buồng, đóng cửa không ra nữa. Khách càng lên câu, đay đi đay lại rằng: «Món ấy là nhà già vay để cưới con dâu về, nay mẹ con nhà học trò nghèo mà nàng dâu thì giàu rồi, người đầu giường vàng ngọc

đầy đầu, cầm một cái cũng đủ trả nợ người ta rồi, lại còn chối cãi làm gì nữa? » Mẹ tôi tắc luỡi không sao trả lời được, bọn khách nợ càng rầy-rà riết, kẻ thì bảo mười một đồng nợ bắt lấy cái chạn, kẻ thì bảo nợ ba mươi đồng, sí lấy cái bàn, kẻ thì bảo nợ hơn mười đồng, bắt lấy hòm, giơ chân đập tay, toan làm thực ngay. Tôi thấy sự thế, sợ run cả người, liếc nhìn mẹ tôi thấy nhà sắp tan nát, gào khóc mất tiếng. Bỗng đâu có một người ở bên láng giềng đến giải-hòa, bảo lũ khách nợ rằng: « Các ông phá nhà cũng phải, nhưng xem tình bà cụ đáng thương kia thì cũng nên khoan cho hạn nữa, tôi xin làm chứng cho. » Bọn khách mới hơi bằng lòng. Mẹ tôi hẹn đến cuối tháng giêng sang năm, xin trả sòng-phẳng. Khách nói: « Nếu sai hẹn nữa thì ta mời người làm chứng sang quyết phá nhà già chứ không nể nữa đâu! » (Mới cổi được đoạn thứ nhất, người láng giềng thật là vị cứu-mệnh Bồ-tát.) Nói rồi ầm-ầm cùng ra về, mẹ tôi mới yên lòng mà tôi cũng yên hồn định chí, mẹ tôi nói: « Tối hôm nay giá không có nhà láng giềng, thì nhà ta lập-tức tan-tành rồi, tính qua số nợ, dễ đến hơn ba trăm (Phí-tổn cuội chơi mật-nguyệt.); thấm-thoắt lại đến hẹn đây, mày có dám mưu tính với vợ mày không?» Tôi nhập-nhù thưa rằng:

« Để con thử ướm xem may ra cũng được. » (nghĩ thế nhưng lại không dám nói!) Bấy giờ đã canh khuya trăng xế, tôi từ mẹ tôi vào buồng thấy vợ tôi đã ngáy khè-khè rồi! Cởi áo lên giường, vợ tôi sực tỉnh dậy trách tôi rằng: « Từ khi tôi ra đời đến nay chưa thấy có nhà nào nghèo-ngặt đến thế bao giờ, một bữa trừ-tịch, cũng không được yên, lại còn kêu gào khóc lóc, mất cả ngủ-nghê, nghèo như thế, thà cứ chịu một thân làm chú tiểu lân-la kiếm ăn có được không, còn có gì mà đi lấy tôi, anh lấy tôi thật là đầy-đọa tôi, tôi ở yên nhà anh làm sao được. Nay tôi sở-dĩ còn ẩn-nhẫn, cũng vì có một cớ, anh có biết được đâu, lấy anh bốn tháng trời, một khối thịt đã làm nhiễu trong bụng, nay đã cựa-cậy động rồi, tôi không tự-do được là vì đó, anh đừng làm lỡ-làng tôi, có chịu chia rẽ nhau không?» Nói rồi trùm đầu ngủ, tôi nghe nói mà nửa thương nửa mừng, tự nghĩ vợ mình chê mình nghèo, không muốn cùng dẫy xe hươu với mình mà muốn cắt rẽ nhau như vợ Mãi-Thần, nghĩ như nhà mình cơ-nghiệp mỏng-manh, lấy gì mà lấy vợ khác, thế thì khỏi sao được cái cảnh ở trụi suốt đời, đáng thương xiết bao! Lại nghĩ lại vợ đã có mang, sau này oe-oe ra mà là trai thì Thạch-lân có giống, tôi dẫu là anh chồng góa mà chết, cũng có thể yên-ủi các vong-linh tổ-tiên ở nơi chín suối, không đến nỗi làm ma đói rồi. Nghĩ ngấm thâu đêm, ruột vò chín khúc, vừa mới chợp mắt, tiếng pháo nhà láng diềng đã nổ ran lên, sớm

dậy bừng mắt ra thấy nhà nào nhà ấy, cành đào đỏ khé, khí-tượng mới-me, chỉ cái nhà gianh vách nát của tôi là y-nhiên như cũ thôi !....

Lời phê-bình. — Phu-nhân vì có mang không tự-do được, không thì phượng đã đổi tổ rồi, thật là câu nói tâm-phúc, chàng Khâu nửa thương nửa mừng cũng là lẽ tất-nhiên.

XIV. — Bỗng dưng bị chế

(ngày 20 tháng giêng)

Gió thốc lều gianh, buốt như cắt thịt, chẳng khác gì phường thế-lợi ăn hiếp kẻ bần-hàn, coi như bác nhà giàu kia mặc áo cừu, sưởi lò lửa, ngồi giữa phòng lớn, tuy cửa kính bốn bề sáng quắc mà gió buốt kia vẫn loanh-quanh không dám hút vào, đành nhường bóng thiều-quang ấm-áp vào làm khách tri-âm ! Ôi ! Mẹ tôi nay lại thêm một tuổi là bảy-mươi-mốt rồi, khoác tấm áo bông cũ rách bươm, mặc mảnh quần vải gai bạc phếch, ngồi trong nhà nát, hút gió lạnh mà nấc mãi không thôi, nhìn nét mặt hình như có dáng lo-lắng lạ. Tôi vội lại gần yên-ủi, mẹ tôi cầm tay tôi nói rằng : « Con ơi ! Nay gần cuối tháng giêng rồi, khách đòi nợ sắp chen chân nối gót mà đến, con dùng kế gì mà nói với họ cho xuôi hử con ? » Tôi lặng yên không trả lời được nữa. Mẹ tôi nói : « Con thử sang nhà Trương-ông bên mé tây nhà ta mà ngọt lời cầu-cứu xem, may ra cũng được ». Tôi tức-thì từ mẹ tôi ra đi, đến

cửa nhà ông loanh quanh mãi không dám bước vào, nghĩ lại đến chuyện vợ tôi phá hại nhà ông khi trước, hiềm ấy chưa hòa, còn mong-mỏi gì, cũng đánh bạo vào, thấy ông có dáng hòa-nhã mời tôi ngồi rồi pha nước uống, cười nói tự-nhiên. Một lát hỏi tôi rằng: « Tiên-sinh dễ quên nhẵng sự ngày trước ư, hôm nay lại đây đền trả những đồ tổn-hại phải không ? Có phải thế để tôi gọi người nhà tính toán lại ». Tôi vội-vàng đứng dậy tạ lỗi và rằng: « Xin khoan cho đến hôm khác ». Ông ra ý không bằng lòng, gượng trả lời rằng: « Phải .» Bấy giờ sự đi vay cửa tôi đã gác ra mái ngoài rồi, không dám nói đến nữa, hàn-huyên một vài câu rồi chút lộ cái cảnh khốn khó qua ngày, sinh-nhai eo-hẹp. Ông cười nhạt nói rằng: « Như ông thật là phúc đẹp trời sinh, ai bì cho kịp, nếu sinh-nhai eo-hẹp, chỉ chịu khuất-tất với bà ấy một chút thì các xuyến vàng đỏ chói kia vào đến tay ngay, tiêu gì cho hết (chế nhạo khéo thay!) việc gì mà đến nỗi khốn-khó qua ngày ru ? » Tôi nghe lời ông nói, thẹn đỏ lừng mặt, lặng bặt không còn trả lời được một câu gì nữa, rốn ngồi một chút rồi từ-tạ ra về, không biết nói với mẹ tôi thế nào, chỉ nhìn mà lắc đầu tỏ ý không xong mà thôi ! (Câm ăn phải đắng biết tỏ ai hay!) Mẹ tôi nói « Thế thì làm thế nào, hẵng để già này sang nhà đi một chút xem sao, nếu lại như thế, thì chỉ có

chết má thôi. » Tôi hết sức yên-ủi mẹ tôi, mẹ tôi ra đi nửa ngày mới về, tôi nhìn thấy mặt có dáng mừng, biết sự đã xong, lòng riêng mừng thầm, mẹ tôi ngồi yên rồi bảo rằng: « Đi mày cũng không có gì, chỉ em Tần mày tích vốn riêng được trăm bạc dì mày cũng không biết đến, nay đưa cho ta vay tất cả, của này là của nó để sau này làm tiền sắm cưới đấy, khi nào nó lấy chồng mày nên lo trả phân-minh mới được. » Tôi nghĩ Thu-Tần hiền-hậu làm sao, bỏ vốn riêng ra, giúp tôi cơn túng-cực, mẹ còn giấu không cho biết, mà cam-tâm làm ơn cho tôi, so với vợ tôi thì thế nào? (Khác gì mây với bùn!) nghĩ mà bất-giác nửa cảm nửa thẹn, chín cả người đi. Mẹ tôi lại bảo nay hẵng đem trăm bạc này chia ra trả mỗi chủ nợ một ít, còn đâu khất hoãn cũng được rồi. Than ôi! Không có Thu-Tần thì nhà tôi cũng nguy thay! Tôi thấy mẹ tôi có ý mừng, tấm lòng vui quá, từ-biệt mẹ tôi thong-thả đi vào buồng trong, bỗng nghe thấy có tiếng kêu đau, vạch màn ra nhìn, thấy vợ tôi ôm bụng mà kêu, thấy tôi nghiến răng nói rằng: « Mày lu-bù ở ngoài, không đoán đến nỗi ta kêu khóc ở nhà, lương-tâm để đâu? Ta trửa đã ba tháng rồi, bụng đau như cắt, mà mày bỏ mặc không nhìn đến nữa ư? » Tôi sợ cuống cả người, vội đấm bóp cho một lúc rồi nói với mẹ tôi đi mời thầy thuốc về xem mạch, xem xong bảo mẹ

tôi rằng : « Kính mừng cụ, chả mấy ngày nữa đã có cái mừng bế cháu rồi đây.» ! Mẹ tôi mừng nở mặt nở mày, thân sắc thuốc an-thai, bưng vào yên-ủi mãi mới đi ra, tôi chực hầu bên giường trông nom vợ tôi, chỉ sợ không được hết sức thôi. Vợ tôi nôn mửa đầy cả giường chiếu, hôi thối rức mũi, tôi đòi thầy là chạy trốn, tôi phải thân-hành mang ra ngòi giặt rửa, (Có gặp ông già không?) Trên trán có vết tím không Suốt đêm không được ngủ, nằm ghé bên chăn tạm nghỉ, vừa mới thiu-thiu, thấy vợ tôi cựa-cậy, liền dậy hỏi có yên không, bệnh vừa mười ngày mới khỏi mà mình tôi đã mỏi-mệt lắm rồi. . . .

Lời phê-bình, — Chàng bị chê cười cũng là tự mình rước lấy, lời Trương-công nói, ác-độc lạ dường, mới biết cái thế-lợi bác nhà giàu khắc-bạc, nên cơ-nghiệp có khác người như thế !

Thu-Tần hiền lắm thay ! vốn riêng của mình, mẹ đẻ còn không biết mà đem giúp mẹ chàng trong lúc lỡ-làng, thật là người kỳ-hiệp trong làng khăn yếm vậy, chàng lòng cảm-kích đến chảy nước mắt cũng là lẽ tự-nhiên. Chàng nôn ra máu, phu-nhân đuổi ra ngoài buồng, phu-nhân ốm đau, chàng hầu-hạ chỉ lo không hết sức, hai đàng so-sánh, khác gì trời với đất, chả biết trong lòng phu-nhân có động hay không. ?

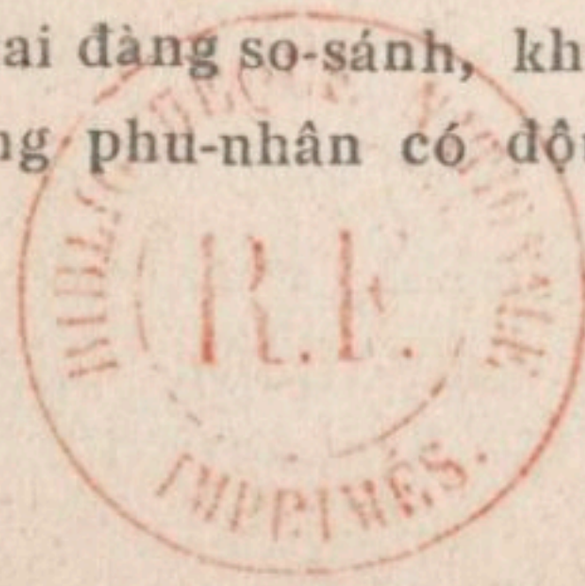
R.F. IMPRIMÉS

XV. — Bịch thảm giết con

(Ngày mồng 4 tháng 4)

Xuân-quang hòa ấm, cảnh-vật chiều người, thế mà tôi đối cảnh-vật xuân-quang ấy lại càng thêm tơ sầu muôn mối, cũng không biết là tại làm sao ! Chỉ thấy mẹ tôi thấy vợ tôi có mang, trong lòng mừng rỡ, gần đây thường mở miệng cười luôn, không có rầu-rĩ như trước, thì lòng tôi cũng khoan-khoan một chút. Vợ tôi ốm mười hôm trời, chi-phí thuốc-men đến ngót trăm bạc, sống áo mẹ tôi, cầm cố hết ráo mà vẫn không oán-hận gì, thường nói rằng : « Sau này cháu hiền làm nên, già này chả lo gì đói rét nữa. » Than ôi ! Mẹ tôi tuổi đã ngoài bảy-mươi, lại còn hi-vọng hưởng cái hạnh-phúc của cháu hiền, kể cũng thực-thà lắm thay ! Mới tang-tảng sáng, trong bụng vợ tôi chộn-chạo, đau dữ kêu gào rầm-rĩ, mẹ tôi cuống-cuồng mượn cả các người đàn bà làm thuê hàng xóm láng-giềng đến chỉ bảo, đứa thì nấu nước, đứa thì thổi cơm, đứa ngồi sắc thuốc, đứa mời bà đỡ, đứa ôm lưng, đứa lau bẩn, túi-bụi suốt buổi sáng, vợ tôi đau nửa ngày, bỗng lại yên. Mẹ tôi có ý yên tâm, cho các con ở về. Buổi tối, đồng-hồ đã đến canh ba, hốt-nhiên vợ tôi lại đau ngồi nhỏm dậy kêu. Mẹ tôi lại sợ hãi quá, vội-vàng ra cửa gọi các người đàn-bà làm thuê đến bảo làm như trước, các người làm thuê thì chịu khó không ngại đêm hôm lạnh-lùng, mà tôi thì

đứng chăm-chắm chực đợi, mãi đến lúc trăng tà gà gáy, vợ tôi lại yên không đau nữa; rồi ra lúc đau lúc thôi như thế luôn, mà mẹ tôi chạy đã mệt lử người, các người làm thuê cũng nhược cả. Sáng hôm nay, mẹ tôi lẳng-lặng xuống bếp thắp hương quì khấn, lạy tạ lỗi trước, rồi lại ra trước tượng Bạch-y Quan-Âm ở am Tĩnh-độ nguyện xin qui-y hương-hỏa. Vợ tôi suốt ngày chả động-tĩnh gì, mà mẹ tôi thì chạy ngược chạy xuôi, mỏi mệt hết sức. (Đáng thương!) Tôi khuyên mẹ tôi hẵng vào yên nghỉ, hễ có sự gì khác sẽ lại trình mẹ, mẹ tôi mới vào buồng nghỉ, tôi không được ngủ đã vừa mười hôm trời, dòm thấy vợ tôi đang ngủ say, tiếng ngáy khè-khè, lòng tôi yên-ổn lắm, mới vào giường bên để cả áo nằm. Bấy giờ đã tới nửa đêm, mỏi mệt quá, vừa đặt mình đã thiu-thiu giấc ngủ, đang lúc mơ-màng, bỗng nghe có tiếng oe-oe, giật mình chồm dậy, thấy vợ tôi đã bước xuống giường, đang mở nắp thùng đái, ngồi ở dưới nắp thở hồng-hộc. (Đứa con đã bị tuyên-cáo tử-hình rồi!) Tôi vội-vàng bước xuống tưởng là đi dải mới xong, định đỡ lên giường, vợ tôi nhất-định không nghe, ngồi lỳ trên nắp thùng đái, lâu tới mười-lăm phút đồng-hồ, bỗng dưng ngất đi ngã nhào xuống đất, tôi sợ quá kêu la ầm-ỹ. Con hầu đạp cửa chạy vào, mẹ tôi nghe tiếng cũng đến, tôi vội nâng lên để nằm trên giường, sực thấy nửa phần người vợ tôi bần-thỉu mê-mết, nhìn nhau cùng thất-sắc, con hầu

cầm đèn soi khắp bốn bên, thấy dưới đất cũng có huyết bẩn lênh-láng, mở thùng xem, bỗng thấy buông nắp đậy xuống, tái mặt chạy ra, mẹ tôi hỏi làm sao thế, con hầu cứng mồm không nói được nữa, tôi vào coi trong thùng xem, thấy cái oe-oe ấy đã chết từ bao giờ rồi, sợ mướt mồ-hôi, dẫm chân kêu gào, mẹ tôi vào nhìn thấy một cái, ngất quay xuống đất, con hầu ôm lên ghế tràng-kỷ nằm. Tôi nghĩ cái oe-oe này đã chết rồi, cũng là vô-ích, hẵng ra xem vợ tôi đã, thấy vợ tôi đã dần tỉnh dậy, trừng mắt hỏi rằng: «Ta còn sống ở trên đời nữa không?» (Hỏi lạ-lùng thay!) Tôi nói: «Sao mình lại nói thế, tôi đây mà, mình có biết không?» Vợ tôi nhìn tôi, bỗng nhoẻn miệng cười, nói rằng: «Thế thì ta chưa chết rồi phải không?» Tôi nói: «Mình không việc gì, cái oe-oe kia thực chết mất rồi, làm thế nào đây?» Vợ tôi nói: «Giống quái ấy ai cần cho sống! (Lương-tâm để đâu!) Chính là ta cho nó chết đấy, mấy tiếc làm gì!» (Thương thay! nhẫn-tâm như thế dễ không phải là loài người!). Tôi bất-giác giật lùi mấy bước, ngờ rằng vợ tôi phát điên giết chết mất con, mà nhìn vợ tôi thì vẫn tự-nhiên, mẹ tôi vừa tỉnh, nghe vợ tôi nói lại ngất đi, con hầu sợ hãi cuống-cuồng, hâm nước gừng nóng đổ vào mới dần dần tỉnh lại, nhỏm ngay dậy, vén tay móc đứa bé trong thùng ra, lau mắt nhìn, núc-nở nói rằng: «Con trai mà....lạnh cứng rồi!..» Vừa nói vừa nước mắt chan-chứa. — (Không nỡ đọc nốt, thương

thay !) Bấy giờ tôi cũng ứa nước mắt ra, không nỡ trông thấy nữa, cố khuyên mẹ tôi rằng: «Cháu đã chết mất rồi, mẹ còn thương làm gì nữa, cốt giữ lấy mình đã, đi ngủ đi thôi, lòng con đã nát cả rồi!» Mẹ tôi mãi mãi mới buông xuống, khóc rũ người ra. Tôi khuyên mẹ tôi đi ngủ, mẹ tôi cũng không nghe, chưa mấy chốc trời đã rạng đông, mẹ tôi lại toan vỗ-về đứa bé, tôi không nỡ trông thấy mẹ tôi lưu-luyến, mới bảo con hầu mang ra sau vườn chôn kỹ. Còi tầu toe-toe, mẹ tôi còn tưởng là châu lại sống lại, oe-oe khóc ở trong vườn, than ôi, tham thay!...

Lời Phê-Bình.—Mẹ chàng suốt ngày vất-vả, chạy ngược chạy xuôi, chỉ hi-vọng sự bế cháu thôi, ngờ đâu lại thành một giấc mộng hão, lẽ nào chẳng ruột như dao cắt, cất tiếng khóc là ngất ngay!

XVI. — Tin đâu mất vía

(Ngày 3 tháng 5)

Than ôi! Cái cảnh-ngộ của tôi bây giờ là thật ru! ảo ru! Chỉ yêu có vợ mà vợ lại giở mặt, chỉ mong có con, mà con lại thảm-thương! Nghĩ lại cái tiếng oe-oe nghe thấy trong lúc mơ-màng tối hôm sinh con đến bây giờ, vẫn hình như còn ở bên tai, hồ nhắm mắt là nghe thấy ngay, mà mở mắt thì lại chẳng thấy gì, dễ là tại ảo ở lòng ra sao? May mà vợ tôi ở cữ vài ba hôm lại khỏe ngay, ngồi dậy bảo tôi

rằng: «Có thế rồi mới khôi-phục được cái thân tự-do, không thì phải cái của oe-oe ấy nó làm lụy suốt đời không được ngày nào yên nữa!» (Nguyên-lai nghĩ như thế, thật không đáng kể là loài người nữa, giá mọi người trong cõi đời ai cũng như thế, thì còn gì là nòi giống nữa!) Tôi nghe nói trăm đường giao-cảm, không trả lời được nữa, nghĩ bụng nó đã tưởng như thế thì lấy mình làm trò gì mà mình lấy nó còn có ích gì nữa! Từ đấy cái ái-tình tôi đối với nó cũng nhàn-nhạt dần, nó tấm tức về ngay nhà mẹ, tôi vào buồng mẹ tôi, thấy hai con mắt mẹ tôi sưng húp, sắc mặt xám xì, tinh-thần ủ-rũ, (đáng thương!) hỏi con hầu nói rằng: «Đã ba hôm nay không ăn miếng gì cả?» Tôi ghé ngồi bên giường cố khuyên mẹ tôi rằng: «Mẹ đừng nghĩ quá làm chi, nếu số con có con, tự-khắc rồi có, nếu mà không có thì dẫu nuôi được đến lúc lớn-lao, cũng non yểu mất, mẹ thương xót mãi làm gì cho nhọc lòng.» Mẹ tôi nức-nở nói rằng: «Con ơi! Mẹ làm lầm con, con không có giống, mẹ lấy gì mà đối với cha con ở dưới suối vàng! (Lời nói thương-tâm thay!) Mẹ tự nghĩ cha con vốn là người ăn ở hiền-lành công-chính sao lại đến nỗi không có kẻ cúng giỗ chóng như thế ư!» Nói rồi khóc không ra hơi, tôi yên-ủi mẹ tôi một lúc, rồi ra nấu một bát cháo loãng bưng vào đưa mẹ tôi, mẹ tôi húp một tí rồi bỏ xuống nói rằng: «Không sao nuốt được, ăn làm sao!» Tôi lại cố khuyên mãi mẹ tôi mới hơi nguôi nguôi, quá trưa hốt-

nhiên thấy dì tôi dắt Thu-Tần lại thăm mẹ tôi, mẹ tôi thấy dì tôi lại thương khóc một lúc, dì tôi cũng nước mắt thánh-thót, Thu-Tần nghe chuyện nói rằng: «Chị ấy nhẫn-tâm làm sự độc-ác như thế, còn lương-tâm gì; người ta ai cũng có mệnh cả, quá thương làm gì.» Tôi gật đầu rồi nước mắt cũng ứa ra, dì tôi bàn-hoàn với mẹ tôi mãi đến chiều mới từ ra về. Trời mờ mờ tối, thấy vợ tôi về, áo quần xúng-xính, trang-sức lại choáng như tiên, con hầu làm cơm đem lên, ăn không vừa ý, đập mâm đập bát vang cả nhà cửa, lại đập bàn gào thét, oai cái gớm ghê, lại chỗ mồm vào buồng mẹ tôi mắng rằng: « Rau cần cơm hẩm, ta chẳng quen ăn bao giờ, mẹ con mày gạo trắng thịt béo, ăn no ăn chán không hết mà lại đem rau muối cho ta ăn à? Ta thật không sao nhẫn được nữa. Mày đã không có tài sức cung-cấp ta, thì từ nay lìa rẽ nhau! » Mẹ tôi nghe nói thất-sắc, nắm tay tôi nói: « Cơ nhà ta bây giờ như thế này, không sao mà chỉnh-đốn lại được nữa rồi, ta tự nghĩ thật không có của đâu mà cung-cấp cho vợ mày nữa, nhưng nếu nó bỏ nó đi, già này lại không lấy gì mà lấy vợ cho mày lần nữa, về đường tử-tức tính thế nào, mày nên liệu lấy, già này không thể mưu cho mày được nữa rồi...» Tôi cố khuyên mẹ tôi lâu tới ngót giờ đồng-hồ mà lắng nghe vợ tôi vẫn gầm thét chưa thôi. Tôi lại tự buồng mẹ tôi ra, bước tới trước mặt vợ tôi, uốn gối quì xuống, (lại quì lạy dưới bóng quần-hồng!) nói rằng:

«Khoan-khoan, người yêu của ta ơi, tôi biết lỗi rồi, mẹ tôi vì nỗi già ốm, không thì cũng lại khúm-núm tạ lỗi trước mặt người yêu của tôi ngay, từ nay trở đi xin theo những điều yêu-cầu của người yêu của tôi không dám xao-lãng một chút, để cho người yêu của tôi phải gắt. Người yêu của tôi ơi, mình mới sinh-nở, khí-huyết hư-suy, mà gắt đã nửa ngày rồi, xin nguôi đi thôi!» Vợ tôi thấy tình-trạng tôi, nghe lời nói tôi mới dìu-dịu dần, trở vào trong buồng, tôi cũng theo vào, vợ tôi ngồi trên ghế tréo thở hồn-ha hồn-hển không nói một câu gì nữa. Đồng-hồ vừa đúng canh ba, sực thấy con hầu hốt-hoảng chạy vào, tay thì trỏ về buồng mẹ tôi, mồm thì kêu la ầm-ỹ, tôi vội chạy ra, thấy cửa buồng mẹ tôi đóng chặt, vội phá cửa vào, thấy mẹ tôi đã đút cổ vào ba thước lụa trắng lủng lẳng ở trên sà nhà rồi, vội-vàng cởi dây ôm xuống, thấy hơi thở còn thoi-thóp, chân tay còn mềm, bụng còn hơi âm-ấm, tôi sợ quá, vội bảo con hầu lấy nước gừng đến, cậy hàm đổ vào, một chốc mới dần-dần tỉnh lại, tôi toát mồ-hôi suốt cả người, hỏi mẹ tôi sao lại tính cái nước hạ như thế, mẹ tôi nói: «Sống không ngày nào được yên, thà chết còn hơn, con cứu mẹ làm gì?» Tôi vừa khóc vừa khuyên rằng: «Mẹ muốn như thế, con xin chết trước, nếu mẹ nghĩ lại, con cam lòng đi ăn xin nuôi mẹ, chết cũng không dám oán.» Mẹ tôi mới nguôi nguôi lòng, tôi ở lại hầu-hạ mẹ tôi suốt đêm, lòng vẫn áy-náy mà tuyệt không thấy bóng

vợ tôi lại một lần nào, đang lúc muôn phần nguy-cấp, bỗng thấy vợ tôi the-thé nhiếc rằng: «Đồ lẫn-cẫn giả-cách thắt cổ, ta có sợ gì, ta vẫn biết bọn đàn-bà ngu dốt ở xã-hội này, vẫn dùng năm phép chân-truyền duy-nhất là: khóc, nhịn đói, không ngủ, thắt cổ, trầm-minh, làm cái phép hay đủ giá-ngự được chồng và dọa được người, ta có sợ gì!» Nói đi nói lại một mình mãi mãi mới thôi. Than ôi! Như vợ tôi thế phỏng còn có lương-tâm gì nữa không? Tàn-ác như thế, thật không có khác chi loài chim-muông, (thỏ chết cáo thương, giống muông còn hơn phu-nhân!) Con hầu lại kể lại cho biết rằng mới rồi nó ở buồng bên nghe thấy trong buồng cụ bà có tiếng ghế đổ rất mạnh, rùng mình ghê sợ, ghé mắt dòm khe cửa vào thấy như thế, sợ quá, mới lại gọi tôi đến cứu. Than ôi! Chậm một chút nữa là mẹ tôi đến chết mất, lòng tôi ngấu như tương, càng nghĩ càng bàng-hoàng mãi!...

Lời phê-bình.—Phu-nhân bảo cái của oe-oe ấy nó làm trở-ngại mất cái tự-do, cho nên hạ cái thủ-đoạn độc-ác ấy, ôi! tự-do như phu-nhân thật tuyệt-điểm trần-gian!

Phu-nhân quyết-định cái tôn-chỉ bỏ chồng cố ý gây chuyện gia-đình không ngày nào được yên, mẹ chàng thật bất-đắc-dĩ tính nước hạ ấy, thế mà phu-nhân lại bảo là dọa mình, thật là không còn có tâm-can gì!

XVII. -- Mẹ già lánh mình

(Ngày 16 tháng 5)

Than ôi ! cái cảnh-ngộ của mẹ tôi cũng cùng-khổ lắm thay ! Sáng sớm gọi tôi vào trong buồng ngủ khóc bảo tôi rằng : « Mẹ nay tuổi ngoài thượng-thọ, chết cũng chả có tiếc gì, chỉ có một nỗi làm lầm cả một đời con là khiến cho mẹ khó nhắm mắt được thôi, con có oán mẹ không?» Tôi nói : « Số con như thế, việc gì mà oán mẹ, xin mẹ đừng nghĩ thế », Mẹ tôi nói : « Mẹ tìm đường chết đã mấy lần mà không được đấy, chiều tối hôm qua sang miếu Thành-hoàng (城隍) bên xóm kia cầu đức Thành-hoàng chuyển đạt lên vua Diêm-vương (閻王) xét lại sổ xem, ngộ là về lúc vua Diêm-vương xem xét sổ-sách, nhãng sót mất tên mẹ, nên đến nỗi sống sót ở đời, chịu oan-khổ mãi chăng ! Nếu thật như thế, xin cho sứ lại bắt ngay, mẹ nghểnh cổ mà đợi, nào ngờ đâu trở về ngồi nghe-ngóng mãi đến canh năm, không thấy có điềm gì chết, không làm thế nào được, nên mới tròng dây treo cổ, đang lúc sắp được chết, mà lại sống lại, con thật hay lôi-thôi lắm thay ! » Tôi nghe lời mẹ tôi nói mà đau-đớn cho cái cảnh-ngộ cùng-khổn của mẹ tôi, người ta ai cũng cầu thọ mà mẹ tôi lại cầu chết, có thảm không ! Than ôi ! Đẻ ra tôi là con trai ngang-tàng bảy thước làm gì, tội tôi thật không sao trốn được vậy ! Mẹ tôi lại nói : « Thân già này kết-cục cũng chết, chết sớm là thoát nợ sớm, có tiếc chi !»

Tôi cố van xin mãi vẫn không nghe, sau lại bảo rằng : « Nếu muốn cho già này đợi hết tuổi trời mà chết, thì trừ cách cắt tóc đi tu, bỏ hẳn nhà này, không còn có cách gì hơn nữa, như vậy thì trong vòng chuông đồng mõ gỗ còn hơn ở dưới cái oai hung-ác chua-cay nhiều, già này sắp đi đây, con mà khéo xử được mọi việc nhà, ví bằng sau này mẹ con lại được xum-họp là cái hạnh-phúc ngẫu-nhiên, không thì nên tới trong am Tĩnh-độ (淨土) mà nhặt nắm xương tàn của ta cũng được. » Tôi nhất-định xin đừng như thế, mẹ tôi nói : « Nếu thế là thúc cho ta chóng chết đó ». Tôi không làm thế nào được phải để mẹ tôi đi, quì lạy cầu xin mẹ tôi rằng : « Đã đành thế thì xin mẹ hẵng tạm nương thân dưới bóng từ-bi ; mấy rò tóc bạc, xin nghĩ đến mắt tổ-tôn nhà ta, thiết chớ có phó cho con dao cái kéo !» Mẹ tôi ngăn nước mắt mà nói rằng : « Ừ ». Thu xếp một ít quần áo rồi ra đi, tôi dắt tay đưa mãi đến trong am. Am này là của một nhà thân-sĩ họ Vương dựng lên, mấy gian nhà rộng, trăm mảnh ruộng ngon, sư nữ ở có và bốn người, đều nhờ lộc ấy mà ăn mà mặc cả, sư cụ am ấy là Diệu-pháp (妙法) cũng là người thương-tâm, già mới cắt tóc đi tu. Nghe mẹ tôi kể hết nguồn-cơn không thể ngăn được giọt lệ mà nói rằng : « Sư già này qui-phật hai mươi năm trời, nay tuổi đã tám-mươi-nhăm, tình-tứ lâng-lâng, bụi trần rũ sạch, một dòng nước mắt này cùng với sư già này không thấy nhau đã mười

chín năm rồi, không ngờ hôm nay lại bị già dẫn nó ra ngoài khóe mắt này đây! Cái thân-thế của lão-phu-nhân chính là cái ảnh của sư già này in lại đó, nay dã định thế này, trong am cũng đủ dung thân, gió trăng mát mặt, muối dưa chay lòng, chả phiền phải đi đâu nữa.» Mẹ tôi nghe nói ra ý vui-vẻ, tôi nghe sư già nói biết rằng đối với mẹ tôi hợp lắm, trong lòng mới hơi yên, từ-biệt mẹ tôi trở về, mẹ tôi còn theo ra mãi ngoài cửa am, nước mắt lã-chã không nỡ buông tay, đinh-ninh về việc nhà mãi mãi, lòng tôi rầu-rĩ như tương, từ-biệt mẹ tôi về tới nhà còn nghe thấy vợ tôi nhiếc rằng: «Ranh-con cùng với mụ lẫn-cẫn đi đâu thế?» Tôi nói dối rằng: « Tôi sợ để mẹ ở nhà như khêu cơn giận cho người yêu của tôi, nên đã đưa sang ở nhà họ ngoại không bao giờ về nữa rồi.» Vợ tôi càng giận dữ nói rằng: « Mày đưa mẹ mày ở riêng một chỗ hưởng cái hạnh-phúc rượu ngọt cơm ngon, giam-hãm ta ở đây cơm hầm rau cần, mày thật là kẻ đen lòng lắm thay!» Tôi không sao trả lời được, gượng đáp rằng; « Từ nay trở đi nội việc trong nhà xin để mình coi sóc, tôi không đoái-hoài đến nữa.» Vợ tôi nghe nói nét mặt nhâng-nhâng bảo tôi rằng: « Ừ, đã thế thì mày mượn ngay cho ta rõ nhiều tôi đòi, ta sẽ gây dựng cho mày một cái gia-đình văn-minh, mày theo mệnh ta không? « Tôi mừng thầm nói rằng: « Người yêu của tôi mà hay làm

được như thế thì nhà tôi cám ơn xiết bao! » Vợ tôi dắt tôi ngồi trên ghế tréo cầm tay tôi hôn mãi, (Thân-thiết như thế, thật là ý không ngờ đến có thế!) rồi ôn-tồn nói rằng: « Anh nói mẹ già anh đã đi ở chỗ khác, (Trên gọi là ranh-con, là đồ lẫn-cẫn, nay lại gọi là anh, là mẹ già, sang hèn thế nào, lạnh nóng thế nào!) việc nhà nhất-nhất đều theo mệnh tôi, có thực thế không? » Tôi nói rằng: « Đích thực đấy, người yêu ta thế nào thì cứ thế là được rồi. » Vợ tôi ngẫm nghĩ một lát rồi nói: « Thế thì ta kể các điều-kiện cho mình biết: 1° Từ nay trở đi, cái quyền của-cải nhà mày về tay ta giữ hết; 2° Mẹ mày không được trở về nhà lấn-láp mất cái quyền-hạn của ta; 3° Xử-trí việc nhà, họ-hàng thân-thích nhà mày không có quyền đoái-hoài đến; 4° Ta có mệnh-lệnh gì, mày phải theo hết, mày có y lời ta, ta sẽ thu-xếp cái gia-đình tồi-tàn này cho. » Tôi nghĩ bụng những điều-kiện ấy cũng chả có quan-hệ gì, mới trả lời rằng: « Người yêu của ta đã bảo thế, tôi đâu dám trái lời, xin để mặc cho người yêu của ta sửa-sang hết thảy. » Vợ tôi mừng rú nói rằng: « Như thế là mày biết ý rồi đó. » Nắm chặt tay tôi hôn mãi không buông.....

Lời phê-bình. – Mẹ chàng ngót trăm tuổi đầu còn đầy-đọa làm sư làm tiểu, thế thì nuôi thằng con bất-tiếu ấy để dùng làm gì? Sư già cũng một đoạn thương-tâm ấy, thấy nhau mà bất-giác động tấm lòng đau-đớn, rớt nước mắt động tình, thế thì biết trong thiên-hạ có lắm con dâu hung-ác, chả phải chỉ một mình Tỉnh-sư mà thôi!...

XVIII — Cả nghe mất nhà

(Ngày 20 tháng 5)

Than ôi, cái lòng vợ tôi đối với tôi thân-nhiệt như thế, thật từ ngày mới cưới đến giờ chưa có bao giờ! Vợ tôi phát mệnh-lệnh thuê năm con đòi, hai thằng ở, các người làm mướn ở hai bên láng-giềng đều vâng lời đến ngay, vợ tôi truyền bảo đứa thì canh cửa, đứa thì tiếp khách, đứa làm nhà bếp, đứa giặt áo quần, đứa thì vá may, đứa thì mua bán, còn thì quét-tước và làm các việc vặt, đều có chuyên-trách cả, (Rành rọt có thứ-tự, chẳng khác chức Đại-tổng-thống lên ngôi dùng người này làm Đốc-quân, người nọ làm Tỉnh-trưởng [1]), các tôi tớ đều vâng dạ theo mệnh lệnh cả, (giỏi hơn những bọn Đốc-quân bây giờ!). Vợ tôi lại dự-tính các cách: phòng khách làm lại như thế nào, buồng-chái sửa-sang như thế nào, cửa cổng tường nhà làm theo lối tây, bờ giào bờ rậu, phá nhổ sạch sẽ, qui-mô xếp-đặt (*coi bản-đồ*) tự cho là tận-thiện tận-mĩ rồi, tôi thì cũng mừng thầm rằng vợ tôi làm được như thế, cửa nhà tôi cũng sáng-sủa rạng-rỡ thêm, mẹ tôi tuy ẩn thân nơi khác nghe thấy cũng tất mừng vui. Một hôm hốt-nhiên vợ tôi kéo tôi ngồi, rồi bảo tôi rằng: « Cách-thức cải-cách gia-đình đâu ra đấy cả rồi, chỉ còn đợi chờ mình giao tiền của cho tôi, là lập-tức thấy cái gia-đình văn-minh như nhà mẹ tôi ngay đó. » Tôi bất-giác tái mặt nói rằng: « Tôi còn có của-nả gì

nữa đâu, của cha mẹ để dành cho chỉ có ba gian nhà bẹp, một luống rau cần mà thôi, ngày thường chi-dùng công-nợ nhan-nhản, tính những số phí-tổn cho tôi đi học, lấy vợ, đều là cái của mẹ tôi kim chỉ dành-dụm trong hai mươi năm trời mà ra, nhưng nay thì hết nhẵn rồi, tôi không thể nào lại tìm mẹ tôi, cắt lấy mười ngón tay mà giao cái quyền của-nả cho người yêu của tôi được nữa!» Vợ tôi nghe dứt lời tôi nói, đứng phắt dậy vùng-vằng vừa ra vừa nói rằng : « Mày còn muốn giấu của cải của mày à, thế mày trái điều-ước với ta rồi đó, ta còn nhớ lúc mẹ-mối đến làm mối ta lấy mày có nói rằng : Chàng ấy mặt đẹp như Phan-An, tài cao hơn Tử-Kiến, nhà lại giàu, ruộng tốt hàng nghìn mẫu, bố mất sớm, mẹ yêu thật đến hết điều, vì sợ người ngoài dòm nom, nên mẹ chàng giấu-giếm kín-đáo, không mấy người tường, lại còn bảo rằng phải lấy đấu mà gạt vàng bạc nữa ; mẹ ta tin là thật mới gả ta cho mày; lúc cưới lại thấy xe ngựa nghênh-ngang, tôi đòi rộn-rịp, ta vẫn không ngờ, ngày trước mày còn nói dối là mẹ mày hà-tiện, nay mẹ mày đi rồi, mày còn giấu-giếm được nữa ư! (oan-thay!) Mày còn vờ làm gì thế?» Tôi nói : « Chao ôi! Tôi còn giấu-giếm gì nữa, mình thử xem trong buồng mẹ kia, trừ một nắm bông rách ra còn có gì là cái đáng tiền nữa không, nếu mà có, tôi xin mặc ý người yêu của tôi phung-phá, tôi thề rằng không có đoái-hoài ! Người yêu của tôi ơi, mình lầm to rồi, nếu mẹ có tiền đã chả đến

nỗi than-vãn suốt đêm hôm trừ-tịch ! » Vợ tôi lấy làm thất-vọng, bặt đi một lúc lâu lâu rồi mới nói rằng : « Thế thì nhà mày đã không có kinh-tế, còn kiến-thiết làm sao được nữa, gái này ra đời hai mươi năm trời, nay bị mày lừa rồi, mày tưởng đến của trong hòm gái này ư ! Gái này không thể sao mà chỉnh-đốn lại cái nhà suy-đồi cho mày được nữa rồi, chỉ còn những sự đã làm, tiền công thợ thuyền, tiền mua tre gỗ, đến ngót trăm bạc, chưa có tiền trả đấy, mày nên liệu tính lấy, cái đó không phải là việc gái này, gái này không dự gì đến. » Tôi nghe nói sợ run, nghĩ bụng làm thế nào cho xong xuôi được, cố xin nài mãi, vợ tôi vẫn cứ làm thinh. Một lát hốt-nhiên bảo tôi rằng: « Muốn xong sự này phi bán đứt ba gian nhà nát này đi thì không xong.» Tôi tái mặt nói rằng: « Sự đó không thể làm được, vậy thì tôi với mình đi ở vào đâu ?». Vợ tôi cười nói rằng: «Mày không lo, ta đã có cách. » (Chủ-nghĩa đã định rồi!) Tôi nói: « Nếu thế thì mặc người yêu của ta toan tính cả.» Vợ tôi liền cùng tôi sang nhà ông láng-diềng mỗ nói rõ các sự, ông có ý lăm-le muốn lấy nhà tôi mà lại muốn bắt chẹt, chỉ trả hai trăm, vợ tôi nài lấy ba trăm, ông lắc đầu hoài, tôi và vợ tôi đều tức mình đứng dậy ra về, dạo khắp hàng xóm chả ai muốn mua, đến gần tối mới về nhà, buồn-bực gay-gắt mà lòng tôi thì mừng thầm rằng không ai muốn mua thì may ra giữ trọn vẹn được cái của ông cha để lại cho, không đến nỗi như chim mất tổ, lưu-lạc quê người. Đang lúc nghĩ vơ nghĩ vẩn, sực thấy vợ tôi sai

thằng ở sang nói với ông hàng xóm rằng thuận bán giá trước và giục làm văn-tự ngay. Thằng ở đi một lát trở về nói rằng: « Ông hẹn rằng ba hôm nữa làm văn-tự xong mới giao tiền.» Tôi nghe mà đau lòng nát ruột, ngẫm-nghĩ hai trăm bạc mà bán cái của ông cha để lại cho này, nếu mẹ mình mà nghe thấy không biết lại cảm-tưởng đến thế nào, mình không nỡ đến bảo mẹ, mà bảo cũng là vô-ích thôi, mặc nó làm thế nào thì làm,...

Sáng ngày rằm có một ông già, da mồi tóc bạc chống gậy đến nhà tôi, sau lưng có hai thằng đầy-tớ khỏe đi theo, ông người lặng-lẽ ít nói, hỏi tôi rằng: « Họ thân có ai đến không? Bán một cái nhà không thể làm giấy-má luộm-thuộm được đâu.» Tôi không lấy gì mà trả lời được, ông tức-thì đứng dậy xách gậy vung-văng trỏ bảo hai thằng đầy-tớ ra về. Vợ tôi lấy làm thất-vọng, (bác nhà giàu vẫn có cái thái-độ ấy, hễ ai cầu đến mình là bắc bậc làm cao ngay!) lại sai thằng ở hỏi lại ý ông làm sao; ông nói: « Nếu không có người họ thân đến ký tên thì ông không tậu.» Vợ tôi lại bắt tôi đi gọi các họ thân đến, tôi nghĩ khó sao mà mặt dầy đi nói được, mới viết thư nói dối là việc khác, mời bà dì và ông chú họ đến. Đến lúc đến nơi, nghe biết rõ sự, ai cũng rụng-rời, bà dì ngồi một tí rồi nói dối trốn về. Vợ tôi mắng nhiếc mãi rồi dẫn ông chú đến nhà ông mỗ, ông ngồi ngất-ngưởng trên sập, ra bộ làm ngơ, vợ tôi ngọt-ngào nói mãi mới gật đầu nghe; văn-tự viết sắp xong, hốt-nhiên thấy một người con trai hất-hải

chạy đến nhà ông, để túi bạc lên bàn đánh soảng một cái rồi nói rằng: « Ông tậu nhà ấy hai trăm bạc phải không?» Ông nói: « Thật đấy.» Người ấy nói rằng: « Tôi xin trả gấp hai lên bốn trăm bạc tậu cái nhà ấy. (Lạ thật!). Nếu ông cũng trả bốn trăm thì tôi nhường cho ông tậu, không thì phải nhường cho tôi trả cao hơn.» Ông gãi tay ngẫm-nghĩ hồi lâu rồi nói: « Ừ thì anh tậu lấy, tôi chả ganh khí với anh làm gì cho tốn của, (ông ganh của chứ không ganh khí, thật là cái bản-tính anh bỡ giữ của!) Song ta không biết anh là ai, ở đâu tá?» Người ấy nói: « Tôi họ Vương, ở mé đàng đông, nhà hắn với nhà tôi liền cõi.» Ông nghe nói mất hi-vọng, liền gục đầu đến tận ngực. Tôi mới bỏ văn-tự cũ lại viết bản khác cho họ Vương, qua-loa xong việc, chồng đủ bốn trăm bạc đồng, tôi dút túi định còn về nhà, (nhà đâu mà về!?) Người ấy lại hỏi: « Hôm nào dọn đi?» Vợ tôi đáp rằng: « Độ một tuần-lễ.» Người ấy gật đầu rồi giắt văn-tự đi. Tôi cùng vợ tôi về nhà, vợ tôi tính-toán trả tiền công-sá cho các tôi-đòi, bọn chúng đều cười dởn ra về. Ngày 16, vợ tôi dọn dẹp thu xếp các đồ-đạc trong buồng vào hòm rồi thuê người mang đến nhà mẹ, tôi hỏi vợ tôi rằng: « Sau này định ra làm sao?» Vợ tôi nói rằng: « Ta đã có chủ-trương, mày đừng nóng-nẩy, ta sẽ dắt mày về ở nhà ta qua ngày.» Bấy giờ một thân tôi không có chủ-quyền gì, đành mặc vợ tôt chỉ-dẫn như là một pho tượng gỗ mà thôi!

Lời phê-bình. — Phu nhân sở-dĩ lấy chàng, là vì mụ mối nói dối cả hai bên, chàng đến nỗi này cũng là vì mụ mối cô-hoặc mẹ chàng, tội mụ-mối thật không sao từ-chối được, không trách phu-nhân say mê cái cách tự-do kết hôn được!

Lúc phu-nhân thất-ý, liền toan sự phá hết nhà, kiến-thiết không được, liền phá-hoại ngay, cùng với đảng cách-mệnh bây giờ chả khác chút nào!

Tả cái thái-độ ông nhà giàu, như hệt trên tờ giấy, giữa đường thất-ý thật không ai có ngờ đ n, ông tranh của không tranh khí, cũng là bài châm hay để trị nhà, ông sở-dĩ giàu cũng là vì đó.

XIX. — Sống sót miệng sư

(Ngày 20 tháng 7)

Hơi sương lạnh ngắt, tiếng nhạn lưng trời, người thương-tâm không chốn yên thân, nương nhờ người khác, nghĩ tình cốt-nhục lia tan mà xót-sa muốn chết! Từ khi tôi mất nhà đến nay, nương nhờ nhà vợ qua ngày, vợ tôi càng khinh rẻ hắt-hủi, coi tôi như là tôi-tớ, tôi nhỡ có cái gì trái mắt là đòn đánh đến ngay, suốt mình sứt-sở, không nỡ sờ mó đến nữa, ăn thuần tấm mắn, ngủ manh chiếu, tôi buồn-bã không còn có cái gì là thú muốn sống nữa. Than ôi! Cha mẹ sinh ta nuôi ta, coi ta như ngọc báu trên tay, biết đâu rằng có cái cảnh-ngộ như ngày nay, ngẫm nghĩ đến đấy, lệ như mưa trút xuống. Chiều hôm qua nghe thấy vợ tôi nói với mẹ vợ tôi định đuổi tôi đi, tiệt đường nhân-nghĩa, lòng mẹ bất-nhẫn, khuyên vợ tôi mãi, vợ

tôi mới lẳng-lặng yên. Than ôi! Mình ở đây, kết-cục cũng không bền được, chưa biết ngày nào chim xổ lồng ra, tôi rất thích bắt-chước như mẹ già cắt tóc đi tu, vào nương cửa phật, một mình ngẫm-nghĩ, ngọn đèn hắt-hiu, suốt đêm chiếc bóng, mắt chẳng nhắm yên, tuy không phải là cá gỗ mà đã như là cá góa rồi!..

Buổi quá trưa ngày 21 hốt-nhiên thấy hai người lính-lệ đến đòi tôi bảo rằng: « Quan huyện cho trát bắt đấy.» Tôi bâng-khuâng chả biết là vì việc gì, bảo bọn lính-lệ rằng: « Hay các chú bắt lầm, tôi đóng cửa ở nhà đã mấy tháng chầy, có việc gì mà bắt tôi?» Bọn lính-lệ cười nói rằng: « Chúng tao có lầm bao giờ, mày cứ theo tao tới công-đường tự-khắc biết chuyện.» Tôi nghĩ bụng mình chẳng có lỗi chi, cứ đi theo vào xem. Tới cửa huyện, thấy quan huyện liền ra công-đường, đòi tôi vào hỏi tên họ đâu đấy rồi, đọc tờ khai qua-loa rằng: « Con gái họ Vạn thưa rằng: mày không trọn hết cái nghĩa-vụ nuôi vợ, nên yêu-cầu bỏ mày tuyệt hết mọi đường quan-hệ, để nó lại đi lấy người khác, v. v...» Tôi nghe dứt tiếng, bất-giác thần mê phách mẩn, điếng người đi không sao trả lời được nữa; một thoáng thấy vợ tôi phiêu-nhiên đến pháp-đình, áo ngắn nịt tay, quần dài quét đất, chẳng khác gì thần-tiên, vào cửa quan tuyệt không có thẹn-thùng một chút nào, đàm-luận lẽ tự-do, thần thánh dông-dồng. Quan huyện hỏi tôi có đủ sức nuôi vợ nữa không? Tôi không biết nói làm

sao, chỉ thưa rằng; «Việc hôn-nhân là bởi mệnh mẹ già, có lời mối-lái, tôi không bằng lòng, cho vợ tôi bỏ tôi!»Quan nói: «Hừ, mày có nhà vàng để cho vợ ở không. (Nhà nát bán mất rồi!) Mày có cơm trắng cho vợ ăn không? (Vườn rau bán mất rồi!) » Tôi không trả lời được, việc li-hôn liền phán-quyết xong ngay. (Ác-tinh đã thoái!) Vợ tôi đứng bên nói to rằng: « Từ nay trở đi mày không có quyền vãng lai nữa nhé! (Nhẫn-tâm thay!) Tôi lặng-ngắt gục đầu lùi ra, bơ-vơ đường cái, y như chim mất tổ, chó lạc nhà, nghĩ riêng tấm thân lưu-lạc, chẳng nơi nương-nhờ, thì thần-trí bàng-hoàng, mà nghĩ nỗi cốt-nhục phân-li, cửa nhà tan-nát, thì gào khóc thảm-thương, nghĩ quanh quẩn mãi mới tạm định hẳng đến ở nhờ nhà dì một ít lâu, lững-thững dò đến, gõ cửa bước vào, bà dì thấy tôi, ra ý lạt-lẽo, mất hẳn cái tình thân-nhiệt lúc ngày thường, mà cơ-hồ muốn xua đuổi tôi ra ở cửa, tôi năn-nỉ cầu mãi mới được một mảnh chiếu xó chái đủ dung-thân, bà dì suốt ngày nhai-nhải day nghiến tôi, tôi hổ thẹn cảm-kích vô-hạn, nghĩ lại đến cái hoàn-cảnh bây giờ thoát-li oan ác, sống sót miệng sư, thì trong lòng lại thấy yên-ủi lắm, dẫu ăn uống cư-xử không khác gì ở nhà vợ, mà cái sướng về phần tinh-thần thì khác hẳn khi xưa!...

Lời phê-bình — Chàng được li-hôn, thật là cái may của chàng đó, từ đấy vận xấu mới qua, trong một năm trời mẹ ẩn thân nhà tan nát, trải bao nhiêu nỗi đắng cay, thật cũng là cái vạ bỗng dưng.

Bà dì ra chiều lạt-lẽo, không phải là lạt-lẽo thực đâu, cốt để chiết-phục cái lòng chàng đó, người ta phi trải qua mùi tân-khổ, tất không sao giữ vững cái thanh-bần, bà dì chính là muốn nuôi cho chàng nên đồ có dùng to đấy vậy.

XX. — Đôi bóng tròn gương

(Ngày 13 tháng 8)

Hoa quế nức hương, gió vàng đưa thoảng, ăn nhờ nhà dì, đã cơ-hồ một tháng, trong một tháng ấy ngày nào bà dì cũng kể tận mặt rõ tận tai mà kể-lể hết sự trước, nước mắt tôi đầm-đìa vạt áo, mà cũng chả biết là làm sao! Tôi muốn đến am Tĩnh-độ thăm mẹ già, thì bà dì lại ngăn lại, mà từ khi tôi đến nhà dì, cũng không từng thấy mặt Thu-Tần đâu, trong lòng ngờ vực, đến hỏi dì tôi, dì tôi cứ trả lời hàm-hồ, lòng tôi không sao khuây được. Sáng sớm hôm nay, hốt-nhiên dì tôi bảo tôi rằng: «Anh ở nhờ nhà tôi mãi, cũng không phải là kế lâu dài, nay xem thần-trí anh đã thanh-thoát, giá lại có một người như Tỉnh-sư cùng với anh đính-nguyền đôi lứa, anh định thế nào?» Tôi nói: «Tất giết chết để yên-ủi mẹ già.» Dì tôi nói: «Làm gì mà phải tệ như thế, tôi bảo thật cho anh biết, nếu anh không tự làm mất cái chí-khí trượng-phu, thì dẫu hung-ác như Tỉnh-sư cũng không có thể ngược-đãi anh đến như thế được. Một người chị em họ thân già này có một cô con gái mặt cũng đẹp như Tỉnh-sư, ngông-nghênh như Tỉnh-sư, anh có muốn làm rể, thì già này làm mối cho?» Tôi thưa rằng: «Không, xin ở góa suốt đời này.» Dì tôi mỉm cười nói rằng: «Tôi nói đùa đó thôi, con bé ấy tên là Bích-Ngọc, là một người quê-mùa, sắc cũng không bằng Tỉnh-sư mà tài cũng không bằng

Tỉnh-sư, suốt năm nâu-sồng mộc-mạc, chăm-chỉ dệt thêu, học-hành chăm-chút. Song mẹ cô ấy chỉ có một mình cô là con, anh có thích ở gửi rể không?» Tôi lặng yên, không biết nói thế nào. Dì tôi lại nói rằng: « Tôi biết rằng anh cũng thích những chỗ như thế, trước đã ướm hỏi, họ rất lấy làm bằng lòng, ý anh thế nào?» Tôi vẫn không biết trả lời làm sao, dì tôi nghiêm nét mặt bảo rằng: « Nhà tôi anh không có thể ở mãi được đâu, anh nên tự liệu lấy, tôi không phải rằng muốn đầy anh vào bể khổ, dẫn anh lấy Tỉnh-sư, anh cứ lẳng-lặng là nghĩa làm sao?» Tôi coi dì tôi có ý nói thực, mới hỏi là ở đâu, dì tôi nói; « Tức là nhà họ Vương, láng-diềng với anh, tậu nhà nhà anh ngày trước đấy, (Một cớ lạ-lùng!) anh mà bằng lòng, tức thì thấy nhà cũ lại phong-quang, cơ-nghiệp tiên-nhân không đến nỗi làm của riêng người khác, mà anh vẫn được hưởng cái thú ưu-du tự-tại, thế chả phải là sự tốt lắm ru?» Tôi nghe nói giật mình thưa rằng: « Có thực như lời, tôi đâu dám trái.» Dì tôi cầm tay tôi nói rằng: « Sau này nên vợ nên chồng, xin chớ có quên ơn già này nắm-nở nhé?» Tôi thưa rằng: « Sự tuy như vậy, tất phải thưa với mẹ già tôi mới được.» Dì tôi nói: « Mẹ già tự-khắc biết ngay, anh không cần phải nghĩ lôi-thôi lắm.» Lòng tôi vẫn không khuây-khỏa, nghĩ đến nỗi mẹ già xuất-gia, nỡ nào làm thế, vả lại gửi rể nhà người ta, tổ-tiên vẫn không được hưởng phần cúng-tế, (Lo hão lo huyền, vẫn còn trong giấc ngủ!) bất-giác đau

lòng rơi lụy, dì tôi đi ra một lúc, lại đến bảo rằng: « Anh đã vâng lời, giả này định kén ngày trăng tròn đưa anh đến nhà họ, rồi đó anh hoa-chúc đoàn-viên, mến yêu vợ mới, so với nỗi nằm co trong nhà gianh đây thật khác nhau như trời với đất.» Tôi cũng đành phải vâng, lại nghĩ đến cái thân lưu-lạc này lại được vui-vầy hoa-chúc, thấy chốn ở xưa, chả phải là sự vui lắm ư! Nghĩ đến đó bất-giác những sự uất-ức cũ tiêu-tán hết sạch, vui-vẻ vô-cùng! Ngày tết Trung-thu, khí trời mát mẻ, quá trưa thấy có xe đến đón tôi đi, dì tôi đi xe theo sau, chưa mấy chốc đã đến nhà cũ, phong-cảnh y-nhiên, vẫn như ngày trước, bước vào trong nhà, sực thấy khách-khứa đầy nhà, đàn nhạc rầm-rĩ, tức-thì có người đến dẫn tôi vào nhà giữa làm lễ tơ-hồng, rồi đưa vào đỗng-phòng, tôi ngạc-nhiên chả biết mô tê, trộm liếc nhìn cô dâu mặt phủ khăn đỏ, rụt-rè ngồi ở đầu giường. (bây giờ không giống như ngày xưa!) Một ít người phù-dâu vào cất khăn đỏ ra, tôi nhìn rõ tái mặt đi, vì rằng cô dâu đó không phải là ai, chính là con dì tôi, là Thu-Tần vậy, (Hai sự lạ-lùng!) Tôi chép miệng kêu những lạ quá, lạ quá, sực lại thấy người phù-dâu dẫn tôi vào chào mẹ vợ, dưới thềm khúm-núm vái chào, ngửng lên nhìn té ra có hai bà lão ngồi đấy, một bà là dì tôi và một bà là mẹ tôi vậy. (Ba sự lạ-lùng!) Tôi y như người rơi trong đám mây mù, chẳng biết là sao, vội-vàng hỏi rằng: « Sao mẹ lại đến chốn này, » Mẹ tôi cũng không nói, tôi

không dám hỏi nữa, bước vào trong buồng, ngồi yên ngẫm-nghĩ, không hiểu cớ chi, chốc thấy khách mừng về cả, chén rượu tơ-hồng đưa mời, bấy giờ tôi không thể nhịn được, nắm chặt tay cô dâu hỏi rằng : « Em Tần ơi, sự hôm nay thế nào, bảo thực cho biết với?» Em Tần hốt-nhiên sa lệ nói khẽ rằng : «Tối nay mà anh được vui-vầy hoa-chúc, thế chả phải là trời ru! Đang lúc anh bị vợ trước hà-hiếp, em vẫn vì anh mà gạt nước mắt thầm, đến lúc bà dì tôi đi lánh mình, mẹ tôi thở-than ngày tháng, cho đến lúc anh mời mẹ tôi đến thực-hành sự bán nhà, mẹ tôi nửa chừng lẫn về, vay tạm được bốn trăm bạc, sai người đến giả-cách nói dối là họ Vương ở cùng xóm với anh, để mua tranh với ông mỗ, may sự xong xuôi, chưa bao lâu anh đến ở nhờ nhà vợ, mẹ tôi liền bảo tôi đến am Tĩnh-độ mời dì về phụng-dưỡng ở đây, đến lúc anh được ly-hôn, ai cũng lấy làm mừng rỡ, vừa toan đến mời anh thì gặp ngay lúc anh đã tới nhà em, mẹ tôi đối với anh lạt-lẽo là giả-cách muốn cho anh tự xét lại đó. (Dì chàng dụng tâm khổ lắm thay!) Việc nửa năm trời, đầu đuôi là thế, từ đây về sau, anh khả-dĩ không lo gì nữa.» Tôi nghe lời em Tần nói, như chim bao sực tỉnh, lịm đi ít lâu, rồi vội ra yết-kiến dì tôi, rập đầu xuống lạy nói rằng : « Mắt con mù thật, nay con lại có cái gia-đình này đều là của dì cho cả ». Dì tôi chỉ mỉm cười, rồi ra nâng tôi dậy. Mẹ tôi cũng bước ra kể hết đầu đuôi y như lời em Tần nói, tôi bất-giác mừng

thương chan-chứa, mẹ con lại được xum-họp một nhà như xưa. Canh khuya, đỗng-phòng êm-ả, kề gối kể câu chuyện cũ, cầm tay tỏ nỗi tâm-can, trăng dọi trước lầu, long-lanh như ngọc, hình như thấy tôi với em Tần cùng định-tình mà cố phóng hết tia sáng ra gấp trăm nghìn cũ khiến cho chị Hằng-nga trông thấy cũng ghen tức bồn-chồn, nhưng mà nghĩ lại vợ trước, trong một năm trời, mẹ xuất-gia, nhà tan nát, chỉ còn có một vết xanh lưu ở trên bàn tay, vỗ-về mà nước mắt thánh-tha thánh-thót. Than ôi! Lời này mà để lọt vào tai em Tần thì tối hôm nay cô dâu lại phí bao nước mắt vì mình, ta nỡ nào mà nói ra được!..

Tôi chép đến đây, tôi hồ gác bút, những quái-kịch li-kỳ trong một năm trời đều bao-quát hết ở trong quyển sách nho-nhỏ này, tôi lại không dám giấu-giếm mà đem quyển sách này gác lên lầu cao, mong có ngày được dãi tỏ với đời, khiến cho mọi người trong thiên-hạ đều biết lỗi tôi, nếu có ai sợ vợ như tôi đọc đến cũng có thể tỉnh lại ngay được, thế thì quyển sách nhỏ này của tôi không phải là không có công với đời, có thể coi là một bác trượng-phu mòn-mọn vậy. Duy Tỉnh-sư kia về sau kết-cục thế nào, tôi không sao biết được,

mà tên họ tôi cũng xin thứ cho cái lỗi không chép rõ ra, chỉ xin chụp một bức ảnh gắn ở ngoài bìa mà gọi tôi là Long-Khâu-sinh cũng được.

Lời phê-bình. — Trong một năm trời, diễn nên biết bao trò quái-lạ gớm-ghê như thế, đến nay chàng lại được kết-hôn với Thu-Tần, thế chẳng phải là trời kia khéo trêu ghẹo mà lại khéo cho toàn ư! Từ nay trở đi khả-dĩ xe hươu cùng đẩy, khả-dĩ hưởng cái hạnh-phúc khuê-phòng vậy.

*
* *

Mấy lời chi-cảm sau khi hết chuyện cô Tỉnh-sư

« Đã cho vào bực bố-kinh, đạo tòng-phu lấy chữ
« trinh làm đầu, ra tuồng trên Bộc trong Dâu, thì
« con người ấy ai cầu làm chi!....

« Ấy cho nên : biết bao trang hiền-phụ xưa kia,
« cũng vì đó mà để bia muôn vạn kiếp !

« Than ôi ! Như Tỉnh-sư kia, hữu-tài vô-hạnh, gia-
« đình nên nước chẩy hoa trôi ! Chuốc láo đua xằng,
« đài-các đến hoa tường liễu ngõ ! Loạn mối âm-
« dương, nhơ danh khuê-tú, ngắm mặt hoa da phấn
« đáng thương, mà xét nết ở đường ăn thêm giận.
« Càng ngẫm-nghĩ lại càng ân-hận, bởi vì đâu mà
« lắm trận phong-ba ! Trông người lại nghĩ đến ta,
« một dầy một mỏng biết là chắc ai!...

« Như gần đây xã-hội ta cũng lắm bậc văn-minh « trọng-nữ, mặc sức nghênh-ngang ; giao-tiếp tự-do, « tha-hồ suồng-sã ; cái cặn-bã mơ-màng hăm-hở, nơi « tinh-thần bỡ-ngỡ trầm-mê ! Tỉnh-sư kia cũng rắp « ngứa nghề, Khâu-sinh nọ xem chừng dở chứng. « Vậy nên giốc một lòng sốt-sắng, quên tài hèn mà « nói đặng phân-minh ; đem các chuyện sử kinh « hiền thánh, hợp đông tây so-sánh xem sao ?....

« Như xưa kia : việc trong cất đặt, nghề tằm tơ bà « Loa-tổ (1) khai-tiên ; việc nước lo toan, công bình- « trị bà Ấp-Khương (2) dự phận ; bà Trưng bà Triệu, « mở mặt non sông ; cô Điểm cô Hương, tô nền văn- « vận ! Thê giả tề dã, chuyện Vương-Anh (3) còn ghi

(1) Ngày xưa vua Hoàng-đế lên ngôi chế ra văn-tự vợ là bà Loa-tổ chế ra tằm tơ, cùng giúp-đập nhau, thành thiên-hạ văn-minh, không phải ăn lông ở lỗ như trước.

(2) Trong sách chép rằng : Vua Vũ-vương nhà Châu sở-dĩ có thiên-hạ là vì mười người công-thần mà bà Ấp-Khương dự một phần.

(3) Ông Vương-Anh ốm, bà vợ sai con đòi đến hầu, ông Anh cũng đáp lễ trả, có ông bạn hỏi : sao lại đáp lễ ? Ông nói : « Vợ là người ngang hàng với mình, là người lo sự cúng tế tổ-tiên, coi sóc việc nhà cho mình, cho nên phải lấy lễ ngang hàng mà đáp. »

«chép sử xanh; lễ bất khả vi, tích Mạnh-mẫu «(1) lưu-truyền bia miệng.

«Thuận vợ thuận chồng bể đông cũng cạn, tự-do «bình-đẳng, cao-thượng xiết bao? Quí lắm thay!

«Sau rồi: khởi trước tự Thủy-hoàng chấp-chính, «trọng quyền trai mà khinh rẻ quần-thoa. Nổi lên «thêm gian nịnh a-dua, khinh giá gái để tăng phần «chuyên-chế. Kín cổng cao tường, bưng tai bịt mắt; «tam-tòng thất-xuất, trói cánh buộc chân, chim vào «lồng mãi mãi ngây đần, thú nhốt cũi lần lần yếu «nhát; quyền thiên-phú bị bên trai chiếm-đoạt, lề «tiện-nghi chẳng được một phần; có đồng-đẳng «mới được bằng-đẳng là lẽ tất-nhiên; không bình-«quyền bởi mất nữ-quyền, vì ai nên nỗi! Thảm «thay!...

---

(1) Ông Mạnh-Tử vào trong nhà trong, thấy bà vợ nòng-nực cởi trần ngồi dệt cửi, ông cho là vô-lễ định bỏ. Bà vợ nói: «Người đàn-bà ở trong nhà riêng, không có vuốt-ve dáng-dấp mà thấy chồng cũng không phải làm lễ như thấy khách-khứa, nay nhà thầy lấy lễ khách mà trách thiếp, thiếp xin ra.» Bà mẹ ông biết chuyện mắng ông rằng: «Kinh Lễ dạy rằng: Sắp bước lên thềm phải đánh tiếng, để cho người ta biết mà liệu sắm sửa, vào gần cửa, trông xuống dưới, e trông thấy sự xấu của người ta, nay mày không biết lễ, lại còn lấy lễ trách người ta, thế chả là lỗi lắm ư!» Ông Mạnh-Tử tạ tội, để lưu bà vợ ở lại.

« Nhớ bấy nay : cõi tân-học mở tung từ Âu-lục,
« sóng nữ-quyền dàn-dạt khắp năm châu ; phúc
« nhân-sinh rộng cởi tự cơ trời, thuyết tả-thuận vang
« rầm trong bốn bể ; bé ở học-đường, lớn tham
« chính-trị, cùng mày râu tô thêm vẻ văn-minh ;
« ngoài chăm công-nghĩa, trong giúp chồng con, vì
« nhân-loại tính mau đường tiến-hóa; chị em chung
« cật dạ, quả phúc vo tròn; vợ chồng xét nghĩa nhân,
« cảnh nhà êm-ả; gương tự-do kìa La-lan (1) tể-tướng,
« vẻ ôn-hòa nhuần-khiết xuất-chân; chân bình-đẳng
« nọ Nam-đinh-cách-lan (2), lòng bác-ái nhân-từ
« chí-thiết ; như ngọc như ngà, như băng như tuyết,
« ấy tự-do bình-đẳng thiệt tinh-thần, ấy tiến-hóa
« văn-minh chân kết-quả ; soi gương kim-cổ, lòng

---

(1) Bà La-Lan người nước Đại-Pháp, tính-cách ôn-hòa, đức-hạnh thuần-khiết, nồi nước Pháp đang rối loạn bà hết sức hô-hào mưu cầu sự tự-do chân-chính.

(2) Bà Nam-đinh-cách-lan người nước Anh-cát-lợi, tính rất nhân-từ, học đỗ văn-khoa tiến-sĩ, nội các việc nữ-công cho đến khoa-học khác đều tinh-thông hết. Lại sang du-học nước Pháp nước Phổ đạt các mục-đích mới về, gặp hồi Ý, Thổ Anh đánh nhau, chết-chóc về gươm súng, về dịch-lệ không biết bao nhiêu mà kể, bà xin phép quan trên rủ người đồng-chí đến tận nơi cứu chữa các người đau chết như là người nhà, ai cũng cám ơn gọi bà là mẹ; khi về vua các nước thưởng cho bà rất nhiều vàng bạc, bà đem ra dựng các trường dạy các đàn-bà làm khán-hộ-phụ, sau người ta bắt chước bà dựng hội cờ chữ thập đỏ để đi cứu chữa các quân lính bị thương nơi chiến-trường.

« tạc ghi lòng ; xét truyện đông tây, dạ ghi tạc dạ ;
« gương tự-do ngào-ngạt, tự-do trong lễ-pháp thì
« nên ; phúc bình-đẳng êm-đềm, bình-đẳng có êm-
« đềm mới đặng. Khuyên chồng đọc sách ngâm thơ,
« bạn cân-quắc chớ hẵng-hờ khuya sớm : dậy vợ từ
« thuở bơ-vơ, khách mày râu chớ thờ-ơ mới-mẻ.

« Ấy mới phải: vợ chồng là nghĩa tao-khang,
« chồng hòa vợt huận nhà thường yên vui ; sinh con
« mới nên thân người, làm ăn thịnh-vượng đời đời
« ấm no ; trong việc nhà ngoài lo việc nước, tính
« nên cho sau trước vẹn toàn, rỡ-ràng vợ phụng
« chồng loan !»

LẠC-KHỔ

BIBLIOTHÈQUE NATIONALE IMPRIMÉS

Cuốn thứ hai sẽ tiếp theo

Un bon stylo!!

Le Grand Aigle ? ?

Le meilleur du monde ? ?

N° 2 Modèle d'Elite en belle ébonite marbrée, entachable, plume en or 18 carats, à plume rentrante, inversable dans toutes les positions avec compte-goutte . . . . . 4$50

N° 2 B. Plus grande capacité, même description ci-dessous prix . . . . . 5$50

N° 156 Modèle en argent contrôle revêtement 1er titre, à plume 18 carats rentrante prix. 7$50

Modèle vêtement or . . . . . 12$00

AKIEM

Alimentation Générale

61, Rue Principale 61,

TÉLÉPHONE : n° 5

TONKIN — DAP-CAU

Succursales : AKIEM — Nam-Dinh. AKIEM — Bac-Ninh. AKIEM — Sept-Pagodes — AKIEM Lam — AKIEM — Lang-Son.

Consultez le nouveau prix de stylos pour 1928-1929.

Kính-Đài Thư-Cục

CAM-PHƯỢNG-TRÌ, la một người kiếm-hiệp trong bọn Giang-nam bát-hiệp, có dự vào việc ám-sát vua Ung-Chính nhà Thanh nước Tầu. Chuyện này xẩy ra trước chuyện **Thư-hùng-kiếm** của **Việt-hoa Thư-xã** xuất bản. Trọn bộ một quyển, giầy hơn 50 trang giá bán 0$22. Đã có.

NGỌC-ĐƯỜNG-XUÂN, là một người danh-sĩ nước Tầu, nhan-sắc dễ đã khuynh quốc khuynh thành, hiệp-tràng lại thừa sánh trượng-phu quân-tử. Chốn lầu-hồng đã để lọt mắt xanh, thế mà kiếp đoạn-trường còn bắt phải lưu-ly vơ-vất chán mới được cùng ai Kim-Mã Ngọc-Đường. Trọn bộ hai quyển. Quyển thứ nhất đang in giá bán mỗi quyển 0$18

LAN-HOA-MỘN, đã có quyển thứ 6 còn 2 quyển thứ 7 và 8 đang in liều nhau nữa, là trọn bộ, giá mỗi quyển..0$08

NGŨ-TỬ TƯ trọn bộ 2 quyển, giá. . . . . 0$30

PHỒN HOA MỘNG TỈNH, hết giá . . . . . 0$30

NHÀN TƯỞNG văn tư-tưởng của Tản-Đà, đương in.

NỘI KOA CẤP CỨU, sách thuốc của **Hữu-Mai y-quán-chủ-nhân** (116 Phố Sinh-Từ) soạn. Đương in.

HỒNG YẾN CUNG VI BI SỬ, tức là chuyện bí mật của nhà Viên-Thế-Khải. Sắp xuất-bản.

KIẾP CHỒNG CHUNG cảnh-thế tiểu-thuyết của Thuyết Hữu soạn: Đương in

BÓNG HOA ĐÈN cảnh-thế tiểu-thuyết của Trọng-Ngang soạn. Sắp xuất-bản

Thơ và mandat xin đề cho :

M. Nguyễn-Thống

KÍNH-ĐÀI THƯ-CỤC

N° 52, Route Sinh-Từ — Hanoi

Các sách trên này có bán tại Librairie Nam-Ký — HANOI

Việt-Nam Họa-Quán

Nhận vẽ truyền-thần bằng mực và bằng sơn, vẽ bìa sách, quảng-cáo, vẽ tranh thuốc, tranh sơn.

Tranh Quốc-Sử

Lối Từ-Bình, của nhà Danh-Họa Nguyễn-đình-Chi vẽ.

1· Hai bà Trưng đánh đuổi Tô-Định.
2· Bà Triệu-Ẩu đuổi đánh Lã-Đại.
3· Đức Thánh-Trần phá quân Mông-Cổ.
4· Lê Thái-Tổ bắn chết Liễu-Thăng.

Giá tiền một bộ 4 tờ, thủy-mạc 1$00, vẽ thuốc 1$50

Phạm-Kim-Bảng

VIỆT-NAM HỌA-QUÁN

Bắc-kỳ — 222, Phố Hàng-Bông — HANOI

Có bán tại Nhật-Nam Thư-Quán — HANOI

Tiểu-Thuyết Mới

ĐÃ CÓ

Cái Nạn Văn-Chương

Tức là: « Mượn Tình Giả Hiếu » rất hay!

Vì ham tiểu-thuyết mà chết! lạ chưa!

Một quyển trọn bộ giá . . . . . 0$30

Sống Chết Vì Tiền

Người đời ai chẳng vì tiền, Vì tiền nên nỗi đảo-điên với đời!
Đồng tiền nước mắt mồ hôi, Tiền mà phi nghĩa kẻ cười người chê!

Hoạt-kê cảnh-thế tiểu-thuyết giá 0$30

Sách kể trên này bán buôn bán lẻ tại:

Nhật-Nam Thư-Quán

117, Hàng Gai — HANOI

Các sách trên này có bán tại Librairie Nam-Ký — Hanoi

Các sách của Librairie Nam-Ký

XUẤT-BẢN

NHẬT-KÝ SỢ VỢ, Hoạt-kê tiểu-thuyết, văn chương rất ly-kỳ có phê-bình từ đầu đến cuối, (có rồi) giá bán, trọn bộ, ... 0$50

ĐẠI MINH KỲ-HIỆP, Nghĩa-hiệp lịch-sử tiểu-thuyết. sách ra từng cuốn 16 trang giá bán, (có số 6) một cuốn . . . . . 0$06

BÀI HÁT NHÀ QUÊ, (của Á-Nam Trần-tuấn-Khải) Khuyến nông, công, thương,. . . 0$10

HỒN-THƠ I, tức là cuốn «Duyên nợ văn chương» (đang in)

HỒN-THƠ II, tức là cuốn « Khôi sầu kim cổ » (đang in)

LE FRANÇAIS PAR SOI MÊME « Nguyễn Hoài-Đĩnh » đang in lần thứ hai. . . . . 0$80

LE CERTIFICAT D'ÉTUDES « Nguyễn - Văn - Thường & Nguyễn-Hoài-Đĩnh » đang in lần thứ hai giá . . . . . 1$20

KHAI TÂM LUẬN LÝ, (có rồi) giá bán 0$12

Các sách trên mua buôn viết thư cho

Librairie Nam Ký 17 B^d Francis Garnier HANOI